

BẢO QUẢN
150, Rue Lagrandière
SAIGON
MUA BÁO XIN TRẢ TIỀN
TRƯỚC

mai

ra ngày thứ sáu mỗi tuần

Directeur: Đào-trình-Nhật

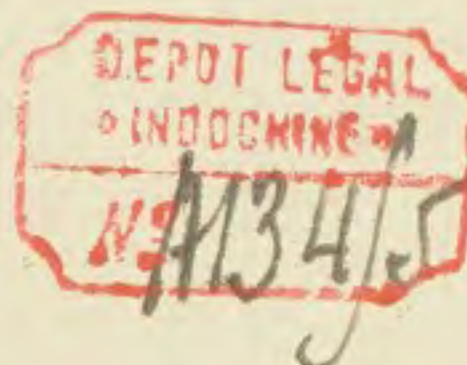
GIÁ BÁO

1 năm 7\$ 00 — 6 tháng

3\$ 60 — 3 tháng 1\$ 80

Abonnement administratif

10\$ 00 par an



NĂM 2 — 7 AVRIL 1939 — N° 80 — MỖI SỔ 22 TRƯỞNG: 0\$ 15

TRONG CUỘC HOA-NHẬT CHIẾN-TRANH...



L. L. L.

CÁC NƯỚC ÂU-MỸ HẾT SỨC GIÚP TÀU:

— E! E! nị đưa tiền đây ngọ bán súng đạn cho...

TRONG SỔ NÀY:

PHẢI GIÚP SỨC

CHO THANH-NIÊN

CẢI-TẠO NƯỚC NAM

©

PHÁP-Y KHỎI DẠNH

NHAU VÌ TUNISIE CHĂNG?

©

CÁI VÀ QUAN LỚN

©

PHÙ-DUNG VÀ NHAN-SẮC

Cô Marianne Nh...

©

HITLER NHỎ HẾT
11 TRIỆU RĂNG VÀNG
CỦA DÂN ĐỨC

©

NHỚ XEM KÝ NÀY

CÓ TIÊU-THUYẾT MỚI

NGƯỜI ĐÀN-BÀ

MỘT NHƠN TÀI CHUYÊN MÔN + TRỊ BÌNH HO LAO +

Ông TRẦN-QUANG-MINH ở Cây-quế

Tôi là người Ấn-độ, lâu nay không tin dùng thuốc Annam. Gần đây tôi có nghe nhiều người đồn thuốc ho lao và đau tim của thầy Trần-quang-Minh, nhà số 45 bis, Route Communale n° 21: ngã tư Cây-quế Giadinh, ngang sân banh Bình-hòa rất hay. Vợ tôi tới mua rồi ép tôi uống, không dè nội đêm đó tôi bớt ho, bớt mệt, hết nóng ngực, tôi uống không đầy nửa tháng mà đàm đặc và nước nhớt vướng cổ hết dứt. Sau tôi lại chỉ cho người bạn đồng hương là M. A. Pacha buôn bán vải ở đường Tổng-đốc-Phương Cholon, uống về bình lao cũng hết tuyệt. Tôi thấy phương thuốc Ho Lao của người Annam sao hay quá, nên để vào đây mà khen ngợi thật tình.

A. Abdoul Gafar

Bán hết xoắn mới và hết đá, hết Simili v.v.
N° 10 RUELE FRÈRES LOUIS - SAIGON

Cám ơn quan lớn

Tôi là Pha-Khá, có mấy lời trên bao này hết sức cảm ơn quan lớn Lâm-nguồn-Thor René đốc-phủ-sứ ở số nhà 161 rue d'Arfeuille Tân-định Sài Gòn. Quan lớn có đến coi tay nơi nhà tôi là Phan Khá 32 đường Hamelin Saigon, tôi đoán một cách quá quyết và trúng cả việc đã qua. Quan lớn không ngần ngại, cho tôi certificat và cho phép tôi đăng nơi báo để làm tin cho người khác.

Tôi hết sức đội ơn quan lớn, và lần lược tôi sẽ đăng các lời khen của các quan lớn khác mới đến coi tay nơi tôi và cho certificat.

Giá coi tay từ 1p.00 đến 2p.00.

AU TROPICAL TAILLEUR

292, rue Paul Blanchy Saigon (en face de l'Eglise de Tân-dinh)

HÀNG ĐẸP, CẮT KHEO, MAY KỸ, GIÁ RẺ

LÊ-VĂN-NHẠC Directeur et Coupeur

MỘT CUỐN SÁCH CÓ ÍCH CHO HẾT THAY
CÁCH HỌC-SINH BẬC TIỂU-HỌC (PRIMAIRE)

LE PARTICIPE à l'aide d'exemples

do ông Nguyễn-v-Cảnh trưởng giáo trường kiêm-bị Tiên-yên soạn. Ai đã học tiếng Pháp cũng đã rõ những chữ Participe thật khó viết. Nay ông giáo Cảnh soạn lại thành sách có mẹo luật lại thêm thí dụ cho dễ hiểu, thật là từ xưa tới nay chưa có một cuốn sách nào tốt bằng. Mỗi cuốn 0p.12, ở xa gởi 15 xu timbre cho nhà in Mai-linh Hanoi.

Ở Saigon hỏi tiệm Mai-linh 120 G. Guynemer (trước cửa tòa Tân-đạo).

MỠI PHÁT MINH DẪI HÌNH NGƯỜI

HÓA-THÂN-CHỈ-BỮA-TOÀN Là một phương thuốc mới phát minh, trị tuyệt bệnh phong đơn cù.

HỦI-HOÀ-TẾ Có thí-nghiệm mấy chục người đều lành mạnh cả. Tôi có đăng hình bệnh nhơn ở nơi báo Điện-Tin rồi Quý vị không tin xin mời đến nhà sẽ thấy sự kết quả của chúng tôi. Thuốc này tôi đảm cam đoan, hề uống từ 1 tháng tới 4 tháng thấy đổi hình không sai. Từ 4 tới 10 tháng thì lành mạnh như xưa, uống lâu mau tùy theo bệnh nặng nhẹ.

SƯU-PHONG BỒ-HUYẾT: Trị tuyệt bệnh: đau gân, đau xương, đau lưng, Tê, Bại, Nhức mỏi. Đêm nằm tay chơn để đầu tề đó, mặt mày tay chơn nó lành như kiến bò. Dùng đến thuốc này thì hết tuyệt.

VẠN-LINH ĐẠI-BỒ: Chuyên trị đàn ông đàn bà ăn uống không đặng. Tinh thần suy kém hay đau lưng, mệt nhọc, ái tính, da xanh vàng mề, đầu hay chán vàng, ngồi làm việc thất hỷ, hề uống vô thì thấy khoẻ và công hiệu liền.

DẪI S C NGƯỜI: Thuốc NGUYỄN-ĐỨC bỏ á-phiện có thí nghiệm tại Laboratoire Identité Saigon. Là một phương thuốc đại bổ, không phá không hành, không di tinh, không nhọt, không nhức mỏi, không thêm á-phiện, đảm cam đoan. Uống vô từ 15 ngày thấy cân nặng thêm một hai kilos. Lục-châu và Saig-n qui ông đều có dùng nhiều rồi. Ai ai cũng đều khen tặng là một phương thuốc thần.

Hóa Thân Chỉ Bữa hoàn: mỗi hộp giá 1p.20 Vạn Linh Đại Bồ: mỗi hộp giá 0p.40
Sưu Phong Bồ Huyết: mỗi hộp giá 0p.80 Thuốc bỏ Á-phiện: mỗi hộp giá 1p.00

Nhà thuốc NGUYỄN-ĐỨC-ĐƯỜNG

số 17 đường HUỖNH-QUANG-TRẦN (Cầu Rạch Bần) Saigon.

NGUYỄN-VĂN-VÀNG BẢO-CHẾ

NEO-TONIO

RƯỢU BỔ MÁU BỔ

Dưỡng thai và sau khi

để nên trường phục

Néo - Toniq

Ăn ngon dễ ngủ, mau

lên, ngừa bệnh lao về

sau. Rượu có nhiều

chất bổ dưỡng cho

máu.

Công hiệu chắc chắn.



Có bán trong các nhà thuốc tây

DAILY Pharmacie **KIM-QUAN**

90, Bonard SAIGON - Tél. : 21.464

Sâm Nhung Bách Bồ Hồng-Khê

Lấy tinh chất ở cơ-quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bổ quý giá, nên dùng nó dần dần đến tận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, ăn ngon miệng, ngủ yên giấc, tinh thần minh mẫn, bền trí nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy trắng dương cổ khí, tinh đặc, trong khi phòng sự không thấy mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lạnh tinh, nhiệt tinh, mộng tinh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sanh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bach đới hạ) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sữa, có chữa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau mình mỗi mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bình thờ dưng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bỏ đi, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ấu, nếu ai cần phải bồi bổ sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bổ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khê này. Thuốc thơm ngon dễ ăn; các ông dùng thứ bao sấp vàng, các bà dùng thứ bao sấp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên nhai nuốt với chén nước. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng - Khê số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bổ thận Hồng-Khê » số 47 chế bằng Hoàng-hoa ngư-phiêu, Hải-cẩu-thận, Yến-quảng, Sâm-Nhung với các vị thuốc vừa bổ vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sự yếu, « bất lực », « liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lạnh dạm trở nên người đa tình vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25, sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tinh thần minh mẫn không một chút nhọc mệt. Thuốc này chuyên trị bổ thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bệnh liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khê »

Không trộn lẫn chất thuốc phiện (nhà Đoàn đã phân chắt), nên ai cũng có thể bỏ hẳn được, mỗi ngày hút một ống bạc thuốc phiện, chỉ uống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa, vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiện nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiện nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai lời, xin trả tiền lại gấp đôi.

Thuốc phong tình Hồng-Khê

Giấy thép mà buộc ngang trời! Thuốc Hồng-Khê chữa những người lẳng lơ! Hai câu Sấm truyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì hề ai đến Hồng-Khê thì ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niên uống thuốc lậu Hồng-Khê số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi dứt nọc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 cũng khỏi dứt nọc một cách êm dềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đều đều cũng biết tiếng.

Nhà thuốc HỒNG-KHÊ

88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Kem mạch cho đơn, bốc thuốc chén, và có hơn 100 môn thuốc hoàn, tán, cao, đan gia truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp đóng chai theo phương pháp Âu Mỹ bán khắp cả nước Nam, bán sang cả Tây, Tân, Ai-lao, Cao-miên, chữa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khê dự Hội-chợ Hải-phong năm 1937 được quan Toàn-quyền và quan Thống-Sứ ban khen, các báo tây, nam tỏ lời khuyến khích, được thưởng « Bội-Tinh-Vàng » và được « Bằng Cấp Tài Năng » tại Hội-chợ Huế. Có biên hai cuốn sách thuốc: « Gia-đình Y-Dược » và « Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-lý, mua thuốc Hồng-Khê xin nhận kỷ dấu hiệu Phạt 12 tay.

Đại-lý tại Nam-kỳ. — SAIGON: Đức-Thắng 143 Albert 1er Dakao; BÊNTRÉ Tân-Thanh Rue Clémenceau; THUDAUMOT: Phúc-Hưng-Thai. VINH-LONG: Long-Hồ; LONG-XUYỀN: Hữu-Thái; SOG-TRĂNG: Trường-xuân 77 Đại-ngãi; MYTHO: Mông-Hoa; CÁN-THƠ: Au petit gain; BAC-LIÊU Trang-hiếu-Nghĩa; RACH-GIA: Vạn-Hóa Rue Gia-long; TRA-VINH: Liên-Hiệp thư-quán.

mai

2^e ANNÉE — N^o 80

VENDREDI 7 AVRIL 1939

Direction & Rédaction N^o 150, rue Lagrandière - SAIGON
Directeur : **Dào-trinh-Nhật**

Phải tán-trợ thanh-niên trong công việc

CAI-TẠO NƯỚC NAM CỦA PHAN-VAN-THIỆT

TRÁCH cứ thanh-niên tây học là một cái đầu nề nề đang quá : khi nhà văn nào cụt hươg, nna ngôn luận nào ở trong khắc đồng hồ Rabelais cũng vớ vào đó được cả. Họ trách bọn tây học đi chụp giết iăng cấp ở Âu-châu về rồi một mực mướn đồ sự sung sướng về vật chất tư kỹ mà thôi, không có một ai sản-xuất ra cái gì mà cải tạo xã-hội hay truyền bá nghệ-thuật học văn của mình đã thâu thập được ở Thái-tây về.

Trách cũng không phải là quá đáng. Một phần đông — có thể nói là đại đa số — bọn tây học đầu óc trống rỗng, học cho có bằng cấp mà loè chúng chó thật không có một mảy gì gọi là sở đắc cả. Nói ra thì búng ghét, nhưng ai là người năng đọc báo mà không được biết mấy cái kiểu mẫu « *thùng không* » ngoài dân nhơn cũ-nhơn, tấn-sĩ, bác-vật ?

Học cho tới bực đó mà thối không thành câu, đặt không thành bài, thời còn phải suy luận chi đến sự thiệt học hay giả học ?

Bởi vậy, hằng ngày, thiếu gì các câu trạng-sự, bác-sĩ, bác-vật an-nam đứng ra chỏ thập mực sở thị mà làm trò cười ho công chúng ?

Làm tấn-sĩ luật, cũ-nhơn luật mà nói những câu : « *Je suis eloquence* » « *Mon client est bis-sexite* ».

Làm đốc-tơ mà nói những câu : « *Fermez votre yeux* » vân vân... thời thử nghĩ người Pháp không iu trên đầu mình sao được ? Có một vài ông trạng-sự chen vai vào trường chánh-trị thì họ lại tỏ ra dốt nát không thua gì mấy câu vô học còn nhà giàu mua chức ? Từ hồi nào tới giờ, không hề thấy một ông trạng-sự nào, bác-sĩ nào, kỹ-sư nào đem sở học của mình ra mà viết một quyển sách truyền bá cho đồng bào, nói chi đến việc cải tạo xã-hội ?

Một phần quá đông bọn tây-học đã dốt nát như thế, không thể kỳ-vọng vào họ đã đành, con cái phân kha khá kia thì sao ? Xin thưa : trong mười người khá khá ấy thì đã có hết bảy tám người lấy câu :

« Việc dân việc nước mặc dầu, »
« Cái thân phú quý là đầu sự lo ! »
mà làm câu châm ngôn nhưy-tụng. Họ chắt lốt đồng bào không còn chỗ nào mà nói. Trong việc giao-

thiệp đối với người tây thì họ quật bả xuống, cho đến bị chúng đánh cũng chịu thua, chúng chửi cũng chịu nhin, đến như khi giao thiệp với người cùng đồng giống thì họ lại lên mây lên mặt, lấy cái oai thể mình mà ép cho ra đầu ra mớ. Cái thứ này bao hại cho xã-hội không kém gì bọn quan-lại sâu dân một nước chút nào ! Hạng tây-học ăn cướp đó, có ngày tôi cũng nêu danh chúng lên mặt báo cho đồng-bào miệt-thị chó chẳng không !

Còn lại chẳng chỉ năm ba người đã có chon tài tuệt học mà lại còn có tâm huyết đối với chúng tộc quê hương ! Nhưng...

Than ôi ! Trước cái cảnh ngộ đồng-bào khốn khổ, trước cái trạng huống dân-tộc suy đồi, ai là người còn có đầu óc, có học thức mà không phải than vụng khóc thầm, đồn ép bao nhiêu nỗi uất ức trong tâm trí.

« Để bụng chửi e tâm đứt ruột, »
« Hở môi còn sợ vách nghiêng »
tại ! (1)

Sự cải-tạo xã-hội là một việc cần có một bậc thiên tài, kiệt-sĩ, phải như ông Gandhi của Ấn-độ hay là Trung-Sơn của Trung-Hoa ; những người như vậy « thiên tài nhưэт thì mới có, không thể chỉ mong vào bọn tây học không mà được, và cũng không cần mong nơi bọn ấy nữa điều đó bất tất phải bàn.

Việc dễ hơn là chúng ta có thể và có quyền chú-vọng vào bọn họ để truyền-bá những tư-tưởng mới mẽ, những học thuật cần kíp khắp trong dân-gian, để nâng cao tình độ chúng-tộc, nhiên-hậu làm cho họ có đủ tư cách mà chịu một sự cải tạo xã-hội sẽ có và phải có mai sau này.

Công việc ấy, bạn thanh - niên tây học đã có khỏi công thực hành nhiều ít chi chưa ?

Ài cũng chịu rằng : chưa !

Nhưng nói tại vì đâu mà chưa ? Vì nhiều duyên cớ : trước hết, vì duyên cớ cần sống. Năm mươi người hừa học và hừa tâm, tôi vừ nói trên kia, họ cũng cần sống như trăm ngàn người khác, điều đó ai cũng hiểu. Không phải ai cũng

làm được nhà triết - học Kant mà không màng gì đến gia thất được. Có vợ con, nhà cửa, điều cần kíp cho họ là phải lo cho vợ con nhà cửa được đầu yên vào đấy, bởi vậy cái lực lượng làm việc công ích của họ phải chia bớt cho gia đình hết một phần lớn rồi. Còn phần còn lại, họ rán hết sức mới làm nên một tác-phẩm có thể gọi là cần dùng trong việc kiến thiết xã - hội mới. Tôi nói « rán hết sức » không phải là nói ngoa đâu ! Đêm học - thuật thâu-tây mà truyền-bá bằng quốc-văn, thiết tưởng trong một trăm bạn tây học, làm được chẳng chỉ có vài ba người ! Tiếng nói ta thời phơi thai, học - thuật tây thời mới mẽ, trình-độ đồng-bào thời kém cỏi, một tác-giả phải hao bao nhiêu tâm huyết công phu mới làm ra được một tác-phim xứng đáng. Đã làm ra được rồi, nếu đem đi bán cho các nhà xuất bản thời hạng còn buồn ấy bao giờ có trỉ được một giá trong thiên đầu ! Còn muốn xuất-bản lấy thời phỏng hỏi : tiền bạc đâu mà làm được ?

Kể viết bài này đã trải qua cái cảnh ngộ khó khăn ấy. Không có một ông nhà giàu nào mà dám giúp vốn cho mình làm công việc, cho đến những người chỉ thân cũng kiểm có mà thối thác. Thành thử : công việc truyền-bá học-thuật thái tây, tác-giả chỉ trông cậy vào một mình mình, chó không thể trông cậy vào ai nữa ? Dạn dĩ xuất-bản được còn lo nổi sự bán chắc, cũng chẳng dễ gì đâu !

Nói tóm, trách cứ bọn tây-học không hoạt động thời là một việc chánh đáng làm, nhưng những kẻ phú-hào trong nước phải tự xét : bốn phận họ đối với sự bọn tây học chọn tài có đủ dồi chưa ?

Đành rằng bọn này cũng cần phải hi-sinh một phần d'với học-thuật, nhưng ở đời « có thực mới vực được đạo » chó đến cái cảnh « một đàn rạch rưới con như hổ, ba chữ nghề ngao vợ chán chồng » thời họa chẳng có những ông Bá-Di Thúc-Tề thời mới hi-sinh được ạo.

Bao giờ kẻ sĩ cũng thương kém sút về tiền tài. Nếu hạng người có hăng sắn trong nước có thật lòng tán trợ họ, diu dắt họ, giúp đỡ họ thời lo gì công việc « mở mang dân trí, cải tạo xã-hội » — vì dân trí có mở mang thời xã - hội mới cải tạo được — không có ngày thành tựu ?

Đồng bào, ai là người có tâm trí, thử nghĩ xem sao ?

PHAN-VĂN-THIỆT



Câu chuyện hằng tuần CÁI LƯỚI ESOPE !

HY-lạp cổ - thời đã có câu người trong sở cảnh-sát Gia-đinh chuyện một ông hiền triết cho hay rằng bà phủ Thân bị ám nọ. suốt ngày chỉ ngồi từb nghiêm sát vậy vậy, nó báo hại hồn báo dễ khắt, không ai thấy ông nhích miêng ra con vịt quá lớn v. v... cười bao giờ. Vì theo ông sở-kiến Một nhà báo hằng ngày, thỉnh trên trời không có một chuyện gì thoong đến giờ chết, bị người ta đáng vui cười, có thể khiến ông mở « trác » chơi một tin con vịt mà miệng nhe răng ra được. không còn ngày giờ kiểm điểm, cứ việc dâng lên, cũng là sự « rủi ro — « Thế là tại ông không biết nghề nghiệp » thường thấy, nhắm « cười. không hiểu cái lý-thủ của không lạ gì.

« sự cười đó thôi. Nếu không phải Báo « *La Presse* » ở Paris đăng « vậy thì ta có câu kỳ ỡ đầu xa tin hai phi-công Nonnesser Coli đã « xuôi làm chi, nội chung quanh ta, bay tới Nhiều-do được công chúng « ngó ngay trước mắt ta, có thiếu gì ho-nh nhinh nhiệt liệt, nhưng sự « chuyện cho ta vui thú cười cợt thật hai người can đảm ấy đã té « dưng. »

Chúg gười tưởng ai cũng phải Bào « *Populaire* » của ông L. nhìn nhận là một thuyết đúng. Blum năm kia đăng tin quân Đức Quà vậy, mỗi khi các ngài muốn đã kéo sang Maroc, làm cho dư-luận cười chơi cho vui, chẳng cần phải hết via một lúc.

tim kiếm Tiểu-lâm Tau hay đi xem Chính kẻ viết bài này hồi còn hề *Charlot*, cứ tìm nội trong báo làm chủ-bút một tờ báo hằng ngày, chỉ ở ngay Saigon mỗi ngày có đã bị một vớ « bị trác » cũng giờ thiếu gì chuyện để cho các ngài cười chót, báo sắp lên khuôn, đăng đại tở « cái đặc sắc của loài người mà cái tin một anh thợ phủ bị xết được muồn vật khác không có ». giấy bạc giả trong nhà. Bấy giờ

Nhứt là xem đại nhứt - báo nhớ lại vẫn còn ăn hận và tức cười thường có tin tức kiểm cả hai mặt cho mình mãi.

bi-kện và hi-kịch, làm cho các Nương đức-già cnng nên lượng ngài oan đầu phải kinh-hoàng le thứ cho chúng tôi nhiều khi thành lười, rồi sau phải thất ruột mà tâm muốn cho các ngài được biết cười, không khéo đến chết luôn một tin sớm hơn mấy giờ đồng hồ, như Trình-giáo-Kim lặn. mà hóa ra mình bị trác.

Chắc hẳn sáng hôm thứ hai tuần Bởi vậy, chúng tôi cho vụ án bí này nhiều bà con có cái cảm-giác mật của báo nhanh như điện đả ấy khi mới lật tờ báo hằng ngày ra sáng hôm thứ hai rồi không vẫn tự phụ tin nhanh như điện, nên lấy gì làm lạ, người đọc cũng

Tin gì ? nên rộng lượng dung chế.

Họ nói như cách quã quyết rằng Chỉ ngộ nghĩnh là mấy hàng cấi cũng bai chàng thanh-niên bậ i đồ chánh hôm sau. Thời thì họ nói bà tây, mang mặt nạ đã giết ông họ đốc-phủ Thân « phúc đức hiền từ, Vĩnh ở Cholon hôm nọ, giờ họ vào nhờ trưi phạt vẫn mạnh giỏi », thế nhà bà phủ Thân ở Hocmôn là chỉ là đủ rồi. Lại còn đeo thêm câu ruột ông họ mà bốp cổ bà tới chết này :

rồi bỏ đi thông thả. Hai chàng — « Mà tiền hung hậu kiết, thanh-niên nào thật là bí-mật. Làm « không chừng có cái tin đồn bá như xú ta này giờ có *Arsène* « táp này rồi bà đốc-phủ Thân lại *Lupin* hay là *Jack l'éventreur* « càng sẽ diên-niên trường thọ hơn « nữa. »

Chắc hôm đó ông bạn đồng Cui vậy ? nghiệp chúng tôi khoan khoái :

Hôm trước, khi khôngg các ông — Hôm nay-tao có cái tin độc-trà cho người ta chết, rồi hôm sau đắc, không có báo nào ở Saigon nói chuyện những tiền hung hậu báo tin nhanh như điện đến thế, kiết, trường thọ diên niên, cái chỗ Qua bữa sau, cái chánh cũng tức cười là ở đó.

nhánh như iền : Ai muốn tiền hung hậu kiết, — Tẻ ra một đũa khốn nạn nào diên niên trường thọ, từ nay cứ để « đồn chơi », tôi hôm qua (tức là các ông trú ếm trên báo hôm trước tối chủ-như) coi báo sắp lên khuôn rồi bữa sau các ông chúc mừng cho nó kêu diên-thoại, tự xưng là Cái lưới Esope hay thiệt ! S.T.

~~~~~

## Daladier à Rome !



.... Đó là khẩu hiệu của học-sanh Paris-biên - tỉnh « phân Ý » để trả lời lại dân Ý đã hô : *Mussolini à Paris* ! Từ mấy tháng nay tình hình bang-giao Pháp-Ý càng ngày càng căng gang nhau, nhứt là hồi này vấn-đề *Tunisie* đến chạng khó khăn, không biết có tránh khỏi vớ - lực xung đột chăng ?

(Coi bài ở tru'ơng 5)

## Kỳ tới

- ◆ Cái hạn-độ của Tri-thức. — của Dr. HỒ-TÁ-KHANH
- ◆ Một quan-niệm mới về âm-nhạc. — của ĐÔNG-CHI
- ◆ Những nước dưới quyền bảo-hộ của Đức ở Trung-Âu. — NGUYỄN-TÂN-PHƯƠNG
- ◆ Một vài điểm về Không-giáo. — của ĐÀO-DUY-ANH.
- ◆ Đưa con chúng ta chết. — (truyện ngắn của QUÊ-LANG)

Các việc! Hôn nhân!  
Lập nghiệp! Gia tài!  
Quá khứ! Hiện tại! Vì lai!  
Lời tiên đoán không sai lầm  
BỮA: chế theo cách thức ở an-  
dô.

## PROFESSEUR H. H. A. A MIL

164, rue Mac-Mahon - Saigon

## M. Trần-văn-Chấn Lông-xuân

Nếu không tính toán số tiền bán  
báo mấy tháng còn thiếu, thì nhà  
báo phải kiện ông. Chúng tôi đợi  
tới 10 Avril thôi.

## Muốn biết có thai thật chăng?

Quý bà có thai chừng ba tháng,  
khí huyết suy kém, không đủ sức  
trợ giúp thai nhi, nên thai yếu  
không máy, chỉ thấy mất kinh mà  
lại sanh bình chóng mặt, bần thần,  
ăn uống ít, hay bợn dạ vẩn... vẩn...  
không rõ thật phải chăng có thai  
không, vậy nên uống vài hộp  
Dưỡng thai số 1 hiệu Bạch-Quang  
trong tháng đó sẽ thấy hết bệnh, ăn  
ngon, ngủ dặng, thai máy, chừng  
đó quá thật là có thai thì mỗi tháng  
nên dùng chừng 2 hộp tới chừng  
sanh dặng an ổn dễ dàng, ít đau  
bụng, đứa trẻ sanh ra mạnh mẽ và  
ít bệnh. Mỗi hộp 1p. và có bán khắp  
nơi. Mua sĩ do nhà thuốc BẠCH-  
QUANG, 274 rue Paul Blanchy pro-  
longée Phunhuan-Saigon - Télé-  
phone: 20.842 và dépôt Kim-Tiến  
tổng đại-lý, 191-193, rue Frère  
Louis-Saigon - Tél.: 21.486.



Đời này ai mà không biết  
sự công dụng của gió biển?  
Gió biển trị được những  
bệnh lật vật, đem lại sức  
khoẻ cho người bệnh trầm  
trệ, như là bệnh thuộc về  
bộ hô-hấp.

Bệnh ho mới phát hay lâu  
năm đều cần đến gió biển.  
Nhưng có ai ngờ đâu trừ  
gió biển ra, lại còn có thuốc  
Bào-Phế Linh-Dược mà sự  
công hiệu cũng tương đương,  
không kém gì gió biển?

Nhờ bào chế, toàn bằng  
cây cỏ chọn lựa rất kỹ, thuốc  
Bào-Phế Linh-Dược có tánh  
chất sát trùng, sanh nhiều  
nước miếng, làm mát hai  
bướng phổi, nhờ thế nên nó  
trị các bệnh ho... phát rất  
mau lẹ. Còn những bệnh ho  
lâu năm nếu được trường  
phục bằng thuốc Bào-Phế  
thì không bao lâu thể nào  
cũng mạnh.

Thuốc thật hay, hiệu  
nghiệm trong 24 giờ. Giá  
mỗi hộp 1p.00.

Bào chế tại:  
PHUC-HUNG Y-QUAN  
Cholon

Trữ bán tại nhà thuốc  
Võ-dinh-Dẫn, 323, rue des  
Marins, Cholon, 118, rue  
d'Espagne Saigon, 4, Ohier  
Phnompenh.

(Gửi C. Rembt. từ 2 hộp)



NHÀ nước vừa tỏ ra mình quá  
hẹp hòi và thất-sách, khi  
bác đơn ứng cử Quân-hạt cũ hai  
ông Thâu Thạch, mà lại chấp đơn  
của ông De Lachevrotière.

Tại sao?  
Nhà nước nói rằng tại Thâu  
Thạch có tiền án,

Vậy chờ cụ La nhà ta trong  
sách lăm chắc?

Ai không nhớ ông này đã bị án  
treo và mất quyền công dân 5 năm  
vì vụ án mua bán thối hối 1936.  
Đó là án thường - tội, đầu có  
được như Thâu Thạch có án  
chánh trị.

Giờ phải rút cái lý-luận ở trong  
vụ này ra như vậy.

— « Ở xứ này, miễn là tây thì  
« việc gì cũng xénh xái được, đầu  
« có ngược đời trái luật cũng xong  
« đi cho. Nếu anh là dân bốn-xứ  
« thì người ta bắt nhốt bắt khoan,  
« bẻ hành bẻ tỏi từng chút. »

THEO chúng tôi nghĩ, thì  
Thâu Thạch nên cảm ơn  
nhà nước mới phải. Vì nhà nước  
làm việc thất sách ấy — chắc hẳn  
tự biết dư đi, nhưng cũng cứ làm  
là cốt muốn dìm các anh xuống.

Song kỳ thật là nhà nước đã  
nâng cao các anh lên trước mặt  
dân-chúng, họ càng thương mến  
các anh thêm.

Các anh dư biết hoạt - động  
quốc - sự, cần nhưt là có dân  
tâm. Việc người ta đối với các anh  
hẹp hòi chính là mở cửa dân-tâm  
cho các anh đó.

SẢN đây nói luôn một chuyện  
hẹp hòi nữa.

Có lẽ ai cũng nhận thấy từ mấy  
năm nay, các báo chí ở bên tây  
gởi qua bán, chắc hẳn mấy tiệm  
sách được lệnh cắt đứt những báo  
cực-tả, như *Humanité* chẳng hạn,  
không bày ra chân chừng như  
các báo kia.

Ai muốn mua báo ấy thì hỏi  
tiệm sách, nhưng các ông phải là  
người Âu-tây, còn mình là người  
annam, họ không dám bán *Hum*  
cho mình đâu.

Chúng tôi đâu có phải là cộng;  
trái lại, còn phản-đối cộng-sản luôn  
luôn, nhưng thấy sự cấm cản người  
annam đọc báo này báo kia như  
thế, thiệt là hẹp hòi, thất sách.

VỚI báo cộng - sản bên tây,  
không muốn cho dân xứ  
này đọc tự do, thôi cũng cho nhà  
đương-cuộc là có lý đi.

Còn thứ tuần-báo như « *Match* »  
của « *Paris Soir* » nào phải cơ  
quan cộng kiể gì đâu mà nhiều kỳ  
đến đây là bị tịch-thâu, mất biệt.

Chúng tôi nhớ hồi cuối năm rồi  
có một số « *Match* » chuyên-hiệu  
là « *Le Vrai péril jaune* » (Cái  
hoàng-họa thiệt tình), chắc hẳn nói  
về thời-cuộc Viễn-đông, nhưt là  
chiến - cuộc Trung - Nhật. Số ấy  
không qua đến bên này, hay là có  
qua mà bị tịch-thâu riêng đối với  
người bốn-xứ, vì nhà đương-cuộc  
không muốn cho bọn da - vàng mũi  
xep được đọc.

Tới kỳ tàu cách sáu bữa nay,  
đảng lý có số « *Match* » nói về bi-  
 kịch ở Thượng-hải (*Le Drame de  
Shanghai*), nhưng cũng không  
thấy bóng nó ở các tiệm sách Saigon.

Chi vậy các ông? Nước Pháp  
— mà chúng tôi kính mến luôn  
luôn — vẫn là nước thầy học tư  
tưởng tự do trong thế-giới mà.

CUỘC thao diễn phòng không  
tự vệ hôm 31 Mars, được  
đại-tướng Derindinger mản ý. Ngài  
khen ngợi dân đầu đó đã hiểu cái  
ý nghĩa của cuộc thao diễn đó mà  
tắt đèn đóng cửa trước giờ nhưt  
định.

Kỳ thật, chúng tôi tưởng chắc  
đa-số nhơn-dân chẳng cần hiểu ý  
ý nghĩa phòng không là gì cả, nếu  
họ đóng cửa tắt đèn sát-rát từ hồi  
7 giờ tối, chỉ vì cái tâm lý « sợ chủ  
sơn-đâm » mà ra. Vì trong thông-  
 cáo có nói ai không tuân lệnh thì  
bị bắt bị tù. Họ chỉ ghê có bạo  
nhiều đó.



M. ALBERT LEBRUN

Tổng thống mới Pháp quốc

TÔI hôm nay phi-cơ nhà binh  
bay liệng trên không trung  
xem xét rồi hai bữa là n tỷ báo cáo  
rằng: từ đèn tín hiệu cá một vùng  
60 chụ cây số, thì quân địch không  
trở nào ra đến nhà biệt chi  
tình ở đầu mà thả bom trúng đích  
cho được.

Như vậy tốt lắm.  
Dân chúng Saigon có thể yên ngủ  
an đêm khỏi lo gì hết.

Nhưng nếu quân giặc tới oanh-  
tịch châu thành ta ban ngày thì làm  
sao đây?

Mấy chú: muốn dân ở Saigon  
Cholon không có một cái mặt nạ  
(*masque à gaz*) mà mang để trừ  
độc khí.

Lại cũng không có một hàng  
lộng nào cho dân đào nạn.

Bao giờ nhà đương cuộc lo dùm  
cả mấy việc đó cho dân đây đủ,  
mới thật là đã nói chuyện phòng  
không.

NÊN mừng cho một số đồng  
anh em thợ máy ở xứ ta  
sẽ có việc làm và được học một  
cái nghề mới.

Việc lập công xưởng chế - tạo  
máy bay ở Đông - dương chắc sẽ  
thực hiện nay mai, theo như nghị-  
định của cụ thượng Mandel.

Công-xưởng ấy, phó giám-đốc  
sẽ là một người Việt-nam.

Người ấy là ông Hồ-tắc-Liên.

## NONG-CONG-THƯƠNG

tuần báo kinh tế văn chương và mỹ thuật  
hoàn toàn đổi mới

|               |               |
|---------------|---------------|
| 1 năm 6p.00   | 3 tháng 1p.50 |
| 6 tháng 3p.00 | 1 số 0p.15    |

Mua báo kèm theo 0p.36 được tặng 3 cuốn sách luật giá đàng 2p.60  
Tiền mua báo gởi về cho M. l'Administrateur NÔNG, CÔNG,  
THƯƠNG 30, Aviateur Garros - Saigon.

ANH chàng Trịnh-hưng-Ngầu  
khôn thiệt. Bỏ cây bút  
xướng cầm cây búa, mở ra công-  
xưởng « *gazogène* » đã đi từ thành  
công này tới thành công khác.

Thiệt xe hơi ráp máy chạy than  
củi do công-xưởng Ngầu làm, kết  
quả đảo đẽ.

Hôm 4 Avril, lại mới trình diện  
Ủy-ban xét thưởng đã nhóm ở  
trường Bá-công: một chiếc *Citroën*  
của số cao-su Snoul và một chiếc  
cam-nhông *Buick* mà xưởng Tr.  
H. Ngầu đã ráp máy than củi, để  
chạy thử cho Ủy-ban coi, kết quả  
mỹ mãn. Khử hồi Saigon Xuân-lộc  
160 cây số hết có 4 giờ đồng hồ!

« Thời-đại » tuần báo đã tục-  
bản ngày 7 Avril, do ông Cẩn-văn-  
Tổ chủ-nhiệm. Báo quán ở số 103  
đường Chaigneau Saigon.

## Fong-tê Tân-tiên

Một thứ thuốc rất hay, ngâm với  
rượu trị bệnh nhưc mỗi, đau  
xương, các chứng phong: phong tê,  
phong thấp, phong phù, phong  
ngũ và bệnh bại xuy. Đau cách  
nào, lâu mau đều dùng thấy công  
hiệu và dứt tuyệt.

Thuốc sát vi trùng, lọc máu, làm  
mạnh lại các sợi giây gân, vận  
chuyển mạch lạc và lưu thông máu  
huyết đều đủ, làm cho con người  
đi đứng vững vàng làm việc xốc  
vác và hăng hái.

Mỗi hộp ngâm nửa lít rượu giá  
0p.80.

BỔ THẬN TINH là tinh chất  
sâm, Nhung và nhiều vị thuốc đại  
ổ, uống vào rất bổ khoẻ, trị đư-  
ợc bệnh nhưc mỗi, đau lưng, m-  
tĩnh, di tinh v.v.

Mỗi ve . . . 0p.60

Tổng phát hành: MME PHAM-  
THI-HUONG Tân-dịnh thư-xã  
224 Paul Bert - Tél. 20.210  
Tân-dịnh - Saigon



Cô gái như một cánh hoa.  
Mới buổi sáng vừa khoe  
khoang hương nhụy, mà đến  
chiều đã tàn tạ một đời.

Làm thân cô gái nên lo  
nghĩ đến lúc tàn hoa, mà lo  
sợ những ngày da nhăn má  
cóp, bao nhiêu cái xinh tươi  
tức rở không thể trở về.

Đành rằng có son có phấn,  
làm cho cô trở lại với thời  
xuân, nhưng chỉ trong chớp  
lát bề ngoài.

Còn muốn cầm giữ mãi  
cái sắc đẹp thiên nhiên,  
muốn kéo lại những ngày  
trẻ trung quang dặng, muốn  
giữ mãi hạnh phúc bên  
mình, các bạn gái còn phải  
nhớ đến Bạch-yến-Hoàn của  
Phục-Hưng Y-Quán.

Chẳng những Bạch-yến-  
Hoàn sẽ giúp các bạn gái  
được hồng hào, trẻ mãi, đẹp  
từ cái thớ thịt mà nó còn giữ  
kinh-nguyệt luôn luôn dặng  
ngày, mạnh khoẻ, không  
đau vật. Thuốc rất dễ uống  
giá mỗi hộp 1p.00.

Bào chế tại:  
PHUC-HUNG-Y-QUAN  
Cholon

Trữ bán tại nhà thuốc  
Võ-dinh-Dẫn, 323, rue des Ma-  
rins Cholon, 118, rue d'Es-  
pagne Saigon, 4, rue Ohier  
Phnompenh.

(Gửi C. Rembt. từ 2 hộp)



# TUNISIE

**miền đất ở Bắc Phi-châu đó có khởi  
lâm cho Pháp-Y, hai chị em La-tinh,  
đánh nhau đổ máu nay mai chăng?**

**N**HƯ kiểu hai chị em ruột thịt, vì tranh nhau gia-tài sản nghiệp của cha mới chết để lại mà sanh ra nghịch thù, ấu đả, kiện thưa nhau, hai nước Pháp Y bây giờ, vốn là đồng họ La-tinh chí thiết, nhưng cũng sanh chuyện tranh chấp dữ tợn, có thể đến lễ đầu đổ máu với nhau không chừng.

Hiện nay bên nào cũng đã chỉnh tề binh mã, chỉ còn đợi có một hiệu lệnh:

— Đánh nó đi!

Vì chuyện gì?

Thì vì Tunisie, một đất ở Bắc Phi-châu, bên nê Địa-trung-hải.

Hôm 23 Mars rồi, nhà độc-tài Y đã chánh thức tuyên bố những khoản yêu-cầu của Y-quốc, tóm lại có ba việc này thiết yếu:

1'— Về việc Tunisie là nơi Y-quốc có lịch-sử quan-hệ lâu đời và hiện giờ có 94 ngàn người Y kiều ngụ, Mussolini yêu cầu cho kiều dân ấy có một quốc tịch riêng.

2'— Yêu-cầu Pháp nhượng lại con đường xe lửa Djibouti đi Addis-Abeba cho Y và để cửa biển Djibouti làm thương cảng tự do.

3'— Yêu-cầu hạ thuế vãng lai kinh đào Suez cho thương thuyền Y và phải cho Y dự vô công ty quản trị kinh ấy.

Trong ba việc, có việc Tunisie xem ra tương quốc Y chú trọng trước hết. Hai nước Pháp Y có thể xung đột bằng vũ lực trong nay mai vì việc đó, nếu như không có cách gì điều đình cho thỏa thuận lợi quyền và thế diện cả đôi bên.

Trả lời Mussolini, cách mấy hôm sau thủ-tướng Daladier đã nói mấy câu rắn rỏi, quyết liệt:

— « Pháp-quốc không chịu để mất đi một tấc đất nào, một mảy « quyền lợi nào! »

Thế là cuộc điều-đình vô hy-vọng chẳng?

## Tunisie là gì?

**C**A nên xét qua cho biết Tunisie là gì? nó đối với Pháp có lai lịch thế nào? và đối với Y có mặt thiết gì mà ngày nay họ dám lên tiếng yêu cầu nó kia trong đó?

Tunisie là một xứ bảo-hộ của nước Pháp (Protectorat français) chứ không phải một thuộc-địa (une colonie).

Những điều-kiện quan hệ về cuộc bảo-hộ này đều định rõ trong một tờ điều ước Kassas Saïd ký tên ngày 12 Mai 1881, một bên là thủ-tướng Mohamed Es Sadok thay mặt Tunis quốc-vương, một bên là đại-tướng Bréart, đại-diện nước Pháp.

Thứ hỏi tại sao có tờ điều-ước này và có quan hệ như thế? Chúng tôi rần rần tìm đại-nhiệm, chứ nói cho đủ hết thì dồng dài lắm.

Nguyên là năm 1881 trở về trước,

Trừ ra có năm 1935, cái năm thủ-tướng Pierre Laval nước Pháp hòa hảo với Mussolini, ký điều-ước gọi là « Accords de Rome ».

Lúc đó Y cốt môn trốn cầu thân với Pháp là vì Mussolini cần dùng được tự do hoạt-dộng ở Ethiopia nên tạm ngưng chuyện gây gổ xích-mịch với Pháp về Tunisie cho yên một phía. Tới chừng họ nuốt trôi Ethiopia rồi, lại quay về sanh sự

Tunisie là một quốc-gia độc-lập ở Tunisie, không đếm xỉa hiệp

tư-do, chỉ thần-thuộc nước-Tuyệt-ky về vấn-đề tôn-giáo mà thôi (nghĩa là về việc tu hành đạo Hồi và việc giáo-huấn lúc ấy chỉ dạy theo tôn-giáo: ông giáo-chủ đạo Hồi ở nước Tuyệt-ky có quyền hành tôn-giáo đối với các nước Hồi-giáo cũng gần như ông Giáo-hoàng La-mã với đạo Thiên-chúa trong thế giới vậy).

Tunisie đã lấy tư cách một quốc-gia tự chủ, ký nhiều điều ước với các nước Âu-châu, về những vấn-đề thương mại, vấn-đề trùng trị cướp bóc ở Địa-trung-hải, cũng là quyền lợi địa vị của người các nước ấy kiểu ngụ trong xứ Tunisie. Riêng với nước Pháp, có những điều-ước ký trong mấy năm 1742, 1824, 1830, 1832 và 1861.

Vào khoảng năm 1880, có nhiều bọn giặc cướp từ Tunisie tràn qua khuấy nhiễu ở thuộc-địa Algérie của Pháp, đến nỗi đến năm 1870 tới 1881 có cả thầy 1867 vụ cướp như thế.

Chánh-phủ Pháp viện có ấy mà can thiệp: quân đội Pháp kéo tới chiếm cứ Tunisie.

Nước Tuyệt-ky bình vực đưa con tinh-thần của mình, hai ba phen phân đối việc chiếm cứ ấy nhưng đều vô hiệu. Cái lý của kẻ mạnh bao giờ cũng hơn, ông La Fontaine đã nói vậy mà.

Ngày 12 Mai 1881, hai nước Pháp và Tunisie ký điều ước Kassas Saïd như trên đã nói. Từ đó nước Tunisie độc-lập chết ngấm. Khoản thứ 3 trong điều-ước định cuộc bảo-hộ như vậy:

« Pháp-quốc cam-kết luôn luôn « ủng-hộ Tunis quốc-vương chống « với nhứt thiết nguy-cơ gì xâm « phạm tới mình quốc-vương, tới « triều-đại của ngài hay là cuộc tri- « an của đất nước nhơn dân ngài. »

Cũng như điều ước 1884 đối với nước Nam ta, điều-ước 1881 đã giao phó mọi việc ngoại-giao và-bị cho nước Pháp đảm đương. Ông vua Tunis cũng chỉ còn bù-vị, lãnh lương, có quyền về tôn-giáo ban thưởng phẩm hàm cho thần dân, có thể mà thôi. Người Tunisie vẫn giữ quốc-tịch họ.

## Mussolini

### muôn chi?

**C**A cứ xem như vậy thì xứ Tunisie rõ ràng là xứ bảo-hộ của nước Pháp, không hiểu Y-quốc có quan-hệ lợi hại gì trong đó mà nay họ yêu cầu làm chuyện.

Việc đòi không có lẽ thì làm gì có khởi.

Thứ nhứt là ở Tunisie thuở giờ có đồng người Y qua sanh cơ lập nghiệp: hiện thời số ấy đến 94.300 người.

Vì vấn-đề kiều-dân đó mà từ lúc Pháp định cuộc bảo-hộ ở Tunisie, từ đó, Y có vẻ bất mãn luôn luôn.

Số là hồi Tunisie còn tự chủ,

cũng như nước Pháp hay mấy nước khác. Y cũng ký với Tunisie nhiều bản điều ước giao-bào. Hồi nước Pháp định cuộc bảo-hộ Tunisie năm 1881 việc giao thiệp của Y với Tunisie chiếu theo điều ước ngày 8 Septembre 1868, cho Y có hai điều lợi này:

1'— Về phương diện mua bán, Y được đãi là « tối huệ quốc » (nation la plus favorisée) nghĩa là hàng hóa vật sản Y nhập cảng Tunisie được đề dăng và nhẹ thuế hơn các nước kia.

2'— Kiều dân Y ở đất nước Tunisie có quyền tự trị rộng rãi.

Điều ước này định kỳ 28 năm, tức là mãn hồi năm 1896 rồi.

Khoảng năm 1884, tòa án Pháp tổ chức ở Tunisie, thành ra điều-ước 1896 giữa Y với Tunisie phải thêm vô một khoản phụ, bổ hần tòa-án của Y. Từ đó dân Y ở Tunisie có việc tranh chấp gì phải do quyền tòa-án Pháp xử phân.

Lúc điều-ước riêng của Y với Tunisie nói trên đây mãn hạn 28 năm, hồi 1896, hai nước Pháp Y ký hiệp-ước khác để thay vào (Conventions franco italiennes) Hiệp-ước này định hạn 9 năm, sau đó rồi người ta cứ kéo dài hạn thêm từng năm một trong khi đợi chờ hai bên điều-đình thỏa thuận với nhau để lập ra một cái chế-độ vĩnh viễn cho kiều-dân Y.

Tới năm 1918, chế-độ ấy cũng chưa lập xong, người ta quyết định lấy hiệp ước Pháp Y 1896 mà kéo dài kỳ hạn hết 3 tháng này đến 3 tháng kia.

Hiệp ước Pháp Y 1896 cho kiều-dân Y có nhiều quyền lợi đặc biệt. Nào là họ được giữ nguyên quốc-tịch và được tự-do hành-dộng những công quyền và làm những việc của một tên công-dân Y trong khuôn khổ luật-pháp của họ. Nào là họ được làm đủ các nghề tự-do với những tầng cấp Y, trừ ra làm nghề trang-sư thì phải có bằng cấp luật-khoa Pháp mới được. Sau hết, người Y vẫn được giữ nguyên ở Tunisie 1 nhà thương riêng, 18 trường tiểu học riêng, 5 trường trung đẳng và chuyên-môn của họ lập ra.

Giữa một đất nước thuộc quyền Pháp-quốc bảo-hộ, mà Y vẫn có những quyền lợi đặc biệt như thế thật là trên đời có một. Hèn chi từ hồi đó tới giờ, bao nhiêu lần Pháp Y điều đình nhau để lập ra một chế-độ vĩnh viễn cho kiều-dân Y đều bị thất bại hết thảy.

Chẳng những Y không muốn mất đi mấy cái quyền lợi đặc biệt trên đây, họ còn muốn hơn nữa. Họ muốn kiều dân Y ở trong xứ Tunisie có quyền tự trị hoàn toàn chứ không thuộc quyền Pháp bảo-hộ.

Mussolini muốn đòi cho kiều-dân Y ở Tunisie bây giờ, như kiểu Hitler đòi cho kiều dân Đức ở Sudètes nước Tiệp trước hồi Sep-tembre 1938 vậy.



Quốc-vương Tunisie hoan-nghinh thủ-tướng Daladier và tổ long trung-thành với nước Pháp, hồi tướng-quốc Pháp đi quan-phong ở các miền Bắc Phi-châu năm ngoái.

Nên nhờ hồi năm 1935, thủ-tướng Laval qua Y, cùng Mussolini ký « Hiệp ước La-mã » trong đó có khoản nói về Tunisie, nhưng rồi sau chẳng bên nào thì hành cho đúng, và lại mới đây Mussolini và ông quý-tể là ngoại-tướng Ciano đã tuyên bố không nhìn nhận Hiệp ước La-mã nữa.

Vậy là giữa cuộc bang-giao Pháp Y dính líu với Tunisie, ngày nay chỉ còn lại cái hiệp ước 1896 mà trên kia đã nói từ 3 tháng kéo dài hạn thêm ra một lần đó.

Đáng lý nhà đương cuộc Pháp có thể vịn theo khoản nói trên đây, sau khi mãn hạn 3 tháng, tuyên bố thủ tiêu hiệp ước 1896 đi, bắt buộc kiều dân Y phải chịu vào khuôn lập tức.

Song nhà đương cuộc Pháp chần chờ không muốn làm vậy, chắc hẳn vì thấy Y-quốc giờ 1 anh, Mussolini, lại có người ban đảo viên kết nghĩa là « mon cher ami Hitler », nếu Pháp thắng tay thủ tiêu hiệp ước 1896, Y có thể báo là khêu khích mình và họ có lý thắng hơn mình. Thành ra tình thế cứ để dây dưa mãi và kiều-dân Y có thể bạo-dộng tự-do trong đất nước Tunisie, ở chỗ cấm cờ bảo-hộ Pháp mà họ xôn xao công kích nước Pháp.

X. Y.



báo ngài trước khi in ra và sau khi bán rồi.

◆ Thi-sĩ Tùng-lâm được nhiều người thưởng thức thơ hay văn hay của ông, chứ chưa mấy ai biết ông kiêm trường cả y-đạo nữa.

Chính ông mới chế ra một phương thuốc cai á-phiện rất thần hiệu, gọi là « Vạn-linh-hoàn ». Độc-giả coi lời rao có cái tựa « Cứu muôn người » trong báo này thì biết.

Nhiều người đã dùng qua, viết thư về cây chúng tôi cảm tạ dùm người bào chế.

Người bào chế, chính là thi-sĩ Tùng-lâm.

Lúc này á-phiện lên giá, chắc hẳn « Vạn-linh-hoàn » của ông Tùng-lâm bán càng đắt hàng.

◆ Hai ba ông viên chức — hẳn là cử tri Quận-hạt — ngồi ở nhà hàng Ng-văn-Đắc bàn chuyện lựa người bỏ thăm. Một người nói:

— Cái anh bác - sĩ Nh. nào đó thật là vô duyên và lại giả dối rõ ràng. Từ hồi xách được mảnh bằng bên tây về tới giờ, ngoài việc chữa bệnh kiếm ăn ra, chứ hề thấy va

làm một chuyện gì hữu ích cho đồng-bào xã-hội. Bây giờ va mới thò mặt ra viết báo khoe rùm lên rằng mình ra ứng cử hội-dồng Quận-hạt để lo việc dân việc nước...

— Mà đã chắc những bài đăng báo đó là thiệt của va viết chưa?

◆ Một ông chủ đại-nhứt-báo, tự phụ tin tức đúng đắn và mau như điện, không hiểu tự sao hồi chín mươi giờ sáng hôm thứ hai người ta thấy râu ngài dài ra một tấc. cặp mắt hết đồ ngà, hơi rượ Mac-tên cũng bay, nước da lại xanh mét, sau khi ở Công-an-cuộc đi ra.

Có gì đâu!

Báo ngài sáng hôm đó đã cho một cái tin nhanh như điện, mà là... con vịt một cặp!

Có ai mang mặt nạ tới giết bà phu Thân ở Học-môn là chị ông họ Vĩnh ở Cholon mới bị hai người mang mặt nạ xông tới đâm chết.

◆ — Quel est ce crime? có lẽ ông có hồi như thế.

— Moi, pas connaitre!.. chắc hẳn ông chủ đại nhứt báo trả lời.

Thế rồi trở về tòa soạn ngài vỗ bàn hét lớn:

— Đưa nào đăng cái tin này coi tao nghe.

Trách-nhiệm ở ngài chứ ai, vì ai báo ngài không bao giờ coi tờ

# Một cuộc điều-tra của «Mai» trong làng «chơi»

## Phù dung và nhan sắc

những sự

của LANG-TU

## MARIANNE NH...

« BÈO NỒI NƯỚC TRÔI EM VẦN TRỀ.  
« CÁI «GHIÊN» NHƯ SỢ CÁI HƯƠNG NHAN.  
của TCHYA, có đôi một chữ.

Tôi tưởng tôi là Đường-Minh-Hoàng, (tuy tôi không phải là thi-sĩ) trong cung Hoa Thanh

nhìn Dương Quý Phi ngái ngủ mà nung yêu:

— Hoa hải đường ngủ còn chưa chán hay sao?

Lúc tôi nhìn thấy nàng vật vờ ngồi dậy vuốt mái tóc tơ, với cái điệu bộ dài các rất đáng yêu, mà có lẽ nàng đã học được ở từ kiếp nào của bậc cung tần trên gác Trầm Hương hay bên ao Thái-Dịch.

Ngày đó, nàng còn là một nhan sắc phi thường, nước tiếng làng chơi mà tên tuổi dậy khắp Lục-tỉnh Nam kỳ, vượt ra đến tận ngoài Đế-kinh và Hanoi. Cái tên của nàng chung quanh như có một vòng hào quang chói rạng. Người ta nói đến tên cô Tư Nhàn... với lòng thêm muốn, với niềm ao ước và với ý kinh cần mến yêu. Ngày đó, ai lại không muốn được gần gũi bên nàng? Người ta đã bỏ ra bạc ngàn, bạc vạn để được cầu nàng ban cho chút ân hạnh ấy. Các công tử vương tôn đua nhau gọi nàng là Hoa-hậu và cùng đua nhau bắt chước Thúc-sinh, giữ thói «bốc rời».

Muốn gặp tận mặt nàng chẳng phải là chuyện dễ đâu. Phải đi đủ năm ngấn bảy nấp mới đến được dưới thềm hoa nhà cô gái đẹp. Chỗ lầu hoa ấy là một nếp nhà lộng lẫy, có nhiều căn phòng bày biện theo đủ kiểu cách. Và có cả bao nhiêu người hầu hạ quanh nàng.

Hồi oanh-liệt, nàng đã nằm trên đồng bạc và luôn cả trên đám mây mà những kẻ đắm say nàng đã vẽ vời. Cũng vì thế mà nàng đâm ra kiêu-hãnh.

Nếu ở vào thuở phong-kiến thì nàng có lẽ đã gặp một vị bạo-chúa. Và lịch-sử nhơn toại đã giàu thêm những trang đậm máu, nếu nàng chẳng không «dâm-hóa» lịch-sử của một-thời. Và hậu thế có lẽ đã có thêm một Cô-Tô hay một Bà-Lạc dài. Hay đã có thêm một ngôi vua hay một nghiệp bá gì bị xô ngã.

Nói được thế là vì nàng có cái sắc đẹp của một Chiêu-quân hay một Tây-thi và có những tánh tình của một Đát-kỵ, hay một Bao-Tự.

Biết bao nhiêu thanh-niên đã vì nàng mà thành những đứa con bất hiếu, những người chồng bất lực, những kẻ công dân ở bên lề của xã-hội, của nước nhà.

Người có nhan sắc — tôi không còn nhớ ở đâu người ta đã nói câu này — đâu không vì nét đẹp của mình mà bao người bị hại, thì mình cũng sẽ bị hại vì nhan sắc ác đức của chính mình. Ở Marianne, câu ấy ứng nghiệm vào thân thể, bỏ cả thừa trừ.

Chưa hề có một khách giang hồ nào lần lần cho bằng nàng cả. Nàng dầy dụa những kẻ yêu mình cho đến đau khổ, tui nhục. Thiếu gì những câu si mê, đến quí dưới chân nàng để dựng cả và sự nghiệp cả và tâm tình. Nhưng nàng, sau khi phung phí hết tiền bạc đã đưa tay vờ xé, đùa với quả tim người.

Cậu công-tử S, một khi đã bán rảo một giấy phó đề nàng «dùng» thì liền được nàng không... biết đến.

Một người khác, lúc kiếm tìm cách ăn ở của nàng, có lẽ đã tức giận mà kêu: vô hậu! Nhưng tôi, tôi cho đó là những cử chỉ rất cần có đủ cho một gái tứ-chiến muốn thờ trọn chủ-nghĩa của thần Epicure.

Vì nàng tuy có «tàn bạo» thiệt, nhưng đó là lối «tàn bạo» đáng yêu. Ai lại đi nổi trách một người đàn bà, lúc người ấy chỉ muốn làm cái việc phục thù cho bao nhiêu bạn gái khác đã bị bọn đàn ông chúng ta dày vò bạc đãi? Ai lại đi nổi trách một người con gái khi người ấy muốn phát triển cái «tôi» ra ngoài vòng khuôn sáo.

Càng không nên, lúc ta biết rằng đầu sao đi nữa nàng cũng chỉ là một nhan sắc mà sai khiến nàng còn có... à Phù Dung. Nếu nàng đã sai khiến được bọn nam nhi như những món đồ chơi thì đối với á-phiện thì nàng lại là người đệ tử sơ sệt và trung thành...

Vậy thì ai cũng đã từng biết đến cái đời oanh liệt của nàng và ai cũng đã từng nghe những câu chuyện «chơi bời» của nàng làm sôi nổi cái xã-hội phù hoa Bến-nghé. Ngồi bút tôi, không ham cái đề dài vậy xin miễn kể dọp dài về những điểm chỉ đáng gọi là thông thường trong đời người kỳ-nữ.

Chỉ nên nói đến hiện tại vì chỉ có hiện tại mới là đáng kể mà thôi. Thế thì Marianne cũng không thoát qua khỏi luật đào thải ở đời. Tên của nàng, sau mấy độ nổi vang như cồn, đã bị xóa mờ trong lòng thiên hạ. Nghĩa là gái nào cũng chỉ có một đời đề mà sống và một đời đề mà vùi vùi. Rồi đến khi một hạng kỳ-nữ khác được hoàn cảnh đưa lên để đàn áp cái danh tiếng lấy lừng của nương-tử thì bao nhiêu khách yêu hoa cũng liền ngánh mặt với tình. Đó là lúc mà ngôi sao chiếu mạng đã xoay hướng, nao nức muốn quay về một phương trời xa.

Một buổi sáng u sầu kia, nàng bỗng nhận thấy rằng chung quanh mình chẳng còn ai là người thương hoa tiếc ngọc. Với lại còn có sự đôn đau này: thuyền tình thì đều lìa bến mà Phù-dung vẫn không hề rời xa nhan sắc.

Thế là vắng đi mấy độ, trong làng chơi ít nghe gọi đến tên nàng. Cách năm sáu tháng trước gì đây, có tin đồn rằng cô Tư vì ghiền quá không có á-phiện hút, nên đã chết rồi. Chính lúc đó là nàng đã từ trên cao tuột xuống dưới những nấc thang cuối cùng của đài danh vọng. Hồi đó, nàng bê-tha đi nằm vạ vật ở các tiệm hút.

Nhưng... một đêm Saigon đầy cam bầy bí mật mà Tội-ác đương ngậm dao lên lưỡi, trong bóng tối, bước nhẹ từng bước nhưng, tôi lại gặp nàng. Gặp nàng ở trong một

tiệm hút tằm tối, đường Lef., đương lúc tôi chấp chớn theo tiếng ngân dài của chuông đồng hồ vừa gõ hai tiếng. Giọng nói của một người đàn bà mới vào đã làm cho tôi xây dựng lại trong trí nhớ cả một đoạn đời sống chìm trong hoan lạc. Nhưng tôi không thêm ngừng lên và cứ muốn tư hành hạ lấy đầu óc mình chơi. Bỗng đứng cô gái cắt tiếng cười dài. Giọng hoan hỉ ấy, trên đời này, tôi đã nghe ở đâu mà tôi còn mừng mừng nhớ.

Thời dich rồi! Chỉ có giọng cười của Marianne mới vang ngân đến thế. Thì quả nhiên là nàng thiệt. Giang hồ gặp gỡ cổ-nhơn chúng tôi đã kêu cao ngọn đèn để kể về những nỗi niềm xưa, Điều làm cho tôi ngạc nhiên thứ nhất là vẻ đẹp, vẻ đẹp ghê gớm của nàng.



Thì ra là:

« Bèo nổi nước trôi, em vần trề  
« Cái «ghiên» như sợ cái hương-nhan

Trải bao nhiêu phù trầm, nàng vẫn giữ được vẻ tươi thắm cũ.

Tuy «cổ tuổi», nàng vẫn còn nguyên cái nét đẹp quyến rũ. Và tôi vẫn tìm lại được cái ràng loí xỉ, cái ràng «duyên» mỗi lúc nàng hé cặp môi xuân. Cũng như mái tóc mà nàng rẽ giữa, bởi theo kiểu Bắc-kỳ, nhưng bao nhiêu cái đó đều không làm cho lòng tôi nhẹ nao bằng cái cười ngây thơ trẻ dại của nàng, cái cười của cô chưa chồng vui chuyên tình duyên loí lã. Nhất là cái tốt của sau mỗi nét miệng hoa lại càng đáng yêu quá lắm.

Rồi sáng mai, lúc nàng ngủ dậy, nàng vẫn còn có cái điệu bộ ngái ngủ lúc vuốt mái tóc, khiến hồi nào tôi đã tưởng mình là Đường-

minh-Hoàng, nhìn nàng Dương mà nung yêu:

— Hoa hải đường ngủ còn chưa chán hay sao?

Nhưng lòng tôi không khỏi se lại lúc nhận thấy rằng, nàng vì ăn hút thuốc thường nên gây đi nhiều lắm. Và hơn đó mà nhan sắc nàng cũng bớt đi một vài phần tươi thắm.

Nàng làm quen với á-phiện đã mười mấy năm lễ nhưng ghiền thì mới bảy tám năm nay. Hồi vì sao nàng hút thì nàng chỉ cười dài, như một cơn mê điên. Tuy nhiên, trong cái cười ấy tôi vẫn thấy ẩn ẩn một tức tối gì, một ân hận gì, thâm thương hơn cái khóc. Rồi có lúc tôi không hỏi thì nàng lại tự nhiên thổ lộ:

— Em hút không phải vì ham chơi, cũng không phải vì bị người ta dụ dỗ. Nói ra không phải muốn đổ tội ác cho anh và má em, chứ thiệt ra em hút là vì tại gia-tì-ah.

Tuy thế, cũng bởi vì em muốn biết á-phiện một phần. Nhưng đến nay đã ghiền thì em cũng chẳng nên oán trách ai làm gì nữa. Cả em, em cũng không tự oán trách. Bây giờ em là em mà á-phiện là á-phiện, tuy á-phiện vẫn lẫn với em.

Có lần đương vui đùa, cãi vả với tôi những vấn-đề hơi hơi triết-thức, nàng bỗng gác tay lên trán nhép miệng:

— Tiếc sao trời chẳng phủ cho tôi một tri não ngu dần! Để đến nỗi tôi đã bỏ mất tất cả những cái gì mà thiên hạ cho là hạnh-phúc ở đời!

Nàng ghiền nặng, trước còn có tiền thì hút một ngay trên mười mấy đồng bạc. Nay trụ lạc thì phải chơi bót lại, đầu còn độ bốn đồng mỗi bữa. Đều đáng cho tôi lấy làm lạ là sao nàng lại có thể có đủ để dùng. Và lại hơn nữa là trong trí nàng chẳng bao giờ có thoáng cái ý nghĩ muốn xa lánh Phù-Dung.

Ba bốn tháng trước gì đây, lúc

nàng nguy ngập — có bạn nàng ghé ở nhà tôi. Đều mà tôi hơi phiền cho tánh chất của nàng là sự nàng cứ muốn ôm lấy bàn đèn từ mai tới tối, Nàng bỏ cả chuyện đi dạo chơi, cả chuyện ăn uống.

Nàng thường bảo tôi: — Đời quá chật hẹp và buồn não, nên em cần phải luôn luôn muốn thoát ra ngoài.

Cái sắc đẹp của nàng tuy còn mà đã quá trình. Đó là cái nhan sắc chỉ cần cho khách tìm hoa một bên cạnh Phù-Dung, cái nhan sắc giúp vui cho tư tưởng, trí thức. Nàng càng đẹp lúc nàng say trong giấc ngủ. Cho nên có lúc tôi đã ngồi lặng nhìn nàng không chớp hàng giờ.

Nay thời đại đã chạy theo dấu hiệu của vật chất hoàn toàn. Marianne chán hiểu, nên đương cố xa lánh làng chơi, nhưng chẳng biết nàng có thể đoạn trường rút tên ra khỏi sổ.

Tuy nhiên, tôi có thể nói rằng nếu nàng cứ dấn thân vào đời mưa gió thì rồi nàng sẽ biết những ngày gian khổ mà:

« Đầu xanh theo một chuyến xuân tàn (1).

(1) Tân Đà.

**PHAP** mới qua nhiều thứ vải may áo mưa thiết đẹp để tặng không cho ngài nào đã may một bộ nữ tím hoặc flanelle chỉ có 22p.

**HANOI** mới gởi vô các thứ tussor shantung, và tussor Tonkin, sẽ may giá chiều hàng chỉ có 12p. 1 bộ tussor Tonkin.

**SAIGON** chỉ có tiệm Phước ngọc Lợi là làm được vừa lòng quí ngài về những bộ Âu-phục.

PHƯỚC-NGỌC-LỢI  
26, Sabourain-Saigon  
Téléphone : 21.559

## XƯỞNG LÀM XE CHẠY BẰNG HƠI THAN CUI.

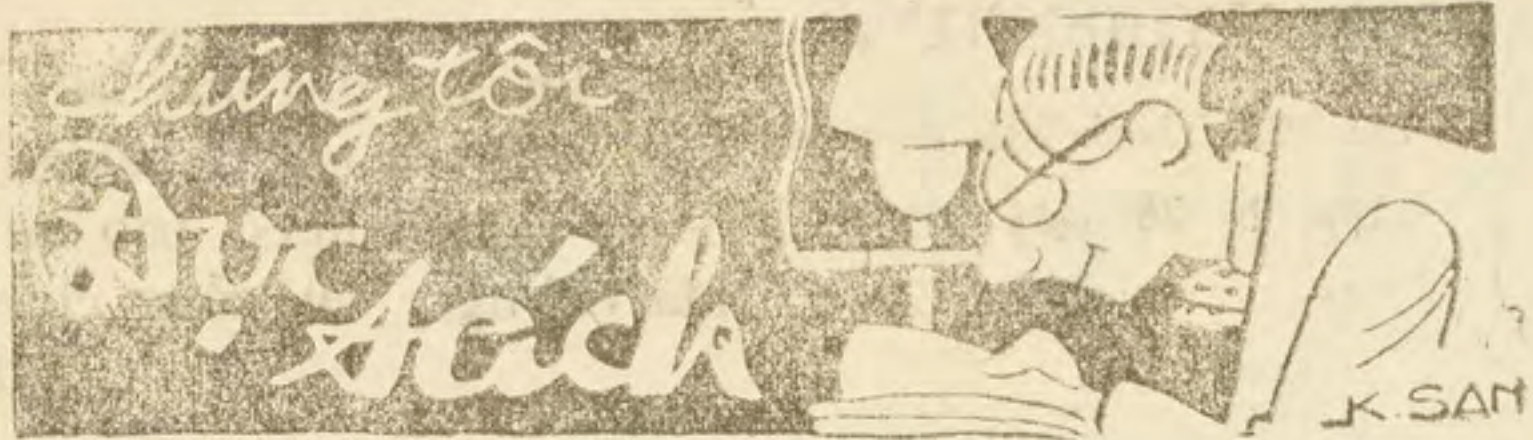
CỦA **TRỊNH-HUNG-NGAU**

95, rue d'Espagne - Saigon - Tél : 20.425

**Đã làm 15 cái xe đồ, nhà, hàng hóa và tracteur**

**Làm nội một tuần rồi**

|          |                           |
|----------|---------------------------|
| CITROEN  | Chạy tốt, mau và có được  |
| RENAULT  | phần thưởng của chánh-phủ |
| UNIC     | Khởi phải xoay CYLINDRE   |
| DELAHAYE | Đổi PISTONS vắn... vắn... |
| BUICK    | CÓ BẢO KIẾT và phần hạng  |
| BERLIET  | trả tiền                  |
| CORMICK  |                           |



## THO' THÁI-CAN

**T**HƠ Thái-Can, chỉ thấy đăng rải rác trong các báo, chưa xuất bản thành tập, nên ít người được biết đến. Biết đến, cũng chỉ là một số ít, hoặc là trong lúc bàn luận về thi-ca mà người ta nhắc tới. Có một lần, trong «Hanoi báo» thấy ông Lê-tràng-Kiều có viết bài phê-bình. Rồi, từ đấy vắng mặt, người ta không thấy Thái-can làm thơ nữa.

Sự yên lặng ấy, bắt người ta phải suy nghĩ.

Suy nghĩ vì sau Thế-Lữ, Lưu-trọng-Lư, Huy-Thông, Phan-văn-Dật, thì, Thái-Can có đáng ghi vào cuốn sách vàng của thi-dân hay không? Câu hỏi ấy, đã làm cho tôi ngờ vực, không biết nên trả lời thế nào.

Tôi ngờ vực như thế là thấy thơ của Thái-Can phổ-diễn về tình-cảm, tâm-sự, cảnh-vật có chỗ không được thành thật. Tôi muốn nói thành thật là nguồn thi-cảm, là tình-hoa, là văn-tải, là phần thưởng thiêng liêng mà trời đất đã dành riêng cho con cháu thân-minh, tức là thi-sĩ đó.

Trong các thi-sĩ Thái-Can làm thơ rất ít, với số ít ấy, lại cũng không có bài nào có đặc sắc, chỉ cho ta thấy một điểm gì để tỏ tài hóa lỗi lạc của nhà thơ ra. Đọc «Tiếng sáo thiên thai» của Thế-Lữ, «Tiếng thu» của Lưu-trọng-Lư; «Theo chân Lưu, Nguyễn» của Huy-Thông, rồi đọc tới thơ Thái-can, ta thấy Thái-Can không có một bài nào xuất sắc đáng đánh dấu cho nghệ thuật của mình. Tuy là một đều đáng tiếc, nhưng biết đâu không có một tương lai quang đảng đang đợi chờ hứa hẹn thi-nhân.

Muốn đọc thơ Thái-Can, tìm lấy những hạt ngọc trong thơ của ông, không phải là một sự cực nhọc, khó khăn, có khi là một sự hiềm hoi.

Vì, những bài thơ của ông, phần nhiều là ưa làm dài, nhưng, mỗi bài chỉ là đều đều, không đến nỗi hư hại lắm. Có thể mà thôi. Tôi đã tìm trong «Văn-học» «Hanoi báo» và «Tiểu thuyết thứ bảy», đọc hết và gạn lọc mãi chỉ thấy một đôi câu là đáng chú ý thôi. Nhưng với số đáng chú ý ấy, cũng chưa phải là đã chứng nhận thi-sĩ Thái-Can có thiên tài, nghĩa là có một hồn thơ rung động, có một nguồn thơ phong phú, hồn hậu để đem nghệ-thuật mình đến chỗ tuyệt đích. Phần nhiều, ông lại thích lối thất-ngôn Đường-luật, một lối thơ rất được thông dụng, bình dị, ôn hòa. Nhưng biểu-luật thơ chỉ mới là một người thợ thơ (un versificateur) chưa có thể gọi là một thi-sĩ (un poète) được. Nên biết làm thơ là dễ, làm được thơ hay thì khó. Thơ Thái-Can chưa đáng tiêu biểu cho buổi Thịnh-Đường—một lối thơ hiện nay sắp chết, và đương hấp-phối, là bởi Thái-can chưa thoát khỏi hẳn thơ thơ.

Với lối thơ ấy, Thái-Can không, đột ngột, táo bạo như Huy-Thông, Chế-lan-Viên, Xuân-Điệu v.v. Ông sáng tạo ra một trường thơ mới, ông chịu ảnh hưởng của Đường-

thi, phỏng theo Tô-Đông-Pha, Lý-thái-Bạch và Nguyễn-Du. Bởi sự đi xa hẳn với trào lưu, thời đại, nên thơ của ông hầu đã đi gần và gần khuôn sáo cũ, một khuôn sáo quá chật hẹp, bó buộc. Tuy rằng ông tân học, nhưng đầu óc cũ vẫn còn, gột rửa chưa sạch; ông bảo thủ, câu chấp và, có lẽ đây là một trở-lực làm cho ông không thể phát triển hết tài hoa của mình, mà trái lại, có khi ông đã hóa ra một người thợ ghép văn khéo. Nếu người ta nói văn tức là người (le style est l'homme) thì ta thấy thơ Thái-Can, giống ông Thái-Can: ông đã già trước tuổi.

Cái già ấy, có khi là một sự lẫn thân, nông nổi, cạn hẹp, để lại cho ông Thái-Can những vần thơ giống như văn xuôi:

« Một ngày hai buổi đến công sở  
« Con dâu chỉ khi buổi thanh xuân »

« Chợt thấy bóng chủ là khiếp sợ  
« Ăn được đồng lương nhọc muôn phần.

Đọc luôn cả bài « Nietzsche » ông mới làm gần đây, đăng trong T. T. N. cũng một âm điệu khó khăn, trống trải như thế.

Nhưng không phải tất cả đều thế. Cũng có nhiều bài đọc lên nghe nhẹ nhàng, nhẹ nhàng ở trong sự nhu mì, ủy mị, đọc lên nghe bông bầy, mơ màng, mơ màng ở trong thế-hệ của đạo đức. Nhìn đời với quan-niệm yếm thế của mình, ông cho rằng Hương Sắc của Hoa thắm, sớm nở chiều tàn, mới ngào ngạt trong khuê khố, chốc đã tàn lụi khắp bốn phương:

« Em biết ngày xuân ngắn tựa gang  
« Hoa xuân rực rỡ nở bên tường  
« Sớm còn ngào ngạt trong khuê khố »

« Chiều đã tan tành khắp bốn phương.  
Ông cũng yêu sắc đẹp của thiếu nữ, nhưng ông đã đặt một định mạng mong manh trong một cảnh ngộ cay độc, khe khắt,

« Bên hồ cảnh liễu buông tơ lạng  
« Trông liễu hoa đào đỏ tợ mưa.

« Bền hồ cảnh liễu buông tơ lạng  
« Trông liễu hoa đào đỏ tợ mưa.

Sự ích lợi từ học-báo Pour la Jeunesse Scolaire của nhà in MAI-LINH Hanoi xuất bản

### Pour la Jeunesse Scolaire

là tờ học-báo soạn riêng cho nam-nữ học-sinh lớp nhứt và nhì các trường Pháp-Việt ở Đông-dương.

#### POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

giúp các bạn luyện pháp-văn và toán-pháp một cách rất mau chóng, vì các bài đều do những nhà sư-phạm lành nghề soạn. Các bạn bỏ ra 2 p. 50 mua năm, hoặc mỗi tuần bỏ ra năm xu mua lẻ.

#### POUR LA JEUNESSE SCOLAIRE

đến cuối năm đóng lại thành một bộ sách, quý giá, dày ngót 2000 bài, đủ các loại rất cần cho học-sinh về bậc tiểu-học.

### Pour la Jeunesse Scolaire

về niên-học 1937-38 đã đóng thành bộ, gáy da chừa vàng dày ngót 2000 trang có 1946 bài. Bán giá đặc-biệt 3p. ở xa thêm 0p. 50 tiền cước gởi. Thơ và mandat mua báo để và gởi cho Imprimerie MAI-LINH Hanoi (Giá báo: 1 năm 2p. 50 — 6 tháng 1p. 30). Ở Saigon hỏi tiệm MAI-LINH 120, G. Guynemer (trước cửa tòa Tân-đảo)

« Cô đứng bên hồ cỏ thôn thôn,  
« Bao ngày xuân thắm rụng theo hoa,  
Ông tả cảnh và tình như thế thì hay thiệt, bên hồ liễu buông tơ lạng, trong liễu hoa đào lại đỏ tợ mưa, với một thiếu-nữ đương tần ngần, thốn thức vì thấy tuổi xuân thắm của mình sẽ rụng theo hoa. Hay thiệt!

Thái-Can rất đa tình, trong thơ của ông hầu hết đề khốc thương, than thở cho cuộc tình ngắn ngủi, tả yêu và thất vọng:

« Sông Hoài trong tọng ngọc,  
« Gió chiều thổi hây hây.  
« Chàng ôi xin vĩnh quyết.

« Hồn thiếp theo chân mây,  
« Cũng có khi say đắm nhìn mỹ nhân với một cảm hứng dịu dàng non trớn của tuổi trẻ:

« Em cười, em lại đẹp hơn hoa,  
« Trong nét mặt em, xiết mấy là  
« Tình - ái đắm say vòng mộng tưởng.

« Anh nhìn anh ngỡ đang tiền nga,  
Hay là:

« Biết rằng hoa ấy người yêu tặng.  
« Âu yếm hôn hoa mím miệng cười.

Nhưng nụ cười ấy cũng chỉ thoáng qua; thiệt ra cái bệnh sâu âm là bệnh chung của thi-nhân. Thái-Can cũng đã sống trong thương tâm, trong mộng tưởng, một mộng tưởng chưa chất, đắng cay, đã làm cho ông dễ tiếng lòng rên rỉ tha thiết, vì đã sống đời tâm lệ:

« Em chỉ nói rằng: « đời em buồn!  
« Rồi em nức nở lệ sầu tuôn.

Và, có lúc nhớ thương vơ vẩn, như đuổi theo một hình ảnh trên mây tia:

« Biết đâu mà gọi lòng thương nhớ  
« Mà biết cùng ai gọi nhớ thương

« Hoa lan mọc trong hang tối,  
« Sức nức hương nồng đắm cỏ xanh.

« Ngày một ngày hai xuân lại hạ  
« Thu về sương nhuốm, nhận sang đông.

« Đau lòng mỗi lúc trăng thu lạnh  
« Nhớ đến tình chàng dạ tái tê.

Gần đây, lại thấy một hai bài thơ của ông Thái-Can đăng trong « Tiểu-thuyết thứ năm ». Nhưng lại là những bài cũ, thấy đã đăng trong các báo trước kia lâu rồi.

« Ngày một ngày hai xuân lại hạ  
« Thu về sương nhuốm, nhận sang đông.

« Đau lòng mỗi lúc trăng thu lạnh  
« Nhớ đến tình chàng dạ tái tê.

Gần đây, lại thấy một hai bài thơ của ông Thái-Can đăng trong « Tiểu-thuyết thứ năm ». Nhưng lại là những bài cũ, thấy đã đăng trong các báo trước kia lâu rồi.

« Ngày một ngày hai xuân lại hạ  
« Thu về sương nhuốm, nhận sang đông.

« Đau lòng mỗi lúc trăng thu lạnh  
« Nhớ đến tình chàng dạ tái tê.

Gần đây, lại thấy một hai bài thơ của ông Thái-Can đăng trong « Tiểu-thuyết thứ năm ». Nhưng lại là những bài cũ, thấy đã đăng trong các báo trước kia lâu rồi.

« Ngày một ngày hai xuân lại hạ  
« Thu về sương nhuốm, nhận sang đông.

« Đau lòng mỗi lúc trăng thu lạnh  
« Nhớ đến tình chàng dạ tái tê.

Gần đây, lại thấy một hai bài thơ của ông Thái-Can đăng trong « Tiểu-thuyết thứ năm ». Nhưng lại là những bài cũ, thấy đã đăng trong các báo trước kia lâu rồi.

« Ngày một ngày hai xuân lại hạ  
« Thu về sương nhuốm, nhận sang đông.

« Đau lòng mỗi lúc trăng thu lạnh  
« Nhớ đến tình chàng dạ tái tê.

Gần đây, lại thấy một hai bài thơ của ông Thái-Can đăng trong « Tiểu-thuyết thứ năm ». Nhưng lại là những bài cũ, thấy đã đăng trong các báo trước kia lâu rồi.

« Ngày một ngày hai xuân lại hạ  
« Thu về sương nhuốm, nhận sang đông.

« Đau lòng mỗi lúc trăng thu lạnh  
« Nhớ đến tình chàng dạ tái tê.

Gần đây, lại thấy một hai bài thơ của ông Thái-Can đăng trong « Tiểu-thuyết thứ năm ». Nhưng lại là những bài cũ, thấy đã đăng trong các báo trước kia lâu rồi.

« Ngày một ngày hai xuân lại hạ  
« Thu về sương nhuốm, nhận sang đông.

« Đau lòng mỗi lúc trăng thu lạnh  
« Nhớ đến tình chàng dạ tái tê.

Gần đây, lại thấy một hai bài thơ của ông Thái-Can đăng trong « Tiểu-thuyết thứ năm ». Nhưng lại là những bài cũ, thấy đã đăng trong các báo trước kia lâu rồi.

« Ngày một ngày hai xuân lại hạ  
« Thu về sương nhuốm, nhận sang đông.

« Đau lòng mỗi lúc trăng thu lạnh  
« Nhớ đến tình chàng dạ tái tê.

Nhưc moi!  
Khô' ngu!  
Hay uông.

Kim Tinh Don  
Vũ Ngân

Chuyên trị các chứng bệnh thuộc về thần kinh như là: tay rung, trong lòng hồ hởi, sần sạm, hay giận hờn, tâm thần không vững, hay rầy rà, quạ quạ. Ban đêm hay thao thức, toàn thân mơ màng, những chuyện đầu đầu. Trị những chứng hay nhức gân đau, giật tay chon trong khi ngủ, mỗi mé trong lúc trở mình.

Nhưng người tôi ngày làm lung một nhọc, hoặc ngồi lâu, hoặc đi xa, hoặc làm việc bằng trí nếu đêm nằm xuống thì bất tỉnh, đau nhức từ cổ, không ngủ yên, uống KIM-TINH-ĐƠN này thiệt nhưu nghiệm. Ngủ được ngon, mà sáng ngày được tỉnh vui vẻ. Những người có bệnh nhưc đầu đau, uống vài ve hết tuyệt. Nhức đầu thường, uống một ve thì hết liền. Đau bả có thai, mỗi mé đau nhức, uống KIM-TINH-ĐƠN hay lắm. Khi nằm cuối trong mình rêm đau uống một ve thì được êm ái ngủ yên. Giá mỗi ve: 0p.25

#### Nhà thuốc VÔ-ĐÌNH-DÂN

323 Marins Cholon  
118 Espagne Saigon  
4 Obier P. Penh.

Đến đây, thấy nghệ-thuật của Thái-Can không còn tiền thêm được nữa, nguồn cảm hứng tắt lặn, đã không sáng tạo thêm. Tôi sợ một ngày kia, người ta sẽ quên Thái-Can, như quên những bài thơ của ông. Tên tuổi của ông sẽ tùy theo nghệ-thuật của ông mà sán lạn thêm hay lu lờ. Phần sau có lẽ cầm chắc hơn.

ĐÔNG-CHI

### Sách mới

ANDROMAQUE là bi-kịch 5 hồi của đại-văn-hào nước Pháp ở đời Louis XIV là Jean Racine, do ông Nguyễn-Giang dịch ra quốc-văn để cho đồng-bào được thưởng thức những áng văn hay của nước Pháp.

Cuốn này cũng như những cuốn trước của ông Nguyễn-Giang phiên dịch, đều thuộc về loại sách « Âu-tây tư tưởng ».

Sách dày hơn trăm trang, giá 0p.30, khắp các hàng sách có bán.

Nhơn lúc họa-sĩ Lê-văn-Đệ về nước, ông giáo Nguyễn-v-Hanh vừa xuất-bản cuốn « Một nhà họa-sĩ ta: LÊ-VĂN-ĐỆ » kể rõ tài năng nghệ-thuật của vị thiếu niên này đã được nổi dậy ở Vatican và ở Paris ra thế nào. Trong có những bức tranh của ông Lê-văn-Đệ đã được phần thưởng mỹ-thuật.

Sách in giấy tốt, mỗi cuốn 0p.40.

« SÁCH DẠY HÁT » của ông Nguyễn-văn-Giép, là nhạc-sĩ có bằng cấp và phần thưởng của Pháp-quốc Viễn-dòng âm-nhạc-viện, soạn ra để dạy cách hát tây. Có bài tựa của quan Học-chánh giám-đốc Bertrand. Mỗi cuốn 0p.75.

Về mọi phản tượng  
văn chương bên Pháp

### Tây hay Nam?

HÌNH như bà con ta mừng hựt về chuyện giải thưởng văn-chương Pháp-quốc hải-ngoại do Liên-đoàn các nhà thông tin thuộc-dịa mới đặt ra.

Người được giải thưởng ấy đầu phải là ông Vũ-văn-Lan nào người annam như tin các đại-nhưt-báo đã đăng vờ vập.

Điện tín A.R.I.P. hôm đầu báo tin ấy, thấy viết là M. Vuvanlande—do đó ta mới đoán ra tên annam Vũ-văn-Lan chứ gì—nhưng hôm sau họ cắt mất chữ « Vu » trên đầu chỉ còn tại Vanlande mà thôi.

Văn biết giải thưởng ấy chẳng phải to lớn khó khăn gì mà bảo người Nam mình không thể tranh leo giật giải được, nhưng sự thật ông Vanlande nào đó không phải con rồng cháu tiên như tin các báo hằng ngày đã đăng.

Thuở nay bà con mình sẵn có tánh quen « thấy sang bắt quàng làm họ », rồi ngờ tên tây tên tàu nào có thể quờ được làm họ annam cũng quờ. Hẳn chưa ai quên những chuyện đồn rùm hai mươi mấy năm trước, lúc dân quốc Trung-hoa mới thành lập, chúng ta nhìn nhận tổng-thống Lê-nguyên-Hồng là con cháu nhà Lê, và Ông-tinh-Vệ là con khách mẹ annam.

### ◆ DIP MAY ◆

CHỖ NẸN BỎ QUA RẤT UỐNG  
CHỤP 1 POSE TẶNG THÊM 1 POSE

Chụp lớn từ 9 x 13 sắp lên qui ngài chỉ trả tiền 1 pose mà bốn hiệu sẽ chụp tặng thêm 1 pose lớn bằng pose đã chụp.

Chụp hình kim-thời (cartes postales) lại rẻ hơn năm cũ, 6 tấm kim-thời, tặng thêm 1 tấm rơi lớn 18 x 24 mà bốn hiệu chỉ tính có 1p.50. Còn chụp hình cỡ nhỏ quá bốn hiệu sẽ tính hạ giá 20 phần trăm.

Bốn hiệu chuyên môn bán và sửa đủ thứ đồng hồ, máy hát, máy may. Buôn bán thật thà, hàng thiệt tốt. Có lãnh in hình amateur, làm mau giá rẻ.

### PHOTO NGHỆ-QUANG

190-192, rue des Marins (Đường Thủy-binh, hàng cháo mũi)

CHOLON — Tél. : 30.209

## Cứu muôn người



đi tượng cụ QUẢNG-NINH Quận  
Cộng người phát minh ra phương thuốc  
này

Hội tại: Madame Tăng-tôn-nữ THỊ-THẢO  
n° 444 rue Chasseloup Laubat - SAIGON  
Ơ muốn làm tổng đại-lý, xin viết thư thương lượng.

Phương thuốc VẠN-LINH-HOÀN từ ngày phát minh ra đến giờ, đã cứu được hằng muôn người mắc bệnh ghê-ấn-phiên

VẠN-LINH-HOÀN có cái đặc-sắc hơn các thứ thuốc khác là không có trộn một tỷ nhũ á-phiên hay là pha lẫn chất á-phiên vào thuốc.

Vì vậy mà uống Vạn-Linh-Hoàn một lần thì bỏ dứt được ngay, không bao giờ hút tái đi tái lại.

Uống Vạn-Linh-Hoàn đảm chắc ghiền nặng mấy cũng bỏ được.

Hộp nhỏ 10 hoàn giá 0p.50

Hộp vừa 20 hoàn giá 1p.00

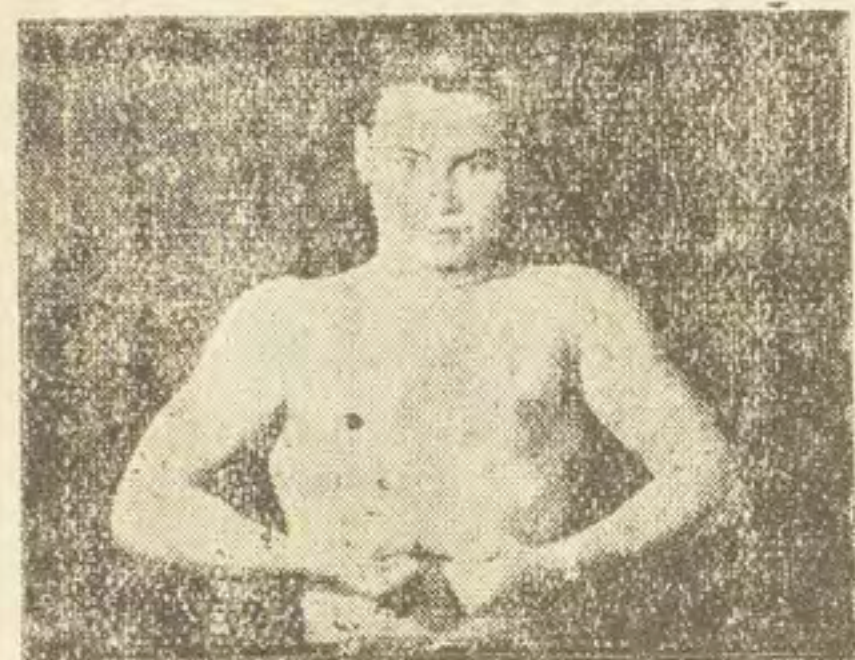
Hộp lớn 50 hoàn giá 5p.00

Ghiền nhẹ, uống 6, 7 chục hoàn, ghiền nặng phải uống đủ 100 hoàn.

Mỗi hộp đều có toa dặn dò kỹ lưỡng.

Có bán lẻ và bán sỉ theo cách lãnh hóa giao ngân (contre rem-boursement). Mua từ 100p. trở lên sẽ trừ huê hồng 25 %, tiền cước phí người mua chịu.

## Ich lợi của gông Trà kha



Một bí thuật của Phật Giáo gốc từ Cao-miền do võ-sĩ Vũ-On vô-dịch Quỳnh 1937 truyền dạy. Đạo chém búa bỏ không đứt, đòn đánh không đau, không bao giờ đau ốm vật. Ngay tối đầu đã có hiệu quả! Đàn ông, đàn bà ốm yếu, trẻ con từ 15 tuổi đều học được. Không phải kiêng kỵ, không hại sinh dục, được suốt đời. Ở gần xin mời lại tận nhà. Ở xa xin gửi ngân phiếu 3p. - kèm theo tên tuổi sẽ có bùa và kinh luyện sẵn gửi đến. Viết thư kèm cò 0p.06. Các bạn muốn biết rõ tương lai hạnh phúc của mình, đường công danh ra sao, nhân duyên như thế nào, cửa hàng vắng khách tự nhiên đông này viết thư về cho tôi: M. Vũ-On 120 bis rue Chancelme Hanoi, tôi còn viết bùa chiếu tử cho các nhà buôn đang vắng khách tự nhiên đông, vẽ bùa yêu nhân đạo cho vợ chồng hòa hợp, và các bạn trai gái, khỏi phải thất vọng vì tình và chưa được bệnh thần kinh.

Nhấn duyên Học Gông Trà-Kha lối hàm thụ mandat 3p.  
Vận hạn Bùa chiếu tài, bùa yêu nhân đạo, bùa thương 3p.  
Tiền vận Xem tướng tay (in rõ 2 bàn tay vào giấy kèm theo tuổi).  
Hiệu vận Xem tướng mặt gửi ảnh face 6x9 kèm tuổi.  
Kế thu Xem tướng chữ kèm theo tên tuổi, không phải ký cữ } 1p.00  
Sang hèn viết một lá thư là đủ.

Võ-sĩ đã chữa khỏi bệnh đau tim cho bà Tổng-đốc Lương-văn-Phúc ở Hai-duong và nhiều bệnh thần kinh.  
Sách của võ-sĩ đã bán: Sách dạy gông Trà-kha và Báp thịt trong 30 ngày.

## CÁI ĐỒNG-HỒ CỦA MỖI NGƯỜI



MÉLODIA

104 LAGRANIERE SAIGON



## IM LẶNG

Nàng đứng bên cầu tre  
Một chân đùa khuấy nước  
Tay nâng vạt áo the  
Tay nín hoẵng cảnh trước.

Chàng ngồi cạnh bên Nàng  
Lo-dánh nhặt lá bàng  
Xé ra làm trăm mảnh  
Chốc lại ngấm mây tan...

Im lặng. Và im lặng...  
Chim ca khúc ái-ân  
Vườn xanh, hoa tím nắng  
Còn phăng-phất hương xuân.

Nhưng đôi quã tim non  
Lúc ấy đang rạo rức  
Như muốn lướt sóng còn  
Lăn-tăn trên giòng nước.

Thỉnh thoảng Chàng nhìn Nàng.  
Rồi Nàng lại nhìn Chàng  
Im lặng. Nhưng khung mắt  
Lộng cả trời Yêu-Đương...

P. SƯƠNG-LAM

## CÂY ẼN XUÂN

Hỡi chiếc ẻn xuân bay lượn mãi.  
Dưới trời êm dịu mỗi chiều hôm  
Có về quê cũ ta xin nhận.  
Gởi tặng cho nàng một cái hôn.

J STIALA

## LY-HẠNH

Em là người bến nước,  
Anh đây khách qua đường...  
Vi đâu có vấn vương?  
Vi đâu nên nguyên-ước?..

Chưa vui ngày sum hiệp  
Anh dứt áo ra đi  
Em ở lại sầu bi  
Thương thân cùng tủi kiếp.

Ái sinh điều ly biệt  
Để gởi mối sầu thương  
Ái sinh nỗi vấn vương  
Cho biển lòng rên siết...

NGHỆ-PHỐ

## NẮNG

Nắng nắng chỉ chi nắng nắng hoài  
Lại thêm gió bụi khắp trần ai  
Mây mưa độ nọ nào đâu thấy,  
Vàng đá ngày nay cũng muốn phai  
Tức giận cho trời ve khăn tiếng,  
Xôn xang vì nước cuộc mòn hơi.  
Vi như nắng mãi thì ai khô?  
Hỏi kẻ ngồi cao kẻ thành thời...

## XUÂN

Xuân về đó nữa chị em ơi,  
Hãy cứ vui đi hãy cứ cười  
Yến cũng ghẹo trời thoi liệng khéo  
Đào đường cợt gió sắc khoe tươi  
Cuộc đương chờ hạ chưa gào vội  
Lạc mới sang đông đã vượt rồi  
Chỉ kẻ làm thơ vô dụng quá,  
Xuân về mấy độ chỉ ngâm chơi.

PHẠC-HOÀ  
Phanthiet

## HỌA NGUYỄN VĂN BÀI

« NHẢN BẠN THIÊN TƯ »

của Mlle Thanh-Tâm đăng báo  
Mai N 78 ngày 24 - 3 - 39

## I

Gần bỏ cùng nhau nghĩa tất giao,  
Lòng chia ai nữa cũng nao nao,  
Anh hùng khi đoàn ầu đánh thể,  
Nhi nữ tình trường biết tính sao?  
Ấn dật để xa đời bạc bẽo,  
Tương tư thêm lọt về hồng hào,  
Bây giờ khuấy khoả bằng chì nhĩ,  
Hầu hạ câu thơ chút thử nào.

PHẠC-HOÀ  
(Phanthiet)

## II

Trót đã cùng nhau nghĩa kết giao,  
Xa nhau khó đoán hiệp năm nao,  
Thân trai vùng vẫy đành như thể,  
Phận gái đợi chờ mãi vậy sao?  
Mưa nắng mới hay gan sắt đá,  
Giăng hồ cho toại chí anh hào,  
Thôi thôi hãy cắt bầu tâm sự,  
Than thở nào ai biết với nào!

THANH-PHÚ-ÔNG  
(Phanthiet)

Chúng tôi vus về giới thiệu Mlle Hà-Quỳnh-  
Diệu, một ngôi bút tài-hoa trong nữ-giới, sẽ  
từ nay, hiến cho bạn đọc « MAI » những lời  
thơ xinh đẹp.

## BƯỚC XUỐNG TÀU HOA

Lòng tôi thuở trước ngày thơ lắm,  
Tình-Ái Yêu-Đương chứa thốt lời,  
Sớm tối vui chơi cùng bạn tác,  
Hứng hờ lãng-phi chuỗi ngày tươi

Vành môi đôi tám xuân nho nhỏ,  
Hồng tựa hoa hồng phôi anh xuân,  
Đôi má anh đào ung ứng đỏ,  
Vây đoàn mơ đọc chuyện tiên thần

Rồi, - ngày xuân ấy, quên sao được  
Pháo nổ đưa hương lẫn rượu nồng,  
Bước xuống tàu hoa em then quá!  
... Mối em thêm đỏ, má thêm hồng.

## EM TẬP LÀM THƠ

Em biết nói sao lúc bấy giờ,  
Vì chung em chưa tập làm thơ,  
Yêu em anh dạy em đi nhé!  
Dù chậm bao lâu cũng cứ chờ!

## MỘT CHIỀU MƯA

Vắng vè bên đường bóng khách qua  
Cành rơi, lá rụng, náo lòng ta,  
Lòng ta, khi ngấm chiều mưa ấy,  
Rạo-rức đường tơ điệu thiết tha.

Hà-quỳnh-Diệu

## THIỆU-NỮ

Tóc thề vừa chấm đến ngang thân  
Tuổi trẻ cô em đã tới tuần.  
Cặp mắt long lanh điệu mộng hảo  
Đôi môi chan chứa vị tình chân  
Lê non chum chim cười trong tuyết  
Má đỏ e-dè cợt với xuân.  
Nhắn nhủ một lời tâm huyết nhé  
Lấy chồng chớ lấy khách văn nhân.

## ĐEO KÍNH TRẮNG

Nếu có tiền, mua kính trắng đeo  
Phong lưu công tử đồ ai theo  
Nghe ngang thấy gái buông lời  
chuyết  
Nhớ nhác trông em, liếc mắt mèo  
Ra về thì nhân người cõi Ở  
Như hình bác-sĩ ở phương Eo.  
Sự đời ngấm-nghĩa càng thêm rõ:  
Thiên hạ đua nhau trốn chữ nghèo.

TRẦN-NGÂN

## NỖI HẬN LÒNG

Nhớ khoảng đời qua trí vẩn-vơ  
Con tim tan tác tự bao giờ  
Tuổi xuân còn có bao nhiêu nữa  
Mà cái ngày vui cũng chẳng chờ!

NHÂN-VĂN

## HOA MAI RỤNG

Em ngấm hoa tàn luống tủi thân,  
Cành mai phôi sắc với đông quân,  
Mặt hồ trong vắt em nhìn bóng,  
Thôn thớt lòng em, lệ nhò tràn.

Rồi những chiều xuân qua cứ qua  
Hoa mai rụng dưới ánh dương tà,  
Tôi bởi gió cuốn vào mương bản,  
Em tủi lòng em mắt lệ pha.

Em nhặt hoa mai rụng cạnh tường,  
Lòng em đầy dẫy những sầu thương  
Thân em nào khác họa mai rụng,  
Hoa lạt màu xuân má lạt hương.

KHÔNG-DƯƠNG

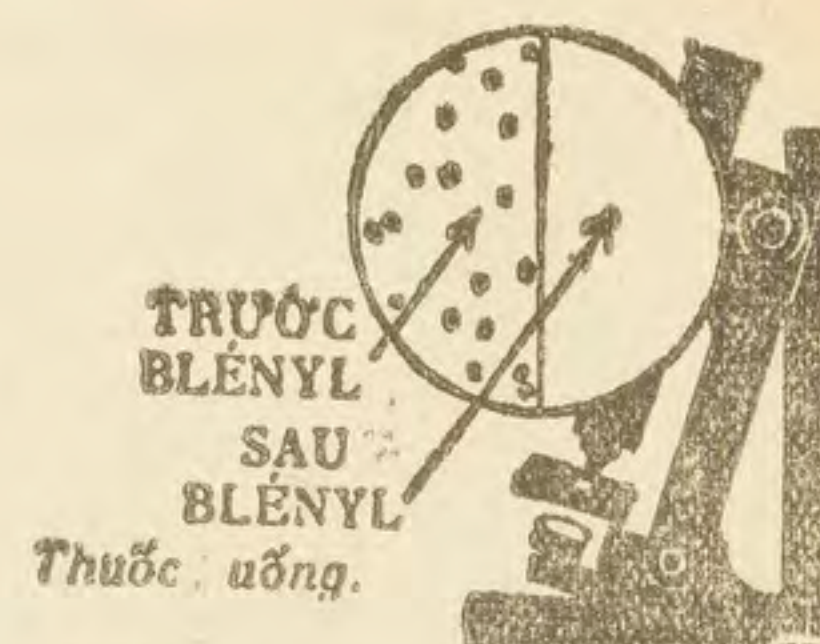
## NHÀ HOANG

Nhà ai bỏ trống thế này a?  
Vắng vè ngoài trong tợ cảnh ma.  
Cổ mộc quanh thềm ngăn lối lại  
Rêu phong dựa vách lấp đường qua  
Chòm ong đóng ổ dài theo cột,  
Lũ kiến đào hang chính giữa nhà.  
Sao chẳng trở về lo sửa lại,  
Mùa mưa gần đến phải lo xa.

## TRUNG-VƯƠNG

Sông núi gây nên cuộc bất-hòa  
Mất còn dấu quân phận quân thoa  
Ba năm vùng vẫy em cùng chị  
Bốn cõi yên vui nước với nhà  
Hò bạc nay còn ghi dấu củ  
Cột đồng xưa đã phải tiêu ma  
Chị em Hồng Lạc nên xem lấy  
Gương gái hùng anh thế mới là.

HUYNH-KIM-THINH



TRƯỚC  
BLENYL  
SAU  
BLENYL  
Thuốc uống.

## BLENYL rất hiệu nghiệm để chữa CÁC BỆNH ĐAU ĐƯỜNG TIÊU TIỆN

Bệnh lậu, sưng bàng quang, sưng đường  
tiêu tiện, hư phong lậu chủ, vẩn vẩn...  
Chưa khỏi phải rửa, không cần thuốc tiêm  
Ở Nam-kỳ: Pharmacie Normale  
119-123, đường Catinat, ở SAIGON  
và các hiệu bảo chế tốt.  
Laboratoire BLENYL, 14, Bd Poissomière, PARIS

## ĐANH THỨC GIẤY MẬT SANH Ở GAN

Không kinh-phần - mà sáng giấy  
thấy như mới "bơm sức khỏe"  
vào trong người.  
Ta cần phải làm cho gan một ngày để  
mặt sang vào trong ruột. Nếu mặt sang  
không đều, đã ăn không tiêu được, thì  
Bụng phình hơi, người có bệnh tật. Trong  
thời này, người bệnh tật, người ốm yếu,  
trưởng và già cũng cần nó!  
Cũng quá phải dùng thuốc tây. Nhưng  
đại tiện như thế không chữa tới nguồn  
bệnh. Chỉ có VIỆN THUỐC NHỎ HUY  
CARTERIS đã cho GAN làm cho mặt sang  
đều, trong người nhẹ nhàng khoan khoái  
như trước. Chất này có, ngon ngọt, rất mạnh  
để làm cho mặt sáng ra. Nên đôi thuốc viên  
phổ hiệu Carteris đã xuất Gan. Các  
bảo chế. \$ 1,25.

## DAVNAN KOOSI

XUẤT CẢNG VÀ NHẬP CẢNG  
1 at 9, Rue G. Guynemer - SAIGON  
M. MATSITA PROPRIÉTAIRE

## CÁC CỬA HIỆU "AU JAPON"

SAIGON HANOI PHNOMPENH  
46, Rue Viénot 33, Rue des Palmiers 2, Rue Obier  
BÁN ĐU CÁC THỨ HÀNG HÓA NHỰT - ĐÓN

# CÁI VÀ «QUAN LỚN»

hay là: «Hai ngả» với  
«Bước đường cùng»

CỦA Thiệu-Sơn

**O** nước ta có một cái và lớn hơn hết là cái và «quan lớn».

Chẳng phải chỉ Trung Bắc mới có các «quan lớn» ở trong đám quan trường (les mandarins). Ngay ở Namkỳ là xứ thuộc địa mà cũng không tránh khỏi cái và đó ở trong giới công chức (les fonctionnaires).

Nào quan thiệt, nào quan hăm, hăng hà sa số, thôi biết bao nhiêu là quan, làm cho xã-hội ta đã bị phân chia giai cấp bằng tiền của mà còn bị ngăn cách trên dưới bằng những danh-vị hão huyền.

Các nước văn-minh mỗi người là một người. Ở nước Nam minh, mỗi người chỉ là một cái danh-vị. Họ sống với cái danh-vị đó hơn là họ sống với đời sống riêng của họ.

Họ là quan lớn rồi họ không có thể làm người thường được nữa. Một nhơn-tánh là một cái hèn nhưng họ lại cho thể là sang. Sống ở trong thế-giới của họ, họ tưởng họ đã cách biệt với mọi người nên họ có những phong tục lỗ lã, những hành-vi kỳ-dị nó làm cho ta không biết nên thương hại cho họ hay nên tội nghiệp cho xứ sở của mình.

Một vết thương trầm trọng như thế, nhà văn có cái nhiệm vụ phải phanh phui nó ra, đầu cho quyền điều-trị không phải là ở mình nhưng ít ra mình cũng đã chụp được một vài cái hình trạng thời-dại và hoàn cảnh.

Nhưng ngoài tôi được đọc «Bước đường cùng» của Nguyễn-công-Hoan. Gần đây tôi lại được đọc «Hai ngả» của Từ-Ngọc. Hai tác-giả này, tánh-cách khác nhau, nghệ-thuật khác nhau, cho đến văn-thể cũng khác nhau, nhưng hai người đều cùng một tâm-lý: «ghét quan», cùng một ý-tưởng: «bài quan».

Tác-giả «Hai ngả» với một lối văn bình-dị, với một nghệ-thuật điều-hòa, đã giả-thiết ra một người thiếu-nữ có tư-cách thanh-cao, có tâm-hồn bác-ái, ghét quan mà dưng làm phải một ông chồng thích quan, rồi anh đi đường anh, tôi theo ngả tôi, một người chìm đắm trong thế-giới «bài ngả» cho đến ngày bị lột chức, một người quyết tâm săn sóc cho hạng lao-dộng bần-dân, «gây nên hạnh phúc mình bằng cách làm cho mọi người chung quanh mình được sung sướng».

Về phương-diện tiểu-thuyết thì «Hai ngả» chỉ là một câu chuyện bình thường không khiến được người ta kinh động hay say mê, nhân vật bị nạn một cách sống sượng để hành-dộng theo ý tác-giả hơn là để hoạt-dộng theo tự nhiên.

Nhưng về phương-diện luân lý và xã-hội thì nó lại gây cho ta được những cảm-tưởng thanh-cao và những ý-nghĩ tốt lành.

Chẳng những thế, đọc hết cuốn tiểu-thuyết ta còn kiếm ra được một người ở chính ngay tác-giả. Người đó là một thanh-niên tân-học chịu đem cái óc mới mà sát-hạch những phong tục xưa và hăng hái dùng nghệ thuật để làm việc cho luân-ly. Người đó hiện nay làm Giáo-sư ở Huế, bị bao vây trong thế giới quan lại, bị hô-hấp trong một không-khí quan-lại, vậy mà còn đủ

trí-óc để phản đối quan-lại. Ấu cũng là một thái độ đáng khen.

Thái-độ đó đã bắt tôi phải nghĩ đến một thái-độ khác của một người khác, mà tôi chẳng được chỉ khen. Tôi còn phải phục nữa.

Những bạn đọc-giã thường đọc «Tiểu-thuyết thứ Bảy» đều nhận thấy rằng những chuyện ngắn của ông Nguyễn-công-Hoan hầu hết đều là những mũi tên bắn vào đám quan trường.

Nguyễn - quân có cái tâm - lý «ghét quan» và cũng có nghệ thuật để «chơi quan». Nghệ-thuật này được giúp đỡ bởi một trí quan sát hết sức linh-dộng. Ông đã nhìn thấy những cái người ta không nhìn. Ông đã nhận thấy những cái người ta bỏ sót. Những cái đó ông nói ra bằng một giọng khôi hài mà chưa chất đá làm cho ta thấy những hình ảnh xấu xa với những tấn tuồng hèn hạ trong thế - giới quan lại ở Bắc-kỳ.

Cuốn «Bước đường cùng» là một thiên phóng-sự táo bạo và đầy đủ về những phong tục ở hương thôn và những sự tham nhũng của quan lại.

Nếu ông Từ-Ngọc chỉ chăm lo kiến-thiết thì ông Nguyễn-công-Hoan chính là một người phá hoại mà là một người phá hoại giỏi.

Trong «Bước đường cùng» ông đã cho một người dân ngu-dốt thiết tha phải đụng chạm với những kẻ cường-hào, những tay địa - chủ, những ô-lại, tham quan, đã cho va nếm đủ hết thấy những cái ngang ngược, những sự tham lam, những điều giả-dối, những thói tàn bạo của hạng người trên kia. Kết cuộc tên dân ngu dốt đó trước hiền lành như một con trâu sau cũng phải phản động như một con trâu điên. Rồi nó phải tù tội. Để cho bạn nó phải than thở rằng:

«Chúng ta sống làm gì? không để ăn ngon, không để mặc đẹp, không để ở sướng, nhưng là để «chịu những sự bóc lột của địa-chủ tàn nhẫn, những nỗi áp-bức của «quan-lại tham nhũng, những cái «bất-công của chế-độ thời-nát chốn «hương-thôn, để bước đường cùng «là đi đến chỗ phá sản.»

Trong một cái xã-hội như vậy không phá-hoại sao được? Nhưng tiếc thay! chỉ mới là những sự phá-hoại do ngòi bút của mấy anh văn-sĩ vô-quyền. Phải chỉ những người có quyền thế trong công cuộc cai-trị xứ này cũng sẵn lòng giúp sức thì dân-chúng sẽ được nhờ cậy biết bao nhiêu?

THIỆU-SƠN

## MƠI RA

Bước đường chông gai (kịch)

Cô TUYẾT HỒNG ca

Tổng từ Đôn-Hùng-Tân (Cổ-thi)

M. Bấy BƯU ca

Tổng từ O-Hắc-lợi (Hát bộ)

Đĩa trong tim 1p.50

— — — vàng 1p.80

Củ đôi mới 1p.20

MƠI CỎ

Thơ chuyên môn sửa máy hát

asia

37, rue Colonel Grimaud - Saigon

THUỐC ĐẠI ĐỎ Sâm nhung bổ thân tinh hiệu MẸ CON

GIÚP:

Người già yếu ăn ngon ngủ khỏe  
Nam nữ thanh-niên sanh khí dồi dào,  
Người thận suy mau hồi phục sức lực.

Trừ tuyệt bệnh di-tinh, mộng - tinh. Trăm ngàn người đều công nhận. Mỗi ve 0p.60  
pha một lít rượu, hay là hòa với nước ấm ấm để uống. Nhìn kỹ nhãn «MẸ CON».

NHÀ THUỐC

PHỤC ĐÁNG ĐƯỢC PHÒNG

130, RUE DE PARIS - CHOLON



## Một bài thi trừ nợ

TRONG báo «Đông-Dương» tuần rồi có thuật câu thi thoại giữa ông bạn già Tùng - Lâm và ông bạn sồn sồn Đào-trình-Nhất. Chuyện nghe cũng vui, khiến tôi ngứa tay, chép lại câu chuyện sau này cũng hơi giống như thế.

Một ông hiền tây nói «Âm nhạc làm cho phong tục được êm dịu» (La musique adoucit les mœurs), tôi có thể nói: «Thi văn cũng làm cho phong tục được êm dịu ngang hàng với âm - nhạc». Câu chuyện của báo «Đông-Dương» nghe hơi ngộ là vì nhờ thơ mà việc đòi tiền được về êm thấm, ngộ nghĩnh mà khôi rầy rà chí. Thế không phải «êm dịu» là gì?

Việc sau này càng thêm chứng chắc lời nói ấy.

Số là ở Caolanh, từ hồi nào tới giờ, vẫn có một nhóm người hay chơi thơ với nhau.

Trong nhóm có ông cai - tổng Nguyễn-trọng-Q... lúc nhỏ thường đáp họa với bà Trần-kim-Phụng, có tiếng là thi-sĩ phong lưu. Ông có thiếu ông thân tôi một số tiền khá to. Hai ông chơi nhau chỉ thiết nên ông Q... cũng có hơi dễ người, dễ dãi đưa hoài không trả. Bà thân tôi nóng của, cho nên đòi gắt. Cách đây độ mười năm, bữa ấy bà thân tôi giận dữ vì ông Q... hèn nhiều lần mà đều ăn trộm, nên sai người đến mời ông lên, quyết nói nặng để cho ông phải trả.

Ông Q... ngồi xuống đi lên nhà ông thân tôi, đọc đường bị đám mưa to, khi đến nhà thì mình mẩy ông ướt mèm, coi vẻ đáng thương lắm.

Vừa vào tới cửa thì ông Q... đi lại năn nỉ bà thân tôi với một giọng đáng thương hại! Ông thân tôi cảm động và thương bạn, lại đặt ông đến ghế giữa mời ngồi và ân cần thiết đãi, lại khuyên dứt bà thân tôi. Ông Q... cũng tỏ ra cảm động vì cái cử chỉ thật tình ấy nên hèn chắc trong vài tháng bán đất trả. Nhưng bán đất rồi ông cũng không trả, kể gặp kinh-tế khủng-hoảng. Qua năm 1930, cả ông Q... và ông thân tôi, cùng xán bệnh nặng, tưởng là phải chết. Té ra đâu trót hai năm, rồi cả hai cùng bình-phục.

KHI lành bệnh rồi, ông thân tôi mới xem sóc việc nhà, nhớ tới món nợ của ông Q... mới viết thư đòi ông, nhưng không có nói chỉ cho đông dài, chỉ gợi có một bài thơ mà thôi. Bài thơ ấy như vậy:

«Thầy mạnh tôi còn, bạn sớm

trưa.

«An nhàn bàn bạc chuyện sau

xưa,

«Tuổi già gặp phải hồi kinh

khủng,

«Phúc trẻ hầu mong bữa phụng

thừa (1)

«Nhớ bạn ân - tình ba chén

rượu (2)

«Giận đời điên-dảo một văn thơ

sắt (3)

«Gió mưa ước hẹn lời đình

vừa,

Khi được bài thơ này, ông Q... lấy làm khó nghĩ quá, vì sự thật

(1) Ông Q... có hai đứa con làm việc lương to mỗi tháng cấp dưỡng cho ông bữa vài chục

bạc, thế mà ông cũng không lo trả nợ.

(2) Số tiền ông Q... mượn ông thân tôi là để mà trang trải một việc rất quan hệ cho đời ông

(3) Ông thân tôi cố ý nhắc lời hứa hẹn bữa mưa gió đã thuật ở trên. Bữa ấy ông Q... lấy làm cảm cảnh vì cái cử chỉ rộng rãi của ông thân tôi lắm.

## Mộc-Lan đời nay

CÓ GIẢ TRAI ĐI LÍNH RA  
TRẦN BỊ THƯƠNG MỚI  
LỘ CHƠN-TƯỚNG LÀ GÁI



Nay có Đường Quê-Lâm tức là Mộc-lan kim-thời.

Cô là người tỉnh Hồ-nam, năm nay 24 tuổi.

Hồi 8 năm trước, tức ấy Quê-Lâm mới có 16 tuổi, nhưng tác người to lớn khỏe mạnh, thành ra cô giả được con trai, đăng tên vào

không phải như ông thân tôi tưởng.

Hai người con của ông chỉ gởi cho ông mỗi tháng đầu vài chục bạc, chỉ vừa đủ cho ông xây xài hằng tháng theo cái cảnh ông già ở vườn tược vậy thôi, có đâu tới trả nợ? Bởi vậy, ông gởi trả lời lại bài thơ này:

«Tiếp được tiền lan rất dồi dào

«Đôi hàng châu ngọc lấy chi cần?

«Trước khi bàn bạc thương nên

mới

«Mà nghĩa chia vàng cảm bạn thân

«Hèm nổi túi thơ không một chữ

«Về voi mảnh giấy thẹn năm văn

«Tái sanh chưa trả ân tình trước

«Trần ngựa đền bồi cũng rửa

ràng.

Bài thơ này đến tay, ông thân tôi đành phải chịu! Năm rồi, ông Q... qua đời, món nợ ấy cũng vẫn còn là món nợ, và câu kết của ông Q... được đúng y như nghĩa nó: món nợ ấy có trả được cũng chẳng chỉ chờ trong một kiếp tương lai!

Đời Tam-Quốc có ông Trần-lâm làm một bài lịch «Phạt Tào», Tào-Tháo đọc qua đương năm bệnh, ông mồm hơi ra ướt cả mình, chửi nhồm dầy. Chỉ có thể mà ông Thánh-linh phê-bình chuyện ấy lấy làm khen lắm. Chớ chỉ tiền - sanh biết rằng đời nay ở xứ này, có người chỉ làm một bài thơ mà trừ nợ thì tiền-sanh còn khen đến bậc nào!

PHAN-VĂN-THIỆT

linh. Từ đó nàng tòng quân xuất trận liên liên, xông pha chiến trường kể có 100 bận rồi, không phải là ít.

Nghĩa là trước khi chưa có Hoa Nhựt chiến-tranh, Quê-Lâm đã từng trận mạc nhiều rồi.

Năm ngoài, đạo binh 52 chống cự binh Nhựt ở Đông-cô-lanh (ở Hồ-bắc), Quê-Lâm là một tên lính bắn súng liên-thính, trận nào cũng giao chiến dũng cảm. Vì đó mà cả cánh tay bắp đùi cùng bị đạn giặc bắn trúng. Cô phải nằm nhà thương điều trị hết mấy tháng.

Nhưng trong lúc đó cũng chưa ai ngờ cô là gái. Cho đến hôm rồi cô lành bệnh, lại xin trở về bộ-đội cũ để ra trận. Không hiểu rằng vị trưởng-quan của cô sanh nghĩ thế nào rồi có sự khám xét thân thể, bấy giờ cô mới bị lộ chơn-tướng nhi-nữ ra. Lúc ấy cả đạo binh có đều kinh dị thất sắc. Họ cấm phục cô và lại tự hồi mình ăn chung ở dưng với một cô thiếu-nữ luôn 8 năm trường mà không biết.

Đời mình sẽ ra sao? Tương lai sự nghiệp ra thế nào? Ai là bạn? Ai là kẻ thù? Vạn hạn, tiền của có hay không? Chỉ cần viết thơ, chữ ký, tên, tuổi, kèm theo với thơ coi số và 15 có 0p.06 gởi tới:

TRẦN TRIỆT TỰ HIEN - LYNH

n° 215 rue Colonel Grimaud - Saigon

Trong 5 ngày sẽ nhận được quy kỳ, biết dạng cuộc đời rõ ràng, chắc chắn, không sai lầm, khỏi thất vọng. Buồn bán, nếu muốn phát đạt, buôn may bán đắt, đông khách nhiều mối, hãy đến xin một thuật phép cầu tài. Đi làm việc, nếu muốn chủ thương, bạn bè kính mến, hãy đến xin một thuật phép yêu. Trên đường tình, nếu các bạn muốn khỏi lo ngại lòng thay đổi dở dang của người yêu, hoặc vì khó khăn chuyện gì... Viết thơ hỏi M. HIEN LYNH và sẽ nhờ khoa-học huyền-bí giúp các bạn đạt kết quả chắc chắn và nhân đạo, ích lợi cho các bạn mà không hại đến ai.



# Cù-lao Hải-nam

có mây toán lính «Hồng-nhan»

LÀM HẠI NHIỀU CẬU LINH NHỰT HẢO SẮC

NHIỀU nơi ở Trung-quốc bây giờ, quân Nhựt lần tới, hễ binh Tàu không đối địch được bằng cách chống cự bằng ngoại-phương.

Hoặc đánh lối du-kích.

Hoặc dùng kế mỹ-nhân.

Hiện nay dân Tàu ở cù-lao Hải-nam đang thi-thố cả hai lối kháng cự ấy. Thành ra quân Nhựt đã chiếm trị được cả vòng ngoài cù-lao và các thành trấn to, cửa biển lớn, nhưng còn trung-tâm cù-lao, mỗi khi họ muốn thâm-nhập hay bị trở ngại, thiệt thòi, vì hai cái khí-giói vô hình của người Tàu là : du-kích và mỹ-nhân.

Câu sắp đặt những đội quân du-kích ở khắp miền Quỳnh-nhai (tức là Hải-nam), mấy tháng nay khuấy phá binh Nhựt làm cu đầu điên.

Binh Nhựt giận ghét có thấu xương.

Vì cô khéo bày trận mỹ-nhân mà làm hại họ.

Thật vậy, cô lựa lọc được mấy trăm chị em trẻ tuổi, sẵn lòng hy-sanh cả tánh mạng lẫn nhan sắc tuyệt trình để cự giặc cứu nước. Trong đám này, con gái hương thôn hiền lành chất phác có ; con gái tỉnh thành hót tóc, diện một thân thời cũng có, hạng nào dùng theo cái sơ-trường của hạng ấy, miễn có nhan sắc và can đảm là được.

Với những chị em gái quê, thì cô Thu-Cúc dùng vào việc làm mồi để dụ dỗ quân giặc trong khi chúng tới đánh mấy làng xóm xa. Phần sự của mấy cô này phải khéo tủy cơ ứng biến, cốt làm sao dụ được quân giặc tới chỗ mai phục cho đội du-kích nhẩy ra đánh giết xuất kỳ bất ý. Bữa quân Nhựt đánh lấy huyện thành Quỳnh-sơn, có Thu-Cúc thả toán lính hồng-nhan què mùa ra lập kế dụ quân địch như nói trên, một lúc sát hại được một trăm mấy chục lính Nhựt và lính Đài-loan của Nhựt bắt đi tòng chính.

Còn các cô gái tỉnh thì mục-dịch cũng thế, chỉ có khác hơn là mỗi chiều các cô phần son chung diện vào rồi, mỗi tối một hai người, chia nhau ra đi lảng vảng tất cả những địa điểm nào có binh Nhựt đồn trú hay ngao du. Trong mình mỗi cô có dặt khẩu súng liên thanh nhỏ, bắn ra 100 viên đạn, và vài ba trái đạn lựu nhét trong bát dấm. Hễ thấy lính Nhựt thì các cô

Một kỳ báo trước, chúng tôi đã đăng tin rằng ở Hải-nam có những cô thiếu-nữ tuyệt đẹp và chung diện tán thời, làm bộ đưa duyên cười tình với các cậu lính Nhựt để dụ cho các cậu ta đến gần, thì có móc đạn lựu trong mình ra mà ném chết.

Nay mới dò biết được tên người tổ-chức và điều-khiển đạo quân Hồng-nhan này chính là một người đàn bà ở Hải-nam : Lưu Thu-Cúc nữ-sĩ.

Người Tàu gọi cô là kháng Nhựt nữ-tướng-quân.

CÓ vốn con nhà làm ruộng năm nay độ 30 tuổi, học thức không có bao nhiêu, nhưng hơn người là có trí mưu can dóm cùng minh. Từ mười năm trước theo đảng cộng sản Tàu, chịu sự tập rèn về chánh-trị quân-sự rất nhiều công-phu.

Lúc Hồng-quân còn đánh nhau với quân Trung-trương chánh-phủ, cô Thu-Cúc xông pha trận mạc làm phe đông cầm gian nguy gần chết. Nhờ vậy mà cô trở nên một yếu-nhơn trong phe phụ-nữ của Hồng-quân, được bọn Châu-Đức, Mao-trạch-Đông quý trọng lắm.

Bởi vậy, tới hồi Quốc Cộng hiệp tác đối Nhựt, mà Hồng-quân hóa ra Bát-lộ-quân, Châu-Đức sai cô trở về Hải-nam lo việc tổ-chức du-kích để phòng đối phó với Nhựt. Vì họ biết trước sau sớm muộn gì Nhựt quân cũng chiếm cù-lao này. Bấy giờ cô hiệp với Phùng Bạch-

Nếu tất cả bà con đồng bào ta, ai nấy đều biết tận hiểu với dân-tộc, tận trung với quốc-gia, thì tức là sự-mạng kháng cự cứu quốc chắc ai cũng lo gánh vác, mà những đức kia : nhơn ái, tín nghĩa, hòa-bình, đều bởi hai đức trung hiếu suy diễn mà ra hết thảy.

Nhơn ái mở ra từ đạo hiếu. Tín nghĩa suy ra bởi đạo trung. Chủ nghĩa hòa-bình cũng chung một nguồn gốc đó. Có lòng nhơn ái thì đồng bào không khi nào hại lẫn nhau, mà sự hòa-bình cũng phải do tín nghĩa làm gốc mới vững.

Quốc-dân đồng-bào ta bây giờ như biết đem lòng nhơn ái suy ra, chắc hẳn không khi nào nở lòng ngoi ngoi anh em ruột thịt mình bị người ta tàn hại, khinh rẽ, tự nhiên ta phải nẩy ra cái dũng khí chống cự quân giặc để cứu vớt lẫn nhau.

Suy ra tấm lòng tín nghĩa thì ai

## Một vài tin nên biết

◆ Có tin đồn rằng Lữ-xuân Vinh là phó chủ-tịch của chánh-phủ Quảng-châu của người Nhựt lập ra, đã bị cô vợ bé dùng thuốc độc giết chết. Vì cô ghét Lữ mai quốc-cầu vinh.

Lúc cô bị bắt, cô khai mạnh bạo rõ ràng, cho tới lúc người Nhựt đem cô ra xử bắn, thần sắc của cô vẫn vui vẻ tự nhiên.

◆ Một người lính thủy Pháp vừa ở Hón-khẩu về, thuật chuyện lại rằng hồi năm ngoái, quân Nhựt tấn-công Hón-khẩu, đi qua một hồ nước nọ, rồi cả 400 ngàn người đều bị trúng độc.

Không phải vì người Tàu đã bỏ thuốc độc trong hồ đó nhưng vì nước hồ có chất độc gì ghê gớm. Với người bốn xứ đã quen rồi thì không sao, duy có người lạ hề uống lầm nước ấy, hay chỉ nhúng bàn tay mà thôi, tức thời trong máu có sanh ra một thứ vi-trùng tuyệt độc, làm cho chết lần chết mòn.

Tuy có thuốc chữa, do nhà chuyên môn Nhựt tìm ra nhưng mỗi mũi thuốc chích đó giá mắc tới 50p, làm sao mà chích thuốc cho cả 40 muôn người cho được.

◆ Mãi đến 30 Mars, điển-tin Tàu mới chịu rằng Nam-xương đã thất thủ. Có điều cũng như mỗi khi thất thủ thành nào, nhà đương-cuộc Tàu không chịu là mình đánh thua phải chạy, trái lại, luôn luôn nói rằng : « Quân ta tự động kéo đi để lập trận-địa mới và lo phản-công khắc-phục nay mai ».

◆ Theo tin của ông Middleton Smith giáo-sư cơ-khí ở trường đại-học Hong-kong, thì từ khi Hoa Nhựt chiến tranh đến giờ, số tàu buôn bán của Trung-quốc bị đánh chìm hết cả thấy lớn nhỏ 475 chiếc, tổng cộng 570.000 tấn sắt ngấm dưới đáy sông đáy biển.

phải trở lại lảng lơ ve vãn ra để lôi kéo họ tới một chỗ vắng vẻ mà thừa cơ giết chết. Hay gặp họ đi cá đầm đồng, thì phải nhắm thế quăng đạn lựu hoặc bắn súng liên-thanh rồi tìm đường thoát thân. Nếu ai bị chúng bắt được giết chết thì chịu không được khai chỉ sào huyết và đồng chí của mình.

Từ hôm Nhựt chiếm Hải-nam đến giờ, có mấy chục cô mất mạng vì nghĩa vụ cứu quốc như thế.

Người Nhựt rõ biết là Lưu Thu-Cúc chủ trương, muốn bắt cô làm nhưng chưa thể bắt được. Họ treo thưởng 10.000 đồng để mua đầu cô.

Coi tiếp ở đây

## Đạo-đức cứu-quốc

Nếu tất cả bà con đồng bào ta, ai nấy đều biết tận hiểu với dân-tộc, tận trung với quốc-gia, thì tức là sự-mạng kháng cự cứu quốc chắc ai cũng lo gánh vác, mà những đức kia : nhơn ái, tín nghĩa, hòa-bình, đều bởi hai đức trung hiếu suy diễn mà ra hết thảy.

Nhơn ái mở ra từ đạo hiếu. Tín nghĩa suy ra bởi đạo trung. Chủ nghĩa hòa-bình cũng chung một nguồn gốc đó. Có lòng nhơn ái thì đồng bào không khi nào hại lẫn nhau, mà sự hòa-bình cũng phải do tín nghĩa làm gốc mới vững.

Quốc-dân đồng-bào ta bây giờ như biết đem lòng nhơn ái suy ra, chắc hẳn không khi nào nở lòng ngoi ngoi anh em ruột thịt mình bị người ta tàn hại, khinh rẽ, tự nhiên ta phải nẩy ra cái dũng khí chống cự quân giặc để cứu vớt lẫn nhau.

Suy ra tấm lòng tín nghĩa thì ai

nấy đều có thể gánh vác trách-nhiệm, trọn đạo làm dân không hề dỗi dạ thay lòng, không chịu hèn nhát sợ sệt, hầu dựng nên một cái đoàn kết rất mạnh để giải trừ quốc-nạn.

Suy ra cái lý tưởng ham chuộng hòa bình mà ta sẵn có từ mấy ngàn năm, tức thị ai nấy đều biết hãm hồ chong cự bạo lực và xuất thân phần dẫu tới cùng, để mưu cầu xây dựng cơ-sở hòa-bình cho lâu dài.

Đạo-đức cứu quốc là vậy đó. Ta nên phát huy công dụng của nó ra, không khác gì rèn đức nên những thứ khí-giói rất mạnh. Nói rõ hơn nữa, đạo-đức chính là môn võ-khí tinh thần của dân-tộc ta đó. Phàm là quốc-dân ta, ai ai cũng nên lấy nó mà làm môn võ-trang cho mình để khừ trừ quân bạo-dịch và sáng tạo lịch sử vẻ vang mới mẻ cho Trung-quốc ta.

## MỘT BÀN CHUÔNG TRÌNH

Thi hành ở Saigon và khắp các tỉnh Nam-kỳ

Tu' 10 Avril đến 30 Juin 1939

1' Tăng sức khoẻ cho toàn thể Quốc-dân.

2' Trừ tuyệt nọc bịnh phong-tình cho thanh-niên và bịnh bạch-đái-hạ cho phụ-nữ.

Nhơn dịp mới thành lập một nhà tổng phát hành tại Saigon nhà thuốc Lê-huy-Phách nhứt định thi-hành một bản chương-trình gồm có hai điều đặc-biệt sau này, để đáp lại tấm thanh-tình của anh em bà con đã tin dùng thuốc Lê-huy-Phách từ xưa tới nay.

I — Tăng sức khoẻ cho toàn thể quốc-dân

Kể từ ngày 10 Avril đến hết ngày 30 Juin 1939, các ngài mua 4 thứ thuốc bổ sau này của Lê-huy-Phách (thuốc bổ của Lê-huy-Phách hay nhứt), dẫu ở nhà tổng phát hành hay ở các đại-lý lực-tính, thì cứ mỗi 1p. được biếu 1 hộp échantillon Vạn Năng Linh Bồ.

1' Lưỡng Nghi Bồ Thận số 20 giá 1p.00 (thuốc bổ thận đàn ông), chữa hết các bịnh đau thận, đi-tinh, mộng-tinh, hoạt-tinh, liệt-dương. Hiệu nghiệm hơn hết.

2' Sâm Nhung Hoàn số 64 giá 1p.00. Các cụ già sức lực yếu suy, ít ăn, kém ngủ.. dùng thuốc này khôi hết, tăng thêm tuổi thọ.

3' Tự Lai Bồ Huyết số 68 giá 1p.00. Đàn bà con gái huyết hư, đau mỗi thân thể, kinh kỳ trời sụt, dùng thuốc này bổ huyết, đổi huyết cũ sanh huyết mới, mọi điều như ý.

4' Phỉ nhi hoàn số 83 giá 0p.50. Trẻ em dùng thuốc này hết các bịnh cam sởi, hay án, chịu chơi, lên cân, mau lớn.

Bốn thứ thuốc này là những thứ thuốc bổ quý giá vô ngần, hàng vạn người dùng qua đều công nhận là những thứ thuốc bổ hay nhứt. Uống vào công hiệu ngay, nhứt là trong dịp này lại được biếu 1 hộp échantillon Vạn Năng Linh Bồ (thuốc bổ tâm sức) để dùng kèm thì cái hay của 4 thứ thuốc này không có bút giấy nào nói hết được. Tất cả nam, phụ, lão, ấu hãy đòi cho được dùng mấy thứ thuốc trên, sẽ được mọi điều như ý.

Vạn Năng Linh Bồ số 90 giá 1p.00. Ai mua 4 thứ thuốc trên từ 1p.00 được biếu 1 hộp échantillon thuốc này.

II. — Trừ tuyệt nọc bịnh Phong tình cho thanh-niên

Số 12, Tuyệt trùng, nguyên giá 0.p60, bán giá đặc-biệt 0p.48

Số 22, Bồ ngũ tạng, 1p.00 0p.80

Những người mắc bịnh phong-tình chưa tuyệt nọc : tiểu tiện trong đục bất thường, có vẩn (filaments) ướt, đồ quai dậu, giết thịt, mờ mắt, ù tai ; thân thể đau mỏi và còn nhiều bịnh vật nữa... dùng Tuyệt trùng số 12 và Bồ ngũ tạng số 22 của Lê-huy-Phách nhứt định tuyệt nọc, chắc như vậy.

.. và trừ tuyệt bịnh Bạch đái hạ cho phụ-nữ

Số 37, Đoạn căn khí hư âm nguyên giá 1p.00, giá đặc-biệt 0p.80

Số 38, Tảo nhập khí hư trùng 0p.50, 0p.40

Đàn bà con gái có bịnh khí hư (trong Nam kêu là bạch-đái) bất luận là mới, lâu, nặng, nhẹ, ra khí hư, huyết bạch, tiểu tiện, đục, có giây, có cặn, chơn tay buồn mỏi, ít ăn, kém ngủ.. dùng 2 thứ thuốc « Đoạn căn khí hư âm » số 37 và « Tảo nhập khí hư trùng » số 38 của Lê-huy-Phách khôi hẳn bịnh bạch-đái, trăm người không sai một.

Cũng trong dịp này (từ 10 Avril đến 30 Juin 1939), qui ngài hoặc qui bà dùng mấy thứ thuốc trên (số 12, số 22, số 37, số 38), đều được hưởng giá đặc-biệt này. (Còn những thứ Cao, Đơn, Hoàn, Tán khác của Lê-huy-Phách, khi mua đều phải trả như giá đã định, không có huê hồng chi cả). Dịp may ít có, xin chớ bỏ qua.

Nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH

19, boulevard Gialong-Hanoi

Tổng phát hành toàn xứ Nam-kỳ (Bazar Xuân Nga 181 Boulevard de la So-mme. Ở xa mua thuốc « lãnh hóa giao ngân » do nơi nhà thuốc chánh Hanoi.

95 thứ thuốc thần hiệu Lê-huy-Phách đã có trữ bán tại những đại-lý sau đây

(Saigon : bán nhiều nhứt tại Bạch Loan 15, rue Amiral Courbet và dépôt Kim Tiến 191-193, rue Frère Louis. liên chợ Thái-bình. Téléphone : 21 486) Dương thị Khuyển 109, rue d'Espagne. Bazar Văn Tân angle des rues Vienot et d'Espagne. Dakao : Đức Thắng 148, Bd Albert 1er. Saigon-Tandinh : Tân Y Quán n° 436 rue Paul Blanchy. Cholon : Bạch Loan 300, rue des Marins. Maison Hồng Đăng kinh nước mặn. Bentre : Maison Tân Thành Traviñh : Maison Liên Hiệp, rue Texier, Maison Vĩnh Trường, Bd Krautheimer. Longxuyên : Trần văn Kế 142, rue de Commerce, Maison Thiên Hòa n° 51 rue de Commerce. Cà-la-giêng : Lê văn Bình Commerçant à Long-diên Chợ thủ. Thudaumot : Phúc hưng Thái. Cantho : Photo Hà đông. Librairie Bazar Tân Văn Quai de Commerce. Cairang : Bazar Thanh Yên. Camau : Nguyễn đạo Đức, Commerçant. Soctrang : Thanh-niên thơ-quán 72, Av. Đại Ngãi. Mytho : Nam Cường thơ xa. Vinblong : Maison Long Hồ 93 Bd Gialong. Tiểu cần : Phan tấn Triệu, dépôt des Pharmacies. Châu đốc : Thanh Huê 36, rue Lê công Thành Baclieu : Trang hiếu Nghĩa 60, rue Lamotte de Carrier, Phong Thạnh, Maison Thắng Nghĩa. Tinhbiển : Nguyễn ngọc Ân Commerçant. Sadee : Maison Quang Anh n° 2 rue du Théâtre. Maison Tân phước thành n° 3 Quai de Vinh-phước. Caolanb : Maison Hiệp Sanh Đường. Sadee : Phạm ngọc Xinh, dépôt en Pharmacie à Cái tàu thượng, Gocong : Photo à Gocong. Lapvo : Mon Kim Tuyền. Caimon : Nguyễn văn Ba. Canngan : Dung văn Phúc bijoutier và nhiều nơi khác nữa.

# CHÚT KHOA HỌC

## ANH CHỊ HAY KHOAN KẾT-HÔN như một người mắc bệnh lao chưa lành

**X**ã-hội ta hiện-thời, mà đầu đã nhờ học-thuật Thái tây mà văn-minh tấn hóa ít nhiều, về việc hôn-nhơn chúng ta vẫn còn bỡ ngỡ, câu thả, chỉ theo phong tục tập quán, hễ trai gái đến tuổi trưởng thành — có khi chưa đến tuổi trưởng thành nữa kia — thì cưới gả hôn phối, chớ không kể đến những điều-kiện vệ-sanh và sanh-lý có thích hợp hay không?

Đó là một sự di-hại cho hạnh-phúc gia-đình và giống nòi không phải là nhỏ.

Như là những thanh-niên nam nữ mắc bệnh ho lao, hoặc bởi truyền-nhiễm, hoặc bởi di truyền, người ta cũng cho kết hôn bừa bãi. Cái hại cho tánh mạng của những cặp vợ chồng ấy và con cái họ đẻ có kết-quả ra sao, chẳng nói thì các ngài đoán ra cũng hiệu.

Về phương diện này, các nước văn-minh họ tìm đủ cách phòng ngừa, duy có những xứ quá lạc hậu như xứ mình hãy còn khuyết điểm.

Một nhà chuyên-môn trị lao ở Pháp-quốc là ông đốc-tor P. Colom-ban đã viết ra cuốn sách « *Conseils aux tuberculeux et leur entourage* » (Lời khuyên những kẻ mắc bệnh lao và những người ở gần bên họ) có những điều thiết thực và bổ ích cho gia-đình ta, chúng tôi muốn thuật lại một vài đoạn ra đây.

THEO đốc-tor P. Colom-ban thì những thanh niên nam nữ nào còn đang mắc bệnh ho lao, chớ có vội kết hôn hay lập gia-đình mà mang hại lớn.

Họ phải lo điều trị cho bệnh hoàn toàn khỏi hẳn, thì bấy giờ mới không có điều gì trở ngại cho sự hôn-nhơn.

Nếu bị bệnh ấy trầm trọng mãi mãi, hay là còn chút dấu vết gì nguy hiểm để bệnh có thể trở lại, thì chớ có tưởng tới sự kết hôn. Bao nhiêu vấn-đề xã-hội và y-tế phải xem xét tới trường hợp những người như thế.

Nhưng trước hết, điều tối cần là đừng có sự lừa dối. Bạn không có quyền — đó là sự tất nhiên — dấu giếm sự thật hay là rút bớt nó đi.

Nếu vì sự vui thú nhất thời mà lật đặt kết hôn hay là chỉ ham mê sắc

giục cũng thế, các bạn sẽ chịu di hại vô cùng. Bắt đầu từ bốn thân các bạn rồi liên lụy cho tới gia-đình, con cháu giống nòi mình nữa, chớ không phải vừa.

Tôi đã mục-kích nhiều gia-đình tạo lập ra trong trường hợp đó không bao giờ dặng lâu dài. Kết cuộc mấy gia-đình như nhau là chung sống trong cảnh đau đớn âm thầm như côi âm ty hay là chia rẽ nhau. Đàng nào cũng có trong hai người một người bất hạnh và một người vô tội.

Có khi cái tình thế bắt buộc y-sĩ gần như trở nên kẻ đồng lõa của tội ác nói trên.

Trong cuốn sách « *Y học là thế nào?* », bác-sĩ Rist đã giải quyết cái « *Bí quyết của Y-học* » bằng một ý nghĩa vừa nhân đạo, vừa thành thật. Tới khoản ông nói về hôn-nhơn của những người mắc bệnh ho lao, chớ có liên lạc với vấn đề hôn nhân này, ông bày tỏ rất thiết thực, nói tóm tắt trong vài hàng mà bao quát hết thấy các trường hợp theo sự thực hành thông thường. Tôi xin thuật y dưới đây.

« Có nhiều trường hợp rất khác nhau có thể xảy ra, và bổn-phận của y-sĩ phải ngừa trước hết các ảnh hưởng, đầu xa xuôi, mà một cái bệnh như ho lao có thể xảy đến cho tánh mạng, cho sự hoạt động, nghề nghiệp và hạnh phúc của những kẻ đã hiến mình cho y-sĩ điều trị. »

« Con gái của ông mắc bệnh ho lao. Cô có nhiều sự may mắn chưa khỏi hẳn, nếu cô biết lo điều trị một cách khôn ngoan. Sự điều-trị sẽ lâu ngày, không chừng phải nhiều năm. Mà sự gắng sức tất sẽ đến bởi công phu khổ nhọc của mình một cách xứng đáng. »

« Nhưng trong đời cô có chuyện gì có thể làm cho sự gắng sức đó khó khăn thêm và rối rắm thêm không? Có cô nên nghĩ đến chuyện hôn-nhơn của cô không? Hẳn là không! Vậy thì tốt lắm, chúng ta nên thận trọng, nên tránh bàn đến vấn-đề ấy. »

« Nhưng nếu có? Đã có bản tính đến việc hôn-nhơn của cô rồi thì « sao? Có cô biết vị tân-lang ra « sao không? Tim cô đã rung động chưa? »

« Chưa? »

« Đây chỉ là một sự dự-định mà « trong đó cô chưa có dịp bày tỏ

« ý-kiến? Như vậy, hãy dẹp lại sự « dự-định đó đi và đừng nghĩ đến « nó nữa. Còn nếu cô đã hứa hôn « rồi, cô đã yêu và lỡ yêu, thì phải « làm sao bây giờ? »

« Nói sự thật mà nghe. Trong « lúc này, cuộc hôn-nhơn là một « cái tai-biến lớn. Nó sẽ chắc chắn « là một cái trở-lực lớn làm cho « bệnh không sao lành mạnh dặng, « và nếu đến thời-kỳ người đàn bà « có thai, bệnh tình sẽ trầm trọng « thêm và làm cho nguy hiểm « tánh mạng. »

« Nhưng trái lại, khi cô đã lành « bệnh và nhờ được điều trị bằng « cách « ép phổi », giá trị như vậy, « thì sự hôn-nhơn có thể thực- « hành, miễn là biết cách giữ gìn « sức khoẻ cho thận trọng và có « điều độ, thì các cô cũng có thể « sinh hạ dặng những đứa trẻ khoẻ « mạnh để nuôi dưỡng. »

« Vì hôn-phu của cô nên cần « phải biết chỗ đó. »

« Ông hãy nói cho chàng ta biết. « Hôn nữa, ông hãy để tôi nói cho, « vì với sự trầm-tĩnh và lịch-lâm « hơn ông, tôi sẽ có thể cải nghĩa « cho chàng ta rõ chuyện ấy không « cần phải nói qua-hi co, trả lời « các câu hỏi của chàng và làm « cho chàng thấy rõ sự thật. »

« Vắn-dề ấy, một vấn-đề sanh tử, « chỉ quan-hệ cho chúng nó, là « hai bên trai và gái. Khi đã hiểu « rõ các nguyên-nhân, chúng nó có « bổn-phận giải quyết lấy vấn-đề « ấy một cách chơn chính, không « dặng lừa dối. Chờ đoán, con gái « ông sẽ được tự do trả lời với vị « hôn-phu của cô cũng như chàng « kia sẽ tự do không chịu thối- « thác lời hứa hôn. »

« Chàng sẽ chuẩn đi kiểm vợ « khác mà cưới, nếu chàng ta không « có gan dạ nào chờ đợi cô vị-hôn- « thê đến ngày lành mạnh. Chừng « đó người con gái càng thấy rõ « thể thái nhơn-tình, sở dĩ họ cầu hôn « mình chỉ vì sắc giục chứ không « thiết vì ái-tình chơn chính. »

« Cũng có khi hai đảng thật lòng « thương nhau thì họ vui lòng đợi « chờ cho một người lành bệnh đã « rồi sẽ kết hôn. Con gái ông sẽ vui « mừng rằng cô được người thương « yêu thật tình, sự sung sướng tinh « thần đó khiến cô có thể mau lành « bệnh tật và sự điều trị cũng có « hiệu quả hơn. »

« Tôi biết có nhiều trường hợp, « trong đó cuộc hôn-nhôn tuy phải « gián đoạn, mà ít chua xót và ít « hại về sau hơn là khi sự phản-ly « chìm đắm trong một bầu không « khí bí-mật và khả nghi. Tôi còn « biết những trường hợp khác trong « đó, đôi bạn cứ lấy nhau không « kể gì bệnh hoạn: chúng dễ tình « yêu trên cả mọi sự và an-nhiên « chịu lãnh một cái số phận có thể « làm kinh-khủng những ai không « có tâm hồn cao thượng. »

Ta xem mấy lời điều trần lợi hại như thế, đủ biết con trai con gái trong con bệnh hoạn, cần phải lo điều trị và dưỡng sức, quyết không nên kết hôn cầu thả mà phải mang hại chắc chắn vào thân.

Bổn-phận cha mẹ cũng như y-sĩ phải chỉ vẽ cho thanh niên nam nữ đến tuổi hôn-nhơn, phải xem xét hết những sự bất trắc, sự nguy hiểm cho hạnh phúc và tương lai của họ.

NGỌC-TỶ

(thuật theo cuốn sách của Docteur Colom-ban)

## HITLER NHỎ RÀNG VÀNG của dân được 11 triệu marks

**D**ẤU sao di nữa, cái gương tự cường của Đức-quốc dưới quyền Hitler hơn 6 năm nay cũng đáng treo cao cho thiên hạ soi chung và phải kinh-phục.



Răng vàng nhỏ ra đúc thành tuyền, đáng giá 11 triệu mã-khắc.

Thuộc-dịa bị người ta chớp hết, trong nước lại ít có những khoáng sản và nguyên-liệu cần dùng cho các việc tái-tạo quân-khí, mở mang công-nghệ, các nhà bác-học Đức khéo tìm quanh trong xứ, lợi dụng những vật rất làm thương để chế-tạo ra những vật rất khó khăn, thiết dụng. Lại « nhơn-tạo » ra nhiều vật thiên-nhiên nữa mới tái.

Họ đã chế ra được thứ cao-su nhơn tạo, tuy giá có mắc hơn cao-su thật, nhưng mà nó bền bỉ hơn. Họ đã rút lấy tinh chất trong than củi ra chế thành thứ dầu, có thể thay thế dầu sáng.

Hitler truyền lệnh cho dân mỗi ngày lược lột, tích trữ từ cái vỏ đồ hộp, từ cây đinh hư sét, cho tới bất cứ một món sắt vụn nào, để cho không hay bán lại cho nhà nước nấu lại, dùng vào các việc chế-tạo binh-khí.

Hiện thời ở Đức-quốc người ta đang nghiên-cứu chế-tạo chữ in bằng một chất « nhơn-tạo » mềm và nhẹ, gọi là « polystrol », thế vào chì và kẽm.

Bây giờ họ lột da loài cá, chế tạo ra thứ ni rất tốt và đang tìm cách dùng vỏ cây làm ra ni.

Đức-quốc thiếu vàng. Số vàng nằm ở hàm răng người Đức có tới 11 triệu mã-khắc. Hitler báo dân tháo hết răng vàng ấy cho nhà nước, vì bây giờ nhà bác-học Đức đã chế hóa ra một loại kim-chất khác thay thế vào răng vàng của người ta cũng bền và đẹp lắm.

Còn nhiều thứ chế-biến là lung khác, nói ra không cùng. Tóm lại, người Đức rán sức « nhơn tạo » đủ các vật-sản thiên-nhiên, thành ra bấy lâu nay họ không thuộc-dịa, thiếu nguyên-liệu và bị các nước bao vây làm khó, mà kinh-tế, công nghệ, thứ gì họ cũng đủ dùng đủ sống, lại còn khôi-phục được địa-vị hùng-cường nữa là khác.

## TRẦN GIÁC ĐIỆN-KHÍ..

xưa:

ngày:

chư tiên « Phong thần » ở trên lư-bồng đầu phép

nhà chuyên-môn điện-khí ở trong phòng thí-nghiệm

**N**GUỒI ta định chắc trong năm 1939, không chạy đâu khỏi một trận thế-giới đại-chiến.

Nó có thể phát ra nội tháng Avril này không chừng: vì Mussolini không được thỏa mãn mọi sự yên cầu, có lẽ chơi « cú » cướp giật ở miền Bắc-Phi.

Thế-giới đại-chiến mọc rễ từ Phi-châu trước rồi đem qua Âu-lục sau.

Người ta định chắc thế-giới đại-chiến nay mai, phi-cơ sẽ đóng vai tưởng quan hệ nhất, nguy hiểm nhất.

Bởi vậy lâu nay, nhà quân-sự chuyên-môn các nước không có việc gì bàn thảo lưu ý hơn là tìm thứ khí-giới gì để chống nạn phi-cơ.

Vô quyết dầy có móng tay nhọn, họ chăm chú về sự mở mang lợi dụng điện-khí.

Nghĩa là lấy điện-khí trừ phi-cơ. Chừng đó, bên giặc có một ông kỹ-sư ngồi trong buồng kín, chỉ thả những lần song điện lên không trung, sai khiến cả đoàn phi-cơ đi liệng bom ở đâu tùy theo ý muốn, chớ không cần có phi-công và pháo thủ ngồi trên.

Nếu như bên giặc có thứ song điện lạ lùng ấy, thì bên đối địch cũng có thể dùng một loại song điện bí-mật khác để hãm máy cả đoàn phi-cơ của chúng lại, không sao bay được, rồi phải rớt xuống.

Hồi tháng giêng vừa rồi, trên con đường lớn ở một tỉnh về miền tây nước Mỹ, hàng trăm chiếc xe hơi đang nối đuôi nhau chạy vù vù, tự nhiên đứng khựng lại, làm tắc đường đi, chủ cảnh sát đứng gác đường la rùm và hối chạy, nhưng các anh sếp-phơ đạp ga sang số cách nào, xe cũng đứng trơ.

Rồi 15 phút sau, cả đoàn xe mới phát chạy như thường.

Té ra một vị kỹ-sư điện-khí Huế-kỳ đem thử sóng điện « hãm máy » của ông ta mới tìm ra, chỉ « hãm máy xe » mất chạy chứ sóng điện ấy không liên can nguy hiểm gì đến sanh mạng con người đang ngồi trên xe vận máy.

Sự thành công này các báo thế giới lúc đầu năm đều có nói.

Nay mai có thế-giới đại-chiến người ta sẽ thấy các nước cao cường đem ra chơi nhau những cái mãnh-lực bí-mật của điện-khí đại khái như vừa nói trên.

Song đó chỉ là một đoạn sơ-khởi vậy thôi, chưa phải đã trút hết sở-năng của điện-khí đâu. Rồi ít năm nữa người ta đánh trận, đấu phép điện-khí với nhau cho đến chế tạo ra cả sấm sét hay là dốt không-khí bên địch thành ra lò than để « rôt » cả những đồn lũy, cửa nhà, cơ khí và sanh mạng cùng chết quay.

Đời « Phong thần » sẽ diễn lại ngày xưa chư tiên, ngồi trên lư-bồng đầu phép, tức là, ngày nay các nhà chuyên-môn ngồi trong phòng thí-nghiệm hóa-học vậy.

Hiệu đồng hồ

NGUYỄN-CHÁNH-TRÚC

Kinh nghiệm nhiều năm ở Pháp

7, Amiral Courbet - Saigon

Ảnh sửa đn hiệu đồng hồ.

Chuyên môn sửa compteur

xe hơi, máy chụp hình và

máy đánh chữ v.v.

## Docteur LÊ-VĂN-QUYỀN

Diplômé de Médecine Coloniale Diplômé en Dermato-Vétérinaire de l'Hôpital Saint Louis (Paris) Ancien externe de Stomatologie  
Và Mme Marie QUYÊN  
Diplômé d'Infirmière et Diplômé de Puériculture de l'Université de Bordeaux  
33, Colonel Grimaud (sau ga xe điện Cuniac Saigon-Cholon)

TRỊ ĐỦ CÁC CHỨNG BỆNH NGƯỜI LỚN VÀ CON NÍT

Có phòng riêng để trị bệnh con nít và đàn bà sau khi sanh sản (đau tử cung) đau bụng đại v.v.. do tay Marie QUYÊN săn sóc. Chuyên trị bệnh ngoài da và trong máu, bệnh phong tính các thứ. Có trị bệnh trong miệng và răng.

GIỜ KHÁM BỆNH: Sớm mai: 8 giờ đến 12 — Chiều: 4 giờ đến 7 giờ. Chứa nhứt và lễ: 8 giờ đến 11 giờ.

Trong giờ nghỉ muốn rước gúp, xin đến số 94 Léon Combes

# CHUYÊN 5 NGƯỜI ÂU-TÂY

hút bừa « Com đen » của Saigon

**X**EM báo MAI một kỳ trước đây thấy ông bạn Lãng-Tử thuật chuyện Tùng-Lâm phụng mạng đi mua rượu và gà quay về « nhấm » với Tân-Đà, rồi vì mê coi đánh lộn mà bị lính xét bài-chí, bị bắt giam bót, báo hại Tân-Đà ở nhà phải uống rượu với rượu, tôi chắc ai cũng phải tức cười như tôi. Nhưng bọm rượu có tánh lòi thối, thành ra bạn hại bạn cũng là sự thường, dầu này bạn ghiền á-phiện, xưa nay đã nổi tiếng là cần thận vô cùng, mà cũng có lúc thành ra phải « đâm họng » nhau mới lạ cho chớ.



Các ngài chắc có quen, hoặc có nghe tiếng nhà viết báo sành sỏi Trần-vân-Chim từ Văn-Phi: anh ấy đã dựa lưng đủ vào bốn tấm vách tường, mà nhứt là Rượu tây với Á-phiện. Có người nói chơi mà trúng: ngày nào « anh năm Chim » ly dị cái ve chai với cái ống tre là ngày anh hết thở! Mà thiệt vậy, anh xa cô-nhắc với á-phiện chưa được bao lâu thì anh hóa ra người thiên-cổ!

Năm nọ Trần-vân-Chim, Trương duy-Loan và tôi cùng làm báo « Trung-Lập » dưới quyền chủ-trương của ông Nguyễn-phú-Khai và ở chung một tòa nhà lớn với báo « l'Impartial » tại đường La-grandière. Cùng làm tôi một chữ, cùng làm việc một nhà, mấy người Pháp viết báo « l'Impartial » đối với chúng tôi rất là thân mật. Chúng tôi thường « chơi bời » với nhau luôn.

Một hôm vừa nghỉ Tết vô, anh Gr... ở báo « Impartial » mới cho hay rằng chiều nay anh có 4 người khách đến viếng. Bốn người khách ấy là hai cặp vợ chồng trẻ ở Pháp đi qua Thượng-hải, nhơn tàu Por-thos ghé Saigon nên họ lên bờ chơi, họ nói trước với anh Gr... làm ơn dắt họ đi ăn cơm tàu và hút á-phiện chơi một lần cho biết.

Anh Gr... không mấy thạo kiểu chơi ấy, nên năn nỉ với chúng tôi « đưa đường dẫn nẻo » giúp. Ông Toàn và tôi vì bận việc riêng không thể đi được nhưng cũng không sao vì đã có anh Văn-Phi, người rất sành sỏi các cuộc ăn chơi ban đêm ở Cholon. Anh ta vô ngục chịu làm hướng đạo liền. Đêm ấy anh năm Chim đi chơi với 5 người Pháp.

Theo lệ thường mỗi bữa, khi vào tòa-soạn, anh Văn-Phi nên gót giày da dưới gạch bôm bốp và khạt khọt om sòm, nhưng lạ thay, sáng hôm sau anh vào bu-rô không ai hay hết. Anh không dám khạc mà đi cũng phải nhón gót giày lên.

Khi anh kéo ghế cái rột, anh em ngó lên thấy mặt mây anh giốn giác thì kể anh hồi:

— Nay giờ thằng Gr... có kiểm moa không toa? Chết cha moa chơi nó một vô đau lắm! Làm gì rồi nó cũng qua kiểm thụi moa chớ chẳng không dấu!

Anh em đều lấy làm lạ, trơ mắt nhìn, tuy thấy không gì bói mà cũng như cùng hỏi tại sao vậy?

Anh Văn-Phi hội-ý, di khép bót cánh cửa phòng, có ý muốn trốn Gr lại ngồi trên, rút điều thuốc đốt hút, rồi cười lơn lơn, nói:

— Moa chơi chưa hết nước nói. Đêm hồi hôm chắc tụi thằng Gr. nó chửi moa không biết xe tàu nào mà chớ cho hết!

— Anh làm việc gì mà tụi nó chửi anh?

— Moa báo tụi nó chờ tới sáng!

— Tại sao vậy?

Anh Văn-Phi cười ngất rồi nói:

— Moa nói hồi hôm vô Cholon

— Rồi chừng nào anh mới thức dậy?

— Sáng bết! Đứng 7 giờ sáng moa nghe thằng Năm kêu: « Thầy Năm, thầy Năm, sáng rồi dậy về! »

Moa hoảng hồn tung mền (1) chồi dậy, ngó ra đường thì trời đã sáng tụt! Tức mình như bị ngựa đá — toa biết moa làm sao không — moa xang vào dít thằng Trọng một cú như thiên-lôi đã! Nó lồm cồm ngồi dậy, moa giận quá nạt lớn:

— Đồ chó chết, sao mày không kêu tao? Sao mày để tao ngủ quên cho tới sáng tụt như vậy?

Thấy cái bộ của nó mà bắt tức cười. Nó vừa dụi con mắt vừa nhụ nhự đáp:

— Tại thầy không dặn, tôi đâu có biết. Thấy mọi lần thầy vô chơi rồi hay ở ngủ luôn tới sáng, tôi tưởng đêm nay cũng vậy! Phải thầy có dặn thì tôi phải thức mà canh chờ đầu đêm ngủ!

Toa nghĩ coi có ác không? Lát nữa gặp thằng Gr... moa mới biết nói làm sao với nó bây giờ? Mà lỗi tại thằng Trọng hết thấy, nhưng việc đi lỡ ra rồi, phép mình giết nó sao!!

X. X.

(1) Nhiều tiệm công-yên ở Chợ-lớn có sầm mền sẵn. Đối với khách quen, khi hút đã rồi ngủ quên, phê-ky thường đem mền lại đắp giùm cho ấm và khỏi bị muỗi cắn. Ngoài Saigon không có như vậy.

Y - Kiến TU - DO

## CỎ TRONG LÚA

**K**HÔNG phải bây giờ tôi mới thất vọng, mà đã rút ra một câu thôi, vì có rãnh dẫu lâu lắm rồi tôi vẫn để ý đến hành-vi của bọn ấy, — một bọn văn-sĩ trẻ tuổi tự xưng là Hàn-nội tài hoa. Đáng lẽ tôi không nói làm gì, nhưng thấy họ không biết chán và biết ngưng khi cầm bút viết toàn những chuyện trai gái vô văn không ích lợi gì cho ai cả, chỉ thêm hại cho thanh-niên còn non dạ.

Các bạn không tin, cứ mở những trang báo của họ ra xem, thôi thì loạn mắt với những chuyện trai gái lằng lờ.

Thật là hết sức lố bịch. Chẳng những thế, họ còn dùng một lối văn dị-dạng, khiến mỗi khi ta đọc đến chỉ thêm bức tức vì nó đã không có ý-vị hay ho gì mà lại làm cho câu văn yếu đuối tụt tụt.

Ví dụ trong: « Câu chuyện bí-mật » của V. T. C. vừa rồi có câu này nghe chừng tai quá.

« ... Chị Lan càng hoảng hốt « chạy theo năm em lại năn nỉ: — « Đi em, bảo chị biết biết, « chóng chị cho liền.

Sao họ không bỏ bớt đi một chữ

biết có hơn không? Đây là tôi rút ra một câu thôi, vì có rãnh dẫu để đi lược lặt hết những thứ chữ ấy.

Thế mà họ vẫn lấy làm tự đắc và thường dùng như vậy hoài. Nếu tôi không lầm, thì hình như bọn ấy toàn là những hạng thanh-niên phóng dãng, không có công chuyện gì làm, chỉ ngồi không rồi viết bậy.

Biết đâu họ chẳng lợi dụng-tờ báo để làm chỗ chim gái?

Tôi thật buồn nản quá nên phải nói rõ thế, vì sợ người ở xa không hiểu, lại cho Hanói chỉ rặt có bọn « văn-sĩ diêm » ấy thì thật là tủi nhục cho chốn nghìn năm văn vật.

Có đầu trong khi thanh - niên nước người làm những chuyện to lớn có ích lợi cho tổ-quốc, mà thanh niên ta thì lại đốn nát đến thế sao?

Trái đã thế rồi gái mới thế nào?

Một xã-hội mà thanh - niên toàn mơ-mộng như thế cả, thì còn mong gì ngóc đầu lên nổi?

Tôi xin các bạn có tâm huyết nên lưu ý và mạnh dạn nhổ phăng thứ cỏ ấy đi kẻo để nó tràn lan, làm hư hại lúa ta.

HOÀNG-NHẬT  
(Một bạn trẻ trong Nam)

## NAM NỮ TRĂNG KIẾN NHỜ DÙNG THUỐC BỒ



Xin nhớ kỹ hiệu

« ONG GIA »

kéo lăm thử

giã mạo không

thế tốt bằng

của nhà thuốc trứ danh

hiệu ONG GIA

### VIÊN - ĐÔNG

115, rue de Paris CHOLON - Tel. 30.509

Có bán khắp nơi trong toàn cõi Đông-dương, mỗi ve 0.60

Ở Saigon nên đến depôt KIM-TIÊN 191-193, rue Frère Louis mà mua. Hoặc kêu telephone số 21.486 mà hiệu, thì depôt KIM-TIÊN sẽ đem ngay đến tận nơi. Các thứ thuốc đại danh hiệu ONG GIA đều có trữ bán sỉ và bán lẻ tại đây và depôt Kim-Tiến không hề bán thứ giả mạo.



Một người vợ xin phép đào mộ chồng lên để lấy tấm giấy số

## VÌ NÓ TRÚNG 10 MUÔN!

Từ ngày trong thiên hạ có nước này, nước kia, bày ra cuộc xô số gọi là quốc gia để kiếm lời bù đắp vào cái lỗ tài chánh khiếm khuyết của nhà nước, biết bao nhiêu tấn kịch ai-bi hay hải hước đã diễn ra chung quanh những tấm giấy số ấy. Phải là người khéo phụng thích trò đời như hạng Courteline, hay có tài soạn bi-kịch như Henri Bernstein, thuật lại những chuyện giấy số quốc-gia, đồ ai thấy ngộ mà khôi tức cười, cũng như đồ ai thấy sự đau thương của người ta mà khỏi than khóc.

Nhỏ xíu như xứ mình, ba năm nay có giấy số Đông-Pháp, có mấy vụ rắc rối sanh ra bởi tấm giấy số trúng 10 muôn, chắc hẳn các ngài dư nhớ.

Nội tẩn tướng khôi-hải mà trở Ng-văn-Trí, một cậu nhũ 15 tuổi đầu đã thủ vai, cho « leo cây » cả lũ với nhau, từ cha mẹ, bà con, anh em bạn học, cho ý-trung-nhơn, cho đến nhà báo, ông cò, quan tòa, thầy học. Nếu như Courteline nước Pháp hãy còn, mà câu chuyện này đến tai ông, chắc ông đã viết ra một cái đoạn-thiên lý thú tuyệt trần, rồi chính ông đọc lại, không chừng cũng như Trình-giáo-Kim xưa, cười quá vỡ bụng mà chết.

GIẤY số quốc-gia đã làm cho bao nhiêu người sống phải mơ màng, phải thất vọng vì nó rồi, lại còn làm liên lụy tới những bộ xương khô nằm dưới đất cũng không được yên.

Một tờ báo tây mới thuật câu chuyện lạ này đã xảy ra ở một tỉnh miền nam nước Bỉ cách nay 2 năm.

Một anh thợ mộc chuyên môn đóng quan-tài bán. Bữa nọ anh mua một tấm giấy số quốc-gia đem về dấu tạm trong két một cô quan-tài mà anh ta mới đóng xong.

Sự ấy trước mặt chị vợ anh ta ngó thấy.

Cách mấy hôm sau, rồi ro anh lâm bệnh nặng, đến nỗi bất tỉnh như người ta phải lật đặt khiêng anh vô nhà thương cứu cấp và nằm dưỡng bệnh luôn.

Trong khoảng đó chị vợ ở nhà bán cho người ta cái hòm có tấm

giấy số dấu dút bên trong, mà rồi chính giấy số ấy xô ra trúng lớn.

Chứng ở nhà thương ra mới hay có-sự, tôi đồ chur-vị độc-giả có biết anh thợ mộc ta làm sao đây không? Thời bỏ đi ư?

Trời ơi! bỏ thì tiếc chết, vì tấm giấy số ấy trúng 500.000 quan lận.

Anh thợ mộc điều đình được với tang-gia thuận cho anh đào cái mộ kia lên để lấy cho được tấm giấy số nhét trong quan-tài, rồi anh hơn hớn đi lãnh.

CHUYỆN này kỳ và rùng rợn hơn nhiều, và nó vừa phát sanh tại Paris hồi tháng chạp 1938 vừa rồi đây.

Vợ chồng nhà nọ ở xóm phụ-cận kinh thành Paris hùn nhau mua một tấm giấy số quốc-gia Pháp.

Một tháng sau xô số ra, tấm giấy số nời trên trúng 1 triệu quan (tức là 10 muôn đồng bạc ta).

Nhưng trước kỳ xô số mấy ngày, người chồng bất hạnh mang bệnh bạo phát rồi chết luôn. Vợ quá thương chồng và tủi phận, thanh ra tới hôm xô số, chị ta cũng quên phứt tấm giấy số hai vợ chồng đã hùn mua hôm nọ. Một người quá phụ đang rầu buồn thương nhớ chồng vừa mới chết, còn có tâm trí nào tưởng đến việc gì khác.

Song ông Thần tài xui gục làm sao không biết, cách mấy hôm sau, chị mở cái bốp dầm của chị ra

mà lục soạn, thấy có một mẩu giấy nhỏ, ghi chép số hiệu của tấm giấy số của vợ chồng đã mua chung; hơn nữa, nó chính là tấm giấy số phát tại một triệu quan.

Có đều là chị không vui mừng chi. Bởi chị nhớ lại tấm giấy số ấy, bữa nọ chồng mua về bỏ trong túi áo nữ mồng, mà áo đó đã thất lạc đi đâu mất hồi nào rồi.

Bây giờ bà quâ-phụ ta lục lạo tứ tung từ này rương kia, mới hay rằng cả cái áo nữ mồng đó cũng mất đâu rồi nữa.

Té ra trời cho bạo phát đại tài chỉ để mà than tiếc, chứ nào có được hưởng.

Tức mình quá, chị ta bốp trán suy nghĩ để lục lạo trong trí nhớ may ra có vật ra tia sáng chẳng?

Phúc đáo tâm hình, bỗng dưng

chị ta nhớ lại rằng hôm chồng chị chết, người ta đã chôn với cái áo nữ đó. Làm sao bây giờ?

Chị làm đơn lên tòa án quận Seine xin tòa cho phép chị đào mộ người chồng lên lấy tấm giấy số để đi lãnh tiền.

Đảng lý tòa không khi nào cho phép khai quật mộ mà với một nguyên do như thế. Nhưng vì quan tòa được phú thác trách nhiệm xét là đơn này, thấy chị quá phụ

khóc lóc thảm thương quá, khiến ông phải động lòng nhơn từ, đành hạ bút ký tên cho phép.

Quả nhiên, khi đào mộ khui hòm ra rồi, giữa mùi hôi tanh của cái thấy ma đang tồn rã, chị vợ thò tay vào trong cái túi áo nữ còn nguyên lành mớ ra tìm giấy số!

Chị hơn hớn vui mừng, đem ngay ra Palais des Flores lãnh 1001 tờ giấy bạc « Mille francs » tức là một triệu quan. Mặc dầu có trễ hết may này, nhưng cái trường hợp của tấm giấy số này đặc-biệt, và lại có giấy phép của tòa đem ra trình chứng, cho nên người ta phát y số tên cho chị quá phụ.

Chàng phải vì tấm giấy số mà cái tui ma cũng không được yên tâm yên mớ do chi?

Sau vụ này phát giác, kẻ thì lượng xét giùm cho chị quá phụ, người thì chế cười chị đa quạ tuam lợi và nhân tui. Dầu sao mặc lòng, vụ ấy cũng treo tám gương cảnh thục lại cho người đời, có lẽ từ bữa này trở đi, nhà ai có người chết, hẳn gia-nhơn cũng có lục soạn trong túi áo khi lam lễ tẩn liệm, coi có tấm giấy số nào còn sót trong đó hay không?

## VỀ VỤ TRANH-DÀNH

MỘT NHÃN HIỆU, NHÀ THUỐC VIỄN-ĐÔNG TRONG CHOLON ĐÃ ĐƯỢC KIẾN

Tòa Phúc-an hộ bữa 31-3-39 có Lư-nam-Bang về tội tranh dành tuyên án một vụ kiện về hiệu thuốc không ngay thẳng (concurrency déloyale).

Nguyên trước kia Lư-nam-Bang, chủ nhà thuốc Viễn-Đông ở Cholon (115 rue de Paris) có bảo-thua, bèn nhờ Me Motais de Nar-chế một thứ thuốc bổ kêu là « Sám bone thay mặt đâm đơn kiện lại Nhung Dược Tinh », mà độc-giả (demande reconventionnelle) kể thường thấy đăng quĩng-cáo trong cáo gian n lnh là Từ-Đường cũng báo này, nghĩa là gần mười năm về một tội ấy.

nay ai cũng biết cái tên của thứ Bền Lư-nam-Bang thì có đủ bằng cứ, đem trình cho tòa xem những quĩng-cáo đã đăng trong

Gần đây Từ-Đường, cũng nhà bào-chế thuốc bắc, thấy thứ thuốc trước cái ngày cầu chứng thuốc Sám - Nhung của Lư-nam-Bang của Từ-Đường lâu lắm.

Vì vậy cho nên tòa tuyên án thứ thuốc và bao gói y như thế. Lư-nam-Bang được kiện và buộc cũng để tên là Sám-Nhung Dược-tên Từ-Đường phải trả cho Lư-nam-Bang 300 đồng bạc thiệt hại

Nhưng muốn độc-quyền, Từ-Đường liền đem cầu chứng thứ Sám Nhung Dược Tinh mà va đã thuốc của mình tại tòa Thương-bắt chước. Ngoài ra còn phải đăng mãi ở Saigon ngày 6-9-37. Kể đến bản án trong 3 tờ báo do Lư-ngày 21-4-33, Từ-Đường bỗng kiện nam-Bang chọn lựa

### THUỐC Tiêu-phong giải-độc hườn

Trừ mau tuyệt dứt các bệnh phong; ngoài da nổi mưng ngứa ngăm, ghê chóc, mề dai và bệnh bôn. Đàn bà có thai dùng được. Một ve chỉ có 0p.40. Có thầy chuyên-môn trị bệnh từ cung, coi mạch cho toa không tính tiền.

Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư về thương lượng nơi:

**BAO-VAM-DƯƠNG 238, rue d'Espagne -:- Saigon**  
và tổng đại-lý: dépôt KIM-TIÊN 191-193, Frère Louis Saigon

## TRONG NHÀ XÁC...

PHONG-SU' của TRẦN-VĂN-LAI

Ấy rồi, người coi trong nhà xác ở Cholon đang tui chuyện với phông-viên của chúng tôi về tiếng hú ban đêm nghe rùng rợn. Nó là điềm báo trước rằng nhà xác sắp có thân chủ mới. Đây là lời người ấy nói tiếp.

« Tuy vậy, tôi cũng không để ý coi tiếng hú đó báo điềm gì. Là vì đêm nào ngày nào cũng có người ta chết cả.

« Có một đêm, tôi quyết thức lời sáng, tôi nằm lắng lắng đợi giờ có tiếng hú phát ra. Thì trọn đêm đó, không có tiếng hú nào cả. Và sang hôm sau, tôi không nghe quan thầy sai đi đem cái tử thi mới nào xuống nhà xác.

« Tôi hôm sau, tức mình quá, tôi nằm đợi nữa. Thành linh tôi nghe tiếng hú rất ghê rợn từ nhà xác đưa lại. Tôi liếc xem cái đồng hồ mà tôi để bên cạnh thì thấy đúng 2 giờ 15 phút.

« Sáng hôm sau, tôi được lệnh quan thầy sai lại trại nhà giàu lớn (pavillon N° 2) khiêng xác một ông nghiệp chủ nọ xuống nhà xác. Đến hể mỗi lần nghe tiếng hú thì trên đó, người thân thuộc đã ở nhà nóc nhà xác có một cái bóng người thương nuôi ông nói với người bà con mới tới thăm rằng: ông « tắt hơi hồi 2 giờ 15 » khuya hôm qua.

« Thế rồi mấy hôm sau tôi hay thấy « cu cậu » nữa mà tiếng hú thức để thí nghiệm nữa thì quả cũng dứt luôn từ đó...»

« Từ đó, tôi mới yên trí rằng hể có tiếng hú tức là điềm chẳng lành cho một bệnh nhơn vô phước nào đó. Và hể tiếng hú day về hướng nào thì hướng ấy có bệnh nhơn chết.

Tôi hỏi đùa:

— Vậy chó tiếng hú đó có day về hướng có anh nằm lần nào chưa

Hắn thành thật:

— Dạ chưa.

— Uống quá há?

Hắn bật cười, rồi nói tiếp:

— Mai đến mấy tháng sau một hôm nhân đi chơi Cholon với vài anh em cùng làm trong nhà thương tôi uống cà-phê nhiều quá nên tối ấy không ngủ được.

« Cả đêm đó tôi không nghe có tiếng hú hứ gì hết, mà sáng hôm sau cũng có 2, 3 người chết vậy.

« Bây giờ tôi nghĩ ngờ và không tin hể có người chết thì có tiếng hú ở nhà xác như trước nữa. Tôi liền tò mò hỏi anh em, thì họ nói từ hồi mới cất nhà thương Chợ rẫy, không ai nghe có tiếng hú đó bao

giờ. Rồi một độ, khi không lại có. Thấy lạ, họ đề ý rình xem thì thấy nghiệp chủ nọ xuống nhà xác. Đến hể mỗi lần nghe tiếng hú thì trên đó, người thân thuộc đã ở nhà nóc nhà xác có một cái bóng người đen thui ngồi củ rừ.

« Anh hùng » ta chơi cái điệu ấy một độ lại thôi, người ta không

thức để thí nghiệm nữa thì quả cũng dứt luôn từ đó...»

### THẮNG ĂN CẤP CỬA NGƯỜI CHẾT

Tôi hỏi:

— Ấy này, thí dụ như mấy người nghèo nằm phòng thí rui có chết mà

không đến nhận xác thì

những quần áo hay tiền bạc chắt đỉnh trong mình họ chắc đã có... anh xài giùm phải không?

Hắn lắc đầu lia lịa.

— Có đâu, thầy. Không đủ cho mấy « cha nội » ba que ở bên nhà thương nữa, có đâu đến tui tôi hưởng!

Rồi hắn nói tiếp:

— Độ nọ, bên phòng thí có một « anh hùng » nọ không biết là đâm mộ cao su ở Dầu-giây, Xuân-lộc gì đó lên trốn về Saigon với cái bụng to như cái trống châu vô đây năn nỉ xin nằm phòng thí.

« Cái thằng đó thiệt là tàn ác hết chỗ nói chuyện. Thầy nghĩ coi trong phòng thí, có bệnh nhơn nào giàu ở đâu, toàn là tui cha'y tui với nhau hết thấy.

« Tuy vậy trong hồ bao của họ cũng còn chút đỉnh tiền của bà con lâu lâu vô thăm một lần rồi cho. Bởi vậy thỉnh thoảng có thêm ổ bánh mì với thịt xá xieu hay cánh chỉ cá na bên ngoài nhà thương, mượn thằng quĩ đó đi mua giùm hể một ổ bánh mì thì là 5 xu. Như vậy đã hết đầu, ngoài số tiền cộng như chữ cha người ta, nó lại còn ăn lời trên tiền mua ổ bánh mì nữa mới là... động trời chứ...»

Tôi ngắt câu.

— Ủa! biết nó ăn lời mất mạng như vậy sao họ không đi mua lấy mà ăn. Nghèo mà chơi sang quá thì trách nó sao được.

Hắn cãi:

— Sang gì! mấy « cha nội » kia: cha thì đau mắt, nếu quờ quạng ra đường đi lỡ quờ cho xe hơi nó cán thấy con dĩ mụ nội sao, còn « cha »

## Bữa họ mạng trẻ con

Tồn trăm ngàn đồng rồi mà trẻ cũng không mập? Tại sao??

Những trẻ con gầy ốm mãi, ăn thì nhiều bụng thì lớn, mỗi lần nòng là nôn mửa, hay khóc đêm éo-ot, cho ăn bao nhiêu cũng vẫn đó, đầu cổ tay chơu nhô bé bụng lại bình rình...

Ấy là bệnh CAM-TÍCH bụng chứa đầy sên lãi... Quý bà nên mua ngay bánh Cam-Tích hiệu con « ONG » của nhà thuốc « GIA-BU-ĐU-ĐU-ĐU » cho trẻ ăn vào, tức nhiên sên lãi ra hết, trở nên ngoan ngoãn, mập, mạnh mẽ thương. Đưa không bệnh ăn vào đó da thẩm thịt, chơi giỡn suốt ngày. Trăm ngàn bà mẹ đều công nhận là món thuốc thần (bình viên bánh như cục bòn bôn tây ngọt và thơm, trẻ con rất ưa thích).

Nhìn kỹ hiệu con « ONG ». Có bán các tiệm thuốc bắc.

**PHÁT HÀNH GIA-BU-ĐU-ĐU-ĐU**

go, Boulevard Tông-dóc-Phu'ong -:- CHOLON.

thì què chân, lết bậy qua đường  
chậm lụt, dặng xe nó ăn thấy tở  
Còn nó tuy đau, nhưng đau có cái  
bụng thôi. Nó có thể na cái bụng  
ên-trung của nó đi được, chớ mấy  
«cha nội» kia làm sao mà đi.

«Ấy, nó đau nằm nhà thương  
thì cả năm chẳng hề thấy ai lại  
thăm nom cho tiền gạo chỉ hết mà  
lúc hết bệnh, nó trở ra có bạc trăm  
và quần áo phủ phê.

«Vì ngoài số tiền công mua đồ  
và ăn lời cắt cổ kia, nó còn ăn cắp  
đồ với tiền bạc của người chết».

Tôi hỏi gan:  
— Anh nói lại cho rõ đoạn sau.

— Tôi nói bữa nào nó cũng  
hay ôm cái bụng sinh to như cái  
lu của nó, đi cũng giương nẩy đến  
giường nọ để cho ai muốn sai nó  
mua dùm món ăn. Ấy, thừa dịp đi  
«rón» đó, hễ nó liếc thấy «anh  
hùng» nào đau nặng mới vừa ngáp  
ngáp thì là nó lại mò lưng hay hồ  
bao và rút mẹ cái gói quần áo kê  
ở đầu giường để cho anh hùng kia  
tha hồ mà ngáp cho đã dờ đi rồi  
chết.

— Ấ, còn tôi nghe người ta nói  
mấy người chết xe qua nhà xác  
mà không có thân nhơn tới nhìn  
và xin đem về chôn thì bị mấy  
anh lột quần áo và sẵn tay cạy  
quách hàm răng vàng phải không?  
Hắn hả hê, dơ tay lên toan  
thề thì tôi lẹ tay bịt miệng và  
giữ tay hắn lại.

— Thôi! Nói chơi chớ anh thề  
làm chi.

## NHÀ XÁC CỦA NHÀ NGHÈO VÀ NHÀ XÁC CỦA NHÀ GIÀU

Tôi day qua, hỏi anh gác dạn:  
— Mỗi ngày anh đều phải vô  
mấy nhà xác này lau chùi quét  
trước phải không?

— Phải. Lau quét xong, còn phải  
chế dầu «lon bít-kê» (1) với một  
thứ dầu khác tên tây khó đọc quá.

Nói đến đó, hắn ra mồ của nhà  
xác của dân nghèo cho tôi vô coi.  
Trong ấy rộng rãi, sáng sủa, sạch

sẽ và có nhiều bàn. Thấy hắn chạy  
lại cầm khăn lau mặt một cái từ  
thì đàn bà cách rất nhẹ nhàng.

Lúc ấy, trên một bàn kê có 4  
cái xác trong số đó có cái đã sinh  
chương to lên và một cái xác con  
nít mới sanh. Cái nào cũng ăn  
mặc lòi thối coi bộ nghèo khổ lắm.

Rồi hắn dắt tôi qua coi nhà xác  
nhà giàu. Phòng này sạch sẽ và có  
vẽ sang trọng hơn phòng bên kia.  
Trong này chỉ có một cái bàn kê  
thạch rất sạch sẽ.

Có cái xác của một thiếu-phụ sồn  
sồn, xung quanh là 6, 7 cô thiếu  
nữ trẻ, đẹp vô thăm mà không có  
chờ các cô đó đã.

Tôi đẩy cây:  
— Kia, sao mấy cô không vượt  
mặt cho bà «đi» thông thả. Bà còn  
chờ các cô đó đã.

Một cô đẹp nhưt rụt tay trả lời:  
— Tôi sợ quá, thầy.

Phiền quá, cô ấy lại hỏi tôi:  
— Thầy dám rờ không?

Thiệt là nói cho có ông bà dòm  
vô lỗ miệng, tôi không lấy gì làm  
dạn cho lắm. Nhưng biểu tôi rờ  
xác chết, tôi coi như là biểu tôi  
nhảy ùm vô lửa vậy. Tuy nhiên,  
mình đã xúi người ta làm mà mình  
không dám làm thì cái nhục này  
rửa biết mấy sông (1) Nên tôi làm  
gan đến vuốt mắt, lại còn xạo thêm  
một câu:

— Chúc má mau về Tây-phương

## MỘT NGƯỜI RUỒI TRONG MỖI CÁI HÒM

Chúng tôi trở lại nhà đề động  
cơ nước đá, ngồi nói chuyện. Tôi  
hỏi anh gác dạn nữa đùa nữa thật:

— Nè, rồi mỗi khi thấy thuốc  
chặt chơn hay cắt nguyên cánh tay  
của bệnh nhơn, thì cánh tay hay  
bắp chơn đó, thầy thuốc bỏ đi đâu,  
hay là mấy anh xách đi rô-ti nhậu?

— Dạ, nhậu quái gì thịt người  
ta ấy? Thầy nói nghe ghê quá. Tại  
tôi bỏ theo từ thì mà chôn luôn chớ.

— Thành ra một người ruồi  
trong một cái hòm. Mấy anh thiệt  
là xài sang quá, chôn làm chi cho  
uổng. Vậy mà hồi nào tới giờ tôi  
cứ tưởng là mấy anh chia nhau.

Hắn chỉ nhe răng, cười.  
— Ấ này, còn hòm, nhà nước  
mua hay của ai?

— Cửa trường mù trong Ngã  
sáu đóng.  
— Rồi mỗi ngày hề chôn mấy  
người thì trường mù đem lại đủ số  
hay là trữ sẵn?

Hắn dắt tôi ra chỉ cái nhà nhỏ  
cất ở góc bên kia nhà xác, nói:  
— Đó là một nhà trữ hòm sẵn.

Tôi tò mò:  
— Ban đêm, ở trong có rúc rịch  
gì không?

Anh cu-li vọt miệng:  
— Hừ, nó khở lặc các như tài từ  
nhịp song lang cả đêm, chịu không  
nổi chớ.

Rồi cả hai người mời tôi một câu  
không vừa ý tôi chút nào:  
— Mời thầy ở lại ngủ chơi với  
tụi tôi một đêm trong nhà xác này.

Tôi lẹ miệng từ chối:  
— Tôi bận làm việc nhiều lắm  
anh à ở lại cũng được. Ma cô gì!  
Nhưng bất tiện một chút!

(1) tức là crêpyl

TRẦN-VĂN-LAI

## Các bà Nhiêu-do tặng mẹ-day cho TỔNG-MỸ-LINH

HỘI Phụ-nữ liên-hiệp ở thành  
Nhiêu-do bên Mỹ, hôm 14  
Mars rồi, nhóm đại-hội, đã gởi cho  
quan đại-sứ Trung-quốc ở Mỹ, một  
tấm huy - chương vinh dự bằng  
vàng, để tặng Trương-giờ-Thạch  
phụ-nhơn (là Tổng Mỹ-linh nữ-sĩ).  
Vi trong lúc Tàu có quốc-nạn, phụ-  
nhơn đã xuất thân làm việc cứu-  
quốc và hô hào chị em trong nước  
kết hiệp lại phụng-sự quốc-gia hết  
sức sốt sắng.

## Coi chừng các cô gái đực

SAIGON lại thêm một sự mới  
lạ.

Khi các ngài đi đường thấy có  
mấy cô nào mặt hoada phẩy-phục  
tân thời, đi sát bên mình như muốn  
gay chuyện, các ngài nên tự hỏi  
thăm:

— Cô đó chắc phải là là đàn bà  
hay không?

Các bà gặp trường-hợp đó cũng  
nên tự hỏi:

— Ấ này có phải chị em mình  
không?

Vì thiệt Saigon ta lâu nay có mấy  
cậu đực giả gái để ăn cắp giựt đồ  
cho dễ.

Chắc chưa ai quên câu chuyện  
năm kia: một anh chàng ở Mỹtho  
lên Saigon giả đàn bà, tối ngày ăn  
cấp ngoài chợ Bến thành, bị bắt  
giải tòa và giam vô khám đàn bà,  
anh ta làm cho tùm lum trong  
đó, bấy giờ người ta mới biết rõ  
chơn tướng.

Hôm 27 Mars rồi, một cô tân-  
thời ăn cấp đồ của một người đàn  
bà ở bến xe đò trong Cholon, bị  
dẫn về bót. Nhà chuyên trách nghe  
tiếng nói sao cũng công, không  
phải giọng đàn bà, lại thấy cử chỉ  
hốt hoảng, làm cho sanh nghi, bèn  
lục xét trong mình cô, khiến cho cặp  
vú của cô rớt ra một đồng nài giế.

Ài này đều tức cười.  
Té ra cũng một cậu đực giả gái.  
Các ngài chớ quá háo sắc mà  
lầm chết.

## TIN MỪNG

Chúng tôi rất vui mừng được  
tin rằng ông Trương-dâng-Tĩnh,  
chủ nhà in và báo «Khoa-Học»  
ngày 15 Avril 1939 sẽ làm lễ thành  
hôn với cô Lê-thị-Bôn ái-nữ của  
ông Lê-văn-Diệp, thông-phán  
thượng-hạng ở tòa bố Biên-hóa.

Kính mừng hai họ.

Viết máy hiện L'abeille

KIỀU TỐI TÂN — NGÔI  
VÀNG 18 CARATS

đựng trong hộp rất  
mỹ-thuật giá rất rẻ 3\$ 50

có cả compte - gouttes  
Bản sĩ do nơi nhà sách

ĐÔ-PHƯƠNG-QUÊ

31, Aviateur Garros -- SAIGON  
11, Tổng-dốc-Phương -- CHOLON

Xin các đại - lý làm ơn  
sớm gởi

relevé tháng Mars lên cho nhà báo  
vô số. Đa tạ.

CÁCH ĐIỀU-TRỊ  
THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM  
đề chữa

BỆNH GIANG-MAI  
bằng thuốc bánh  
SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trặc có  
ba thân hiệu đã thí nghiệm  
về Bệnh Giang-Mai, thuốc  
SIGMARGYL này chữa ngay  
ở máu và ở các nơi bệnh  
chứng tổn-thương, cả các thời-  
kỳ của bệnh Giang-Mai. Không  
quan-ngại gì, không tổn-hại  
gì đến tí vị, thuốc này là một  
thứ thuốc trặc hay, có các tay  
thầy thuốc chuyên-môn chứng-  
thực và lại có công-hiệu:

THAY ĐƯỢC THUỐC TIỀN  
Chế ra tại  
LABORATOIRE CHIMIOTHERAPIQUE  
42, Place de Théâtre Français, PARIS  
Thuốc SIGMARGYL bán tại các  
phòng bào-chế lấy ở thuốc-địa.

# PHÂN AGROPHOS

là một thứ phân hóa-học của hãng Phosphates de Constantine ở bên xứ Algérie



## Phân hiệu TAM-TÀI

này gồm có 26 % chất Dương-Long-Hoàn (Acide  
phosphorique) thành ra có 50 % chất vôi, rải cho  
các thứ cây thì mau bắt phân lắm

ĐẠI-LY ĐỘC-QUYỀN:

DENIS-FRÈRES D'INDOCHINE

# ĐA-ĐẢO AI-TÌNH!

**T**ôi đang đi trên con đường bụi bặm. Tâm nào tôi đang vờ vẩn xa xôi.

Bỗng tôi dừng bước lại. Trước mặt tôi thẳng Tầm như mới ở dưới đất chun lên. Tôi nhìn nó vừa tức cười vừa lấy làm lạ, vì nó khác hẳn mọi ngày. Cái đầu bóng chải brillantine của nó như mới bị ai vỗ, bộ quần áo của nó rõ ràng còn dấu vết mới ở thợ giặt ra mà đã nhàu và đã đầy cát bụi. Tôi có cái cảm-giác là nó mới chịu đựng một trận cuồng phong thổi qua tâm hồn nên mới ra nông nỗi.

Mà thật, nó mới trải qua những phút nhọc nhằn ấy.

Thấy tôi, nó mừng rỡ như lượm được vàng. Nó bước tới một bước thiết đãi rồi vội vàng chụp vai tôi lão đảo muốn té như sau cái cũ động cuối cùng ấy là nó kiệt sức. Nó thở hổn hển ở bên tai tôi, miệng lắp bắp:

— « Tao có lẽ tới số rồi mày à ! Rồi như gặp được người hiền biết mình nó được dịp tuôn một hồi dài những cái khổ tâm của nó bằng một giọng vô cùng thể thắm.

— « Thôi rồi, nó cho tao một sựng rồi. Coin Ba ấy mà. Tao mới gặp nó ở đường kia, đương đi với một thằng nào không biết. Trời ơi! tao tưởng trời sắp chớ. Chợt tao phát rung lên, mắt tao phát mờ. Tao thấy in như giếng bảo ở đâu kéo tới rất mau, làm cho đất thấm trời sâu. Nhưng không phải, đó chỉ là con giếng tổ trong lòng tao nó bắt đầu thôi. Tuy vậy tao cũng còn tỉnh lắm. Ban đầu tao làm bộ không trông thấy nó nhưng cố ý để nó thấy tao. Tao đoán chắc nó sẽ giết mình tha hồ, mà rồi tao cũng sẽ tha thứ. Tao liếc mắt thấy nó lúng túng một chút rồi như có định - kiến gì, nó lại thần nhiên. Tao tức lắm liền bước tới chào hỏi qua loa nó rồi xin phép thẳng đi với nó được nói chuyện tự do với nó trong năm phút. Thằng ấy vừa gật đầu bước trái ra phía khác, thì con Ba đã lên tiếng trách tao:

— « Anh này kỳ cục quá. Anh ghen phải không? Tôi cũng biết anh buồn lắm, song thời anh cam chịu và hãy tự an ủi lòng rằng ở đời, người ta chỉ sinh ra để mà thay lòng đổi dạ. Trước kia yêu anh, em cũng yêu thiết chứ, yêu cũng như bây giờ em yêu anh Nam người hồi này. Nói tóm, lòng em đã thay đổi rồi, mà lời hứa tội của em cũng chỉ là: người ta sanh ra ở đời chỉ để mà chuộng mới. »

Thôi thiết là hết sức, tao còn biết trả lời ra sao nữa. Lòng tao cũng vẫn làm bộ thần nhiên trước những câu ít chung tình ấy, rồi mỉm cười khinh bỉ mà từ giả nó. Thôi đời tao tan nát hết rồi mà phá hoại bởi tay một người đàn bà yếu đuối dễ hèn. Lâu đài hạnh phúc của tao, sao tao đã dại mà cất trên một bãi cát làm chỉ để cho một cơn gió nhỏ thoảng qua



— Người ta sanh ra đời chỉ để mà thay lòng đổi dạ, mới chuộng cũ vong mà thôi, anh đã hiểu chưa?

mà phải đổ. Tao hóa sao cũng khéo đa đoan đã sanh ra ta, cho ta đôi vai to, bắp thịt lớn, sao còn cho đàn bà cái cười tươi đôi mắt đẹp.

— « Tao hóa chỉ công bình thôi anh à! Minh có cái này hơn người, thời phải thiếu cái khác. Tự mình với những khí-giới trời cho, mình phải làm sao cho khỏi bị ai kềm thúc. Vả lại hạnh phúc của người đời phải đâu ở nơi ái-tình. »

Mấy lời an ủi nhay miệng ấy không ngờ có một cái mãnh lực khôn cùng đối với Tầm. Nó như mới chợt nhớ ra cái gì:

## QUAN-CHUA DI VONG NAM-KY THANG AVRIL

Mỗi ngày chúng tôi tiếp dạng nhiều thư của quý bà ở các nơi hỏi về đồ nữ-trang nhiều hiệu rao hàng bán rẻ, còn chúng tôi để giá cao vậy xin trả lời chung và mong quý bà phân đoán. Hiện giờ giá vàng lên 160p. một lượng, nếu họ muốn loè khách bằng quảng-cáo nào là nữ-trang đẹp, kiểu tối tân nhận hội xoàn mới ngoại-quốc, chớ sự thật họ bán giá mất quá. Thưa quý bà, đồng-bào có tánh hiếu kỳ nghe đồ gì là của ngoại-quốc đua nhau mua sắm, như là của Đức-quốc ai cũng nhận là tốt, nhưng vì loại kim như máy móc, còn hội chai đồ khuôn thì xấu (pierre synthétique diamond germany, hay là của nước Tiệp-khắc (Tchécoslovaquie) thứ hội xoàn Đức-quốc giả bằng chai hội mới chiếu hơn hội xoàn thiệt, lần lần áo bao phía ngoài mờ mờ lần (liên-đoàn kỹ-nghệ oen Pháp đăng một bài về vụ lường gạt người bán hội xoàn giả (diamant synthétique) do anh Lemoine thủ-phạm, vụ thứ nhì Moissant chế hội giả cũng làm quảng-cáo, nói hội xoàn này cứng, nước chiếu nhiều hơn dạng bán giá mắc. (Bài này đăng trong L. F. H. de la bijouterie n° 15 du 1er-8-36 trang 21-22-23 24). Vậy quý bà đừng hội xoàn ngoại-quốc nên để phòng với quảng-cáo gạt người. Cách thử hội xoàn thiệt bỏ vô nước chiếu tự

— « Ở mà phải, hạnh phúc chỉ ở sự làm việc ra mà thôi. Vậy thôi! Muốn cho nên người, ta phải xa lánh đàn bà khó chịu, đã đảo ái-tình, vì nó chỉ làm cho ta hèn yếu, khổ sở. Đã đảo... Đã đảo... »

Tầm vừa mới quăng nửa điều thuốc đang hút xuống đất rồi đạp lên trên bốn năm lần, miệng nói lầm rầm: « Đã đảo », như muốn trút hết những nỗi căm hờn của anh ta theo mấy tiếng đó.

Tôi nghi ngờ, mỉm cười: — Chưa chắc vậy đâu Tầm à. Nhưng nó có nghe thấy gì nữa. Nó đang mê man với cái ý nghĩ mới mẻ của nó.

— Phải, hạnh phúc chỉ ở nơi sự làm việc mà ra. Tầm lên, hãy tấn lên trên con đường đời, hãy hô hấp cái không khí ấm áp của sự làm việc hằng ngày, nó sẽ làm cho cô « Quên » mọc lấp lên trên con đường dĩ-vãng mà ta luôn luôn mến tiếc muốn trở lại. Tấn lên! Tấn lên!

PHẠM-DUY-ĐỨC

### Ai đeo hội xoàn nên để ý

Một đôi bông xoàn 3000 p.

Muốn cho người ta tưởng mình đeo một đôi bông xoàn 3000 p. quý bà hãy đến tiệm BA QUAN số 58 đường Vannier (chợ-củ) Saigon mà đặt một cặp hội xoàn mới Đức-quốc, chỉ có 30p. thôi.

Từ kiểu vớ và sự mài khéo léo cho đến nước long lanh dầu cho tay chuyên môn cũng không thể phân biệt được. Có chừng tại tiệm để làm bằng cớ.

(Hội xoàn mới Đức-quốc, cứng giữa không mòn; cắt động kiến, nấu đốt không sao nhứt là dùng lâu mấy cũng vẫn tốt tự nhiên có giấy bảo kiết đời đời chắc chắn).

nhiên, còn các thứ hội khác không chiếu.

Những đồ nữ-trang Quận-Chúa chế ra kiểu mới, là nhận hội xoàn mới do trường-tòa E. Sicot chứng kiến, đốt vô lửa, nấu nước mặn, savon, mùi, ngâm acide, giữa không mòn, cắt kiến. Ngài thấy sự kết-quả tốt đẹp, ngài lập vi-băng ngày 16-9-39 (enregistré au 3è bureau de Saigon A-J 29-9-37 folio 89 case 13). Đó là bằng cớ chắc chắn, chúng tôi mới dám bảo kiết hội xoàn mài và bán tại Quận-Chúa dùng lâu nước chiếu long lanh như hồi mới mua.

Chúng tôi sẽ đến mỗi tỉnh cắt nghĩa và chỉ cách thử hội dạng quý bà phân biệt hội thiệt và hội giả.

Chúng tôi mới chế rồi nhiều món nữ-trang lạ, khéo, vòng nửa mặt, pendants, pendants, bông khóa vắn, nĩa v.v. Chuối ngọc thạch, vòng ngọc thạch nhiều giá.

Mua đồ nữ-trang Quận-Chúa khỏi sợ lầm giá vàng, hội xoàn bảo kiết, đổi chọn tùy ý.

**Quận-Chúa**  
21, rue Amiral Courbet  
SAIGON

## THỊ TRƯỜNG TIÊU TỨC

### GIÁ LÚA

Ngày 6 avril 1939 theo giá lúa ở các nhà máy Cholon bán nguyên bao 68 ki-lô,  
Lúa thượng-hạng: 3,85—3,90  
Lúa hạng nhứt: 3,75—3,80  
Lúa hạng nhì 40% Japon 3,65—3,70  
Lúa h. nhì 50/55% Java 3,35—3,40  
Lúa thường dùng 3,50—3,52

### GIÁ GẠO

Ngày 6 Avril 1939 bán liền bao 60 k. 700.  
Gạo số 1, 25% tấm 5,50—5,52  
Gạo số 2, 40% tấm 5,30—5,32  
Gạo số 3, 50/55% tấm 5,10—5,12  
Gạo lức 5% lúa 4,20—4,22  
Tấm số 1, số 2 4,58—4,60  
Tấm số 3 4,00—4,05  
Cám trắng 2,50—2,55  
Cám lức 1,15—1,20

HEO

Mỗi 100 ki-lô

### GIÁ BẠC

Taux Officiel 101,00  
Banque de l'Indochine 10, 00  
Banque Franco-Chinoise 10, 00  
Honkong et Shanghai 10, 00  
Chartered Bank 10, 00

### GIÁ ĐỒNG BẠC CŨ

Ngày 6 Avril 1939 1p.14 3/4

### GIÁ BẮP

Đỗ mỗi 100 ki-lô 9,00 9,10  
Trắng (không định giá)

### GIÁ DỪA KHÔ

Dừa khô Saigon 100k. 13p.00—13,25

### GIÁ ĐƯỜNG

Đường cát trắng 100 27,50

### GIÁ CAO-SU

Saigon 5-4-39 1p.20 mỗi ki-lô  
Paris 3-4-39 cpt. fr. 13,85 le k.  
Londres 4-4-39 cpt. 8 d 1/16 p.a.  
Londres 4-4-39 ter 8 d. 1/18 p.a.  
Singapoure 4-4-39 cpt. 0p.27 5/8  
New-york 4-4-39 cpt. U.S. 15p.20

Thuận tìm lại những ngày



Trở ngay bình DI-TÌNH

Thường nói rằng bệnh phong-tình tàn phá rất ghê gớm, bạn có ngờ đâu bệnh Di-tình tàn phá nào lại kém gì. Mới có bệnh, đêm nằm ngủ mơ màng thấy giao-hợp với đàn bà, tỉnh vừa ra thì giết mình thức giấc. Như thế gọi là Mộng-tình. Trường hợp này không lấy gì làm nặng, đau lưng một ít thôi. Các khớp xương hơi rêm rêm, như là xương sống và hai chân vai. Bạn cho là thường và cứ chịu uống thuốc.

Một tháng qua, bạn không còn thấy giao hợp nữa, mà sáng dậy tỉnh ra lúc nào không hay. Người bạn bạc nhược hơn lên, mất máu. Hai mí mắt có quần đen. Đau lưng như mỗi. Đêm không ngủ được, thao thức trắng trọc suốt canh. Vả chợp mắt là giết mình thức giấc. Ăn uống rất thất thường, trong bụng đầy hơi, lâu tiêu, người bôn uất.

Làm việc rất ử oải chân chờ. Không còn thấy lòng bằng hái và chi phần đầu của tuổi trẻ tiêu tan. Ấy là bệnh mới ở thời kỳ Di-tình.

Bệnh càng ngày càng thêm đến Huột-tình. Tỉnh ra lúc nào cũng được. Thường ra sau khi tiểu tiện. Tỉnh loảng gần như nước tiểu. Người bệnh Huột-tình tuyệt-tự, rất giảm thọ và không khéo trị có thể đi lần đến bệnh lao.

Những người có bệnh Mộng-tình, Di-tình, Huột-tình theo 3 thời-kỳ trên đây hãy trị ngay bằng thuốc Cổ-Tĩnh Ich-thọ-hoàn của hiệu PHỤC-HƯNG Y-QUAN Cholon bảo chế thì chắc chắn sẽ khỏi ngay.

Bệnh nhẹ 1, 2 năm, uống 2 hộp là thật mạnh. Nặng hơn đến 5, 7 năm uống nhiều lắm 5 hộp thì không còn bao giờ tái trở lại.

Bạn sẽ thấy trong người dễ chịu, thơ thới hơn lên, ngay 1 giờ sau khi dùng hoàn Cổ-Tĩnh Ich-thọ đầu. Trong 2 ngày sau là thấy bớt đau lưng. Các khớp xương bớt mỏi, ngủ yên, không còn giết mình thức giấc nữa. Tim đã bớt hồi hộp. Uống trong 1 hộp thì người thấy khoẻ nhiều rồi, làm việc hằng hái trở lại. Ăn uống ngon, lần lần sức lực phục hồi. Một hộp 6 hoàn giá 1p.00.

Nên để ý.— Có nhiều thứ thuốc cũng trị bệnh Di-tình, nhưng chỉ trị đỡ tạm thời, rồi bệnh cũng trở lại như xưa. Cái đặc-biệt của thuốc Cổ-Tĩnh Ich-Thọ hiệu PHỤC-HƯNG là ở chỗ bệnh không bao giờ tái trở lại.

TRỪ BẢN TẠI

**Nhà thuốc VÔ-DÌNH-DÀN**

323, rue des Marins CHOLON — 118, rue d'Espagne SAIGON  
4, rue Ohier PHNOMPENH — 8, rue des Cantonnais HANOI

(Gửi contre remboursement khỏi cước phí từ 2 hộp).

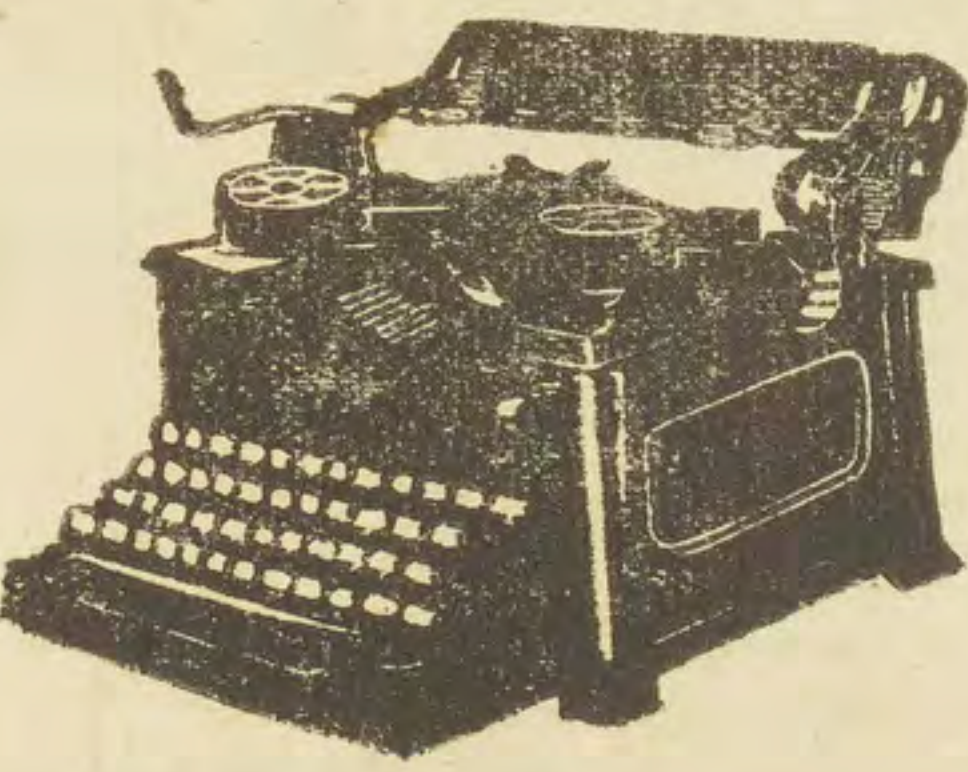
### Bán, sửa và cho mượn

Các thứ máy đánh chữ, có đủ đồ phụ tùng thay vào các thứ máy đánh chữ

BÁN VÀ SỬA CÁC THỨ VIẾT MÁY

Có thợ chuyên-môn khắc chữ bằng máy điện rất thần tình

**TRẦN-NGUYỄN-CÁT**  
81, Bd Charner. — SAIGON. — Télec: 21.289





Xin có nhớ : 135 món thuốc thần của nhà thuốc

**THOẠI-DU-ĐƯƠNG**

133 rue de Paris Cholon  
Téléphone : 30.467

do ông y-sĩ Loui-Kiệt đã dày công nghiên cứu, ba bốn đời gia-truyền chuyên môn, có thực học và kinh nghiệm, có lương tâm nhà nghề đã bảo chế hết sức tinh khiết.

1) Vua CÙ-LÀ SU-TỬ : khỏi cần nói nhiều vì ai ai cũng đã công nhận là thứ cử-là trị bá chứng hay hơn hết.

2) SÂM-N-LUNG BỔ-THẬN-TINH nhân Sư-Tử trị nam, phụ, lão, ấu thân bình bạc nhược, thận suy huyết kém, gây ốm di-tính, kinh nguyệt bất điều và các chứng lao tổn. Thiết là một thứ Sâm nhưng không dầu làm được tốt bằng. Mỗi ve 0p.60 hòa với rượu hay nước sôi mà uống sẽ thấy hiệu nghiệm trong một giờ. 3) LONG PHỤNG NHỊ TIẾN CAO chữa tuyết bịnh bạch đới, bất điều kinh và di-tính, mộng-tinh, huyết tinh lạnh tinh; cam đoan công hiệu lạ lùng em ái trong chốc lát và hơn trăm thứ thuốc thần nữa. Nhưng xin quý vị nhớ kỹ cho hiệu Thoai-Du-Đương nhân Sư-Tử kéo lắm thứ giả. Cần thêm nhiều đại-lý bán thuốc thiết tốt, công hiệu hết sức mau, huê hồng cao xin viết thư thương lượng nơi nhà thuốc chánh ở Cholon hay ở tổng đại-lý : dépôt KIM TIẾN Saigon 191-193, rue Frère Louis — Téléphone : 21.486.

## TRUYỀN DAI CỦA «MAI»



**NGƯỜI DAN-BÀ**

NGƯỜI VIỆT: PUCHO

**M** IỀNG thể-gian phần thỉnh mới ít ai tới, chớ nhà giàu nhiều hay lắm chuyện. Họ tộc-mạch cho viết chuyện người rồi đem ra pa-nu-phuì bàn soạn bình-phẩm, rồi đưa ra những chuyện ấy không ăn chung đến họ.

Như chuyện mà tôi sắp thuật lại cho các ngài nghe đây là chuyện ông Cô Nguyễn-thành-Trung lang Bình-Nhâm cưới cô Tuyết-Vân con gái ông hội-dồng Mi ở Lái-Thiên cho cậu hai Tịnh con của ông mà thiên hạ ngoại cuộc cũng xầm xì. Kể thì nói :

Ông Cô giàu mà không biết kiếm suôi gia cho xứng lại nhè kết liên với ông hội-dồng Mi là người có võ mà không có ruột.

Có người biết chuyện riêng của cậu hai Tịnh lại trách :

— Cậu hai Tịnh đã có vợ ở dưới Saigon rồi mà con đi cưới vợ nữa.

Họ bình-phẩm, họ trách móc với những lý lẽ ấy có khi cũng bậy, có khi cũng phải, nhưng họ đâu có biết rằng ông Cô muốn làm suôi với ông hội-dồng, vì ông ấy tuy nghèo nhưng là một nhà đạo-dức. Họ đâu có biết người mà họ nói vợ cậu hai Tịnh ở dưới Saigon chính là người không phải ý cậu muốn nhận làm chánh-thức. Người ấy là người để cho cậu tạm qua đường.

Còn đối với cô Tuyết-Vân thì là người của cậu để lòng thầm yêu trộm muốn từ lúc cậu còn đi học kia lặn. Hồi năm ngoài đã có lần cậu tìm thể gặp mặt cô, ước thử lòng cô mà không có lần nào cậu được một tiếng gì của cô đáp lại cho thỏa vọng. Những sự thất bại ấy, không làm cho cậu phiền mà cậu lại khen thầm rằng cô Tuyết-Vân quả thật là con nhà đạo-dức biết giữ nề nếp, biết trọng phẩm giá. Rồi thỉnh thoảng lại nghe ông Cô đã đi lễ giạm hỏi cho cậu lại được nhà gái ưng thuận mặc dầu cậu đã có chút tình riêng với một người ở Saigon, cậu cũng bằng-khuàng nhưng cũng khoan khoái, mong cho đến ngày rước dâu.

Ngày đám cưới đã đến. Một cái đám cưới nhà giàu, nhứt là ở trong ruộng rầy bao giờ cũng không tránh khỏi những sự chưng dọn rình-rang, khoe của. Nhóm họ bốn năm ngày, ngà trâu ngà bò dài-dàng làng xóm không ngớt. Người nghèo có lúc chuyện,

như ông Cô, có người ông quên mời hoặc ông không để ý tới, họ cũng chạy tiền dặng đi hỏi, đi giải. Bởi vậy, trong nhà ông Cô mấy bữa do khách khứa đông đây.

Cậu hai Tịnh là người có học thức chút ít. Cậu muốn bắt chước theo tây « hưởng con trăng mặt » nên xin trước bên gái đừng đặt mâm trâu cau, bỏ lệ cho trâu ba bữa, đặt khi dài dằng hai họ rồi thì vợ chồng đặt nhau đi Dalat. Đó là điều thứ nhứt trong cái chương trình cưới vợ của cậu hai Tịnh.

Phải, chỉ mới kể sơ cái đầu thứ nhứt thôi, trong cái chương trình còn cả đến điều thứ nhì, thứ ba, thứ tư... thứ mấy nữa lặn.

Cưới được cô Tuyết-Vân không phải là một chuyện khó, nhưng cái nguyện vọng tưởng như đã bỏ trôi, không hề được đặt thành bất ngờ, thảo nào cậu hai Tịnh không bồn chồn lo lắng, không nong lòng chờ đợi.

Bởi vậy, rước dâu về nhà rồi, trong khi dài dằng hai họ, thấy ai ăn uống lâu nói dài, cậu ghét lắm. Nếu cậu không sợ thiên hạ chê cười cậu sẽ lên dặt vợ vô buồng kín mà đọc chương trình cho vợ nghe. Rồi nhớ cô Tuyết-Vân ra vô dài khách cậu ngó cậu khen, cậu khoái mà quên bớt những điều phiền-phức.

Chung khách về hết, nhà chỉ còn mấy người giúp việc phụ với tôi tổ dọn dẹp. Cậu hai Tịnh lật dặt còi khấn dọng, còi áo dài, thay đồ rồi vô buồng hỏi cô Tuyết-Vân lo sắp sửa va-li quần áo dặng lên đường và bắt đầu mở miệng làm quen :

— Tôi có biểu sếp-phơ sửa soạn xe hơi rồi. Minh sửa soạn rồi đi.

Nghe cậu nói, cô Tuyết-Vân mỉm miệng cười rất hữu duyên, cô e lệ muốn nói những gì nhưng không nói rồi lặng thinh. Cậu hai Tịnh muốn choan tay ôm mặt cô mà hun một hơi dài cho đã, nhưng vợ chồng mới quá, cậu còn hơi ngại. Cậu nói tóm lại cái cậu mới làm quen này.

— Em... Minh, sửa soạn rồi đi cho sớm.

Cô Tuyết-Vân không đáp lại. Cậu lấy hộp dăm mở ra lấy một cái

— Xin thầy coi bức thư này của anh Lang em. Mấy tiếng sau cô nói nghe không được rõ, cậu hai Tịnh cầm cái thư và hỏi lại :

— Minh nói thư này của ai ?

— Thư này của anh Lang em, bạn học của thầy. Cậu Tịnh nhìn tuồng chữ thì rõ ràng là thư của bạn, người mà khi cậu còn học, thương nhau yêu nhau như ruột. Hồi còn học tại trường Pétrus Ký cả bốn năm, cả hai khấn khít nhau như cặp uyên-trương. Hề Lang đầu thì Tịnh đó, ít hay xa nhau mà hề vắng nhau thì buồn. Chứng thì cậu tốt nghiệp rồi Tịnh vì nhà không ai nên thôi trước, còn Lang em học thêm dặng lấy tú-tài. Tay xa nhau chớ cũng từng viết thư thăm viếng.

Bởi vậy cậu cầm thư cậu nhìn tuồng chữ cậu đoán không lầm. Được thư bạn thì mừng. Nhưng tri không sao tránh khỏi sự nghi ngờ bậy bạ :

— Em có quen với Lang hay sao ?

— Dạ thưa có. Thầy đọc thư rồi sẽ hiểu.

Gương mặt mặt cả vẻ tự đắc, tri cũng không còn nhớ cái chương trình hưởng « con trăng mặt », cậu hai Tịnh thỉnh thỉnh xé thư và đọc :

« Saigon le... »

« Bạn Tịnh »

« Trong mấy năm tuy xa nhau, « chớ cái tình của đôi ta vẫn còn « khấn khít. Hôm nay tôi có được « thư và thiệp mời đám cưới của « bạn nhưng tôi không biết phải « trả lời với bạn làm sao, mãi đến « hôm nay mới viết xong bức thư « vậy tôi xin nhớ cô Tuyết-Vân « trao lại.

« Bạn có nhớ chăng ? Lúc đôi « ta còn đi học, khi bãi trường bạn « lên Thủ chơi với tôi, có lúc tôi « xuống Bình-nhâm chơi với bạn. « Chúng ta lại thường hay đi dạo « chợ Lái-thiên. Bạn có nhớ chúng « ta đi Lái-thiên làm gì chẳng ? « Nếu trí nhớ của tôi không lầm « thì chúng ta đi dạo kiếm « cô Tuyết-Vân kiếm cô dặng trăm « trái cái hoa của đôi ta cho rằng « tuyết đẹp.

« Ông trời cũng các có thiết. Chỉ « có một cái bóng mà khiến cho « hai người vừa ý mà cũng không « phân ranh cái bóng ấy của ai. « Có lẽ bạn cũng suy nghĩ đến cái « s... không hay ấy cho nên một « hôm bạn nói với tôi :

— « Này Lang. Nếu như chúng « ta cứ đồng ý mà tưởng đến cô « Tuyết-Vân hoài thì sẽ bất đồng « ngày kia chúng ta sẽ bất đồng « ý-kiến. Vậy chúng ta hãy đồng « lòng dặng tưởng đến cô nữa, « để cái tình bạn của đôi ta « cho trọn, lại nữa lúc này là lúc « chúng ta còn lo học dặng thì, « ta không nên làm cho mất ngày « giờ quý hóa.

« Lời bạn nói thật phải cho nên « kể từ đó chúng ta không hề bước « về Lái-thiên nữa. Mãi đến ngày « chúng ta thì dặng rồi mà chúng

« cũng không ai nghe nhắc đến. « Bạn thôi học, tôi học thêm. « Có khi tôi tưởng bạn ở nhà sẽ « cưới cô Tuyết-Vân nhưng trông « hoài mà không thấy. Rồi, có lẽ « là cái duyên của cô Tuyết-Vân « cũng tôi có nợ sẵn cho nên khiến « cho. Jura em gái tôi cùng cô « Tuyết-Vân học chung một lớp, « cô lại thường lại vắng đến nhà « em tôi. Sự ấy tôi không dè. Một « hôm nhâm ngày lễ, về thăm nhà « tôi gặp cô Tuyết-Vân rồi từ buổi « đó cái tình mơ ước ngày xưa « đem đến cho chúng tôi những « bức thư khi qua khi lại hai đứa « tôi lại lén cha mẹ thề nguyện « kết tóc...

Độc đến đây cậu hai Tịnh sững sờ ngó cô Tuyết-Vân, cậu muốn đánh tiếng hỏi cô một lời gì nhưng nghẹn-ngào mở miệng chẳng ra lời cậu ngồi xuống ghế, cầm thư đọc tiếp :

« Tôi cũng muốn cho bạn hay « chuyện đó, nhưng tưởng rằng bạn « đã quên cô rồi vì nếu bạn còn « nhớ thì bạn đã tính việc hôn- « nhơn rồi. Tôi hứa cùng cô Tuyết- « Vân nói cưới cô và cô cũng hứa « với tôi, cô cũng sẽ ở vậy đợi chờ.

« Cái tình của hai tôi càng bừa « càng nồng, nào dè đâu một hôm « dặng thư của Tuyết-Vân nói rằng « ông thân cô đã hứa gả cô cho « bạn. Tôi rồi trí không phải vì sợ

« mất cô Tuyết-Vân vì tan nát ái- « tình, mà tôi chỉ sợ bạn lằm, hư « đời của bạn mà đời của cô Tuyết- « Vân cũng hỏng. Cùng tri, tôi có « tỏ ý muốn cô bỏ nhà theo tôi cho. « trợn việc nhưng cô khóc mà nói « rằng :

— « Cái lỗi thương thầm nhớ « trộm chẳng đợi linh mẹ cha là « quá rồi, nếu phải bỏ nhà theo « trai thì cái danh giá nhà cô còn « chi nữa. Huống gì ơn sanh thành « dưỡng dục to lớn như sông như « biển thế mà lấy chồng mà cha « mẹ không được ăn một miếng « trầu, uống một hớp rượu, thì cô « lấy làm hổ thẹn lắm !

(Còn nữa)

## Giúp người làm phước

Thuốc gia-truyền của danh-y, chuyên-môn đã cứu được cả muôn người, bịnh ho lao, ho khạc ra đàm trắng, xanh, vàng, ho khức khặc, ra máu, đã dùng đủ thuốc Tây Nam không hết, mau viết thư kèm mandat cho M. TRINH-VĂN-TU, Ancien Instituteur à Hiệp-dức Mytho sẽ có thuốc uống lành bịnh.

Có thuốc 5 đồng và thứ 3p.80

## O Nam-kỳ

ai xứng đáng đảm nhiệm chức vụ ấy để được hưởng mỗi tháng 1000p.

Di Hanoi aller et retour không mất tiền

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC ở Hanoi sáng lập đã lâu năm, là một nhà thuốc có tín nhiệm nhứt với người Bắc-kỳ. Đứng quân-đốc có những y-sĩ Lê-ngọc-Vũ, cử-nhơn, Lê-mạnh-Phan, tú-tài, Trần-bình-Quan, đều là những danh sư có tâm huyết với y-học. Vì vậy thứ thuốc nào do nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC phát hành ra, đều là thứ thuốc rất thần hiệu. Hiện nay trong nhà thuốc có đủ các thứ cao đơn, huyền tán, như thuốc đau thận, đau tim, đau phổi, đau lặn... ai dùng đến cũng phải công nhận là thứ thuốc hay nhứt. Nhà thuốc Thượng-Đức lại có đặc quyền được quan Thống-sứ Bắc-kỳ cho phép mở trường dạy thuốc theo lối Hàm-thụ lấy tên là THƯỢNG-ĐỨC BẮC-NAM Y-HỌC HÀM-THỰ HỌC-HIỆU, bằng Dụ-thư số 20.479 A/1 ngày 25 novembre 1938. Như thế đủ tỏ cho nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC có tín-nhiệm với quốc-dân là dường nào. Dám chắc khắp 3 kỳ nhà thuốc thì nhiều, nhưng chỉ có nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC là một nhà thuốc hoàn toàn, ai biết đến là có thể tin ngay được.

Thuốc Thượng-Đức ở Bắc-kỳ thì đã thông dụng, khắp từ quan dân, người nào khi phải dùng đến thuốc, thì nhớ ngay đến thuốc Thượng-Đức. Bởi vậy nên ở đầu bán thuốc Thượng-Đức cũng chạy.

Ở Nam-kỳ chưa có tổng phát hành thuốc Thượng-Đức, nhưng nhờ ở « tiếng lành đồn xa » nên hằng ngày có rất nhiều người gửi

mua thuốc Thượng-Đức tận Hanoi để dùng. Xét ra các đồng-bào ở Nam-kỳ, nay nếu có được thuốc Thượng-Đức bán ngay ở khắp các tỉnh Nam-kỳ, thì tránh được cái họa dùng thuốc nhầm. Bởi vậy nhà thuốc Thượng-Đức cần dặt một nhà tổng phát hành thuốc Thượng-Đức ở Nam-kỳ tại Saigon. Nhà tổng phát hành này sẽ dặt thêm các đại-lý khác ở khắp lục-tỉnh và các châu quận. Nếu là người hoạt động rộng giao thiệp, sẽ nhờ sự danh tiếng của thuốc Thượng-Đức mỗi tháng có thể kiếm lợi ra được bạc ngàn. Khi bắt đầu nhận tổng-phát hành thuốc Thượng-Đức, tại nhà thuốc Thượng-Đức chính ở Hanoi sẽ phái một danh y cử-nhơn hoặc tú-tài đã lão mạo vào giúp việc, hơn nữa còn dặng quảng-cáo ở hết thảy các báo trong Nam, và in hàng vạn vạn sách được-mục để quảng cáo với các đồng-bào ở Nam-kỳ. Người nào muốn làm công việc trên, cứ tự xét mình là người hoạt động, mà có độ « một hoặc hai, ba ngàn bạc vốn » (nhiều vốn để phát tài hơn), thì viết thư hỏi thể-lệ tại nhà thuốc Thượng-Đức ở 15 phố Nhà Chung (rue de la Mission) Hanoi. Ai thân hành ra tận nhà thuốc Thượng-Đức Hanoi điều đình công việc này, khi công việc xong xuôi, nhà thuốc xin chịu tiền vãng phản (Saigon-Hanoi) và các tiền chi phí khác. Nếu nhiều người viết thư muốn làm, nhà thuốc sẽ chọn người nào viết thư ưng thuận trước. Ở Nam-kỳ này nếu ai muốn cần dùng thuốc Thượng-Đức, xin cứ gửi thư mua. Thuốc gửi rất nhanh chóng. Xin nhớ phải gửi mandat về trước. Thư từ xin dè :

**GRANDE PHARMACIE SINO-ANNAHITE**  
**THƯỢNG-ĐỨC**  
15, Mission Hanoi (Tonkin)



**ADHESINE**

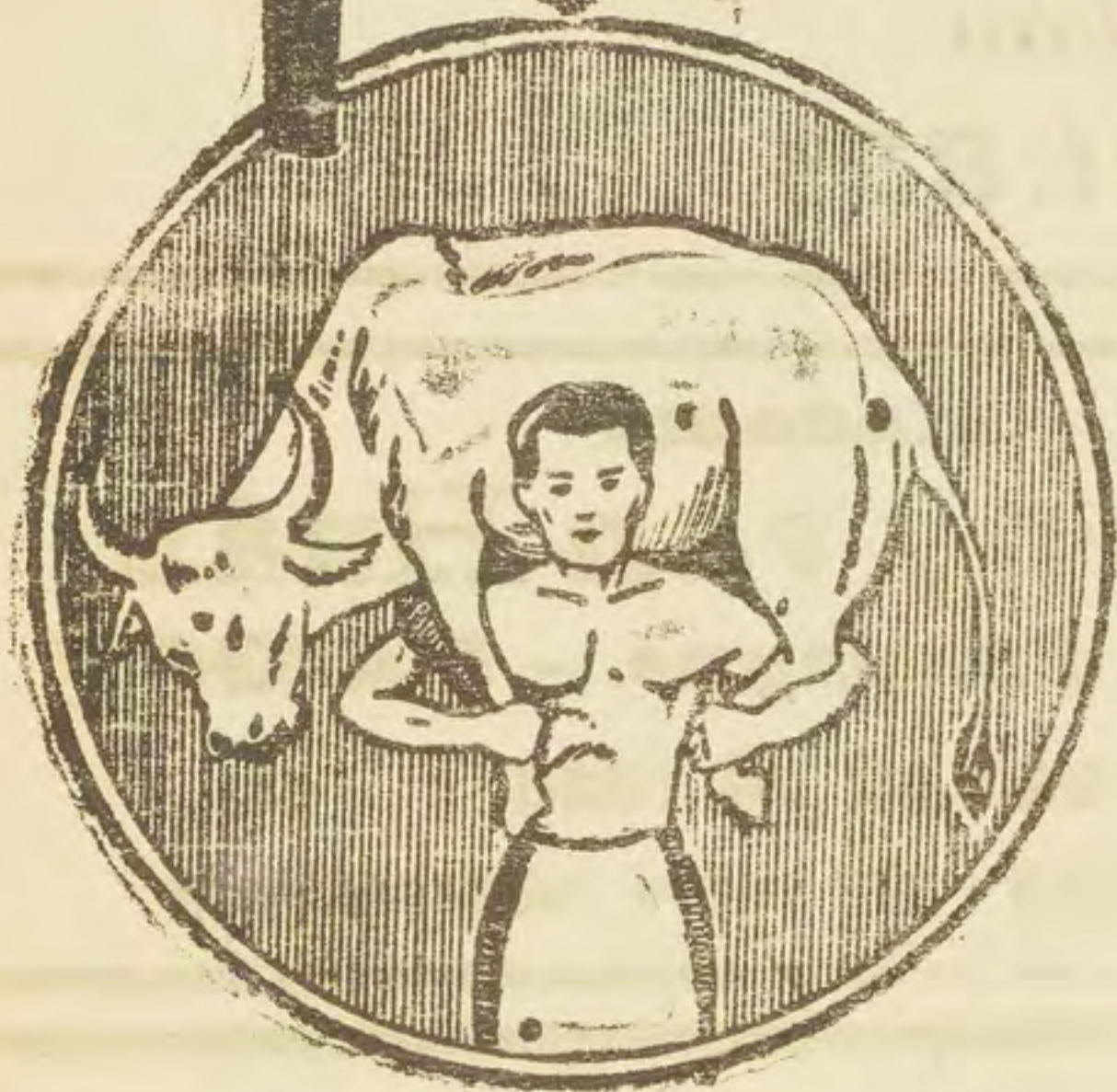
Keo dán giấy, màu trắng như tuyết, rất tinh khiết, để cho các văn-phòng, ưa nhận dùng hàng thượng-phẩm.

Giá mỗi hộp trọng 0p.60

**F. VAN-VOVAN**

46, rue Colonel Boudonnet  
SAIGON - Tel. : 21.475

# FORTONIC



**RƯỢU BÒ  
MÁU BÒ  
CỦA BÁC  
SI VÉCET  
— PARIS —**

Trẻ tuyệt các chứng bệnh đau máu hư huyết làm cho thân thể ốm người ốm o xanh, nhức mỏi đau lưng, tức ngực, ăn uống không tiêu. Đồn ba con gái thường có huyết bạc, máu huyết không đều nước da vàng mét, con mắt có quầng đen, con nít ốm o da tái không dặng nở nang, trí hóa lù-mù học hành chậm biếu.

Y-giới Pháp và các Đại Y-viện rất hoan-nghinh và công nhận rằng thuốc FORTONIC trừ tuyệt các chứng bệnh lao lực, đau máu rét, ban và bệnh lao. Hay nhất là đàn bà có thai và sau khi sanh thai nên uống.

Tổng Đại-lý trong cõi Đông-Pháp.

**GRANDE PHARMACIE DE SAIGON  
Nguyễn - van - Cao**

Docteur en Pharmacie

133-134, Bd. Bonard (ngang nhà Thương-TM) SAIGON

## PHAI THƯA KIẾN!

... nhưng sau khi xem những sách cần kíp này :

1° DÂN LUẬT NAM-KỲ (chỉ rõ luật về người và về tài sản, gia-dinh, hôn nhân, kế tự v.v.) giá 1.20 — 2° AN TÒA HỘ (40 vụ kiện về hộ cát nghĩa rõ) giá 1.20 — 3° VIỆC LÀNG TỔNG (được quan thống-dốc Pagès cho là cần kíp cho hương chức làng, tổng) giá 0.70 — 4° LUẬT LAO ĐỘNG (cần kíp cho chủ và kẻ làm công) giá 0.70 — Mua cả 4 quyển bớt 20 % . Cuộc chung 5p.36, cuộc riêng 5p.16. mỗi cuốn. Tác-giá : Phan-văn-Thiết, cử-nhơn-luật 43 rue Avia eur Garros Saigon.

Ông Phan-văn-Thiết, Cử-vấn Pháp-luật sẵn lòng chỉ về việc pháp-luật và kiện thưa. Mỗi lần hỏi một việc chỉ tốn 5p.00, nếu ngoài ra có cần làm đơn, trạng, lý doán chỉ thì tốn thêm từ 15p. sắp lên 100p. tùy việc.

## Xuân đã qua! Người mau già

Muốn trẻ hẳn lại, mà tóc của quý ngài đã bạc là một điều đáng ân hận. Vậy quý vị cần phải nhuộm với một thứ thuốc thật, công hiệu rất dễ dùng đã nổi danh khắp cả hoan cầu hiệu. « FEACOLK » nhân con CÔNG sẽ giúp quý vị được mãn nguyện. Có chỉ cách dùng trong mỗi hộp. Công hiệu lạ lùng. Trữ bán thật nhiều tại :

**NAM-HUNG**

3, PLACE CUNIAE  
165, Boulevard de la Somme  
**SAIGON**

Gởi lục-tính mau lẹ mua từ 2 hộp sắp lên.

Giá lần chiếu hàng mỗi hộp 0p.60

Có bán đủ thứ đồ học trò dùng. Mua buôn xin tới bốn hiệu thương lượng sẽ được giá thật rẻ.



**LAIT  
LE PATRE  
OVOMALTINE**

R. MOITTESSIER-SAIGON

## La saison des examens approche !!!

Leçons de français et de mathématiques par professeurs expérimentés — Préparation aux divers examens et concours.

Leçons de conversation française (avec prononciation PARFAITE)  
S'adresser ou écrire à :

M. LÉLIX Xuansa  
n° 37 rue Fauriaux  
(Khánh-hoai-Saigon)

## Thuốc trị bệnh ĐAU THẬN đại tài hiệu Nhanh Mai

Chứng đau ở thận sinh ra phần nhiều bởi sự dục vô độ, nên khi suy huyết kém, mất lẽ tại diếu, đau lưng mỏi gối, nhức mỏi nhòm hay đau đêm, cũng là sởi dể. Hoặc bởi làm việc mệt nhọc, ăn uống không tiêu, tay chân nhức nhối, trong bụng lờ lờ chẵn vào mặt mày. Xin nhớ dùng thuốc bổ thận hiệu NHANH MAI. Uống một tuần thì thấy sự Hot nghiệm phi thường, tinh lực đầy đủ, đêm cao đoàn không hay trở lại và thường các tổn phí. Vì trước khi tới đau thận cả năm, chầy đã phương không hết sau chớ thuốc này hết bệnh tới mới mua toa báo chế báo ra, ai dùng rồi cũng khen tặng và cũng linh nghiệm. Giá mỗi hộp 0p.50. Do nơi nguyên văn Lượng Bette postale n° 356 Saigon, trừ bán rất nhiều nơi tiệm ở Nguyễn-Trí-Kính ở góc Chợ mới Saigon.

Mua lẻ do nơi các Đại lý.

Giá mỗi hộp 0p.50

## Tuyệt ĐIỆU - KINH trị bệnh kém huyết của đàn bà hiệu NHANH MAI

Uống thuốc này vào máu huyết điều hòa hai này xám, mặt mày do lại, kinh nguyệt đúng kỳ, ăn cơm ngon ngủ được nhiều. Đàn bà đau về chứng máu nguyệt đau nặng thể nào, đau đầu này được vui lòng làm quý bà si chơn tặng vô cớ. Giá mỗi hộp 0p.50. Khắp nơi có bán, các cho bán thuốc Nhanh Mai để có tầu. Mua si tới hiệu do nơi Nguyễn-Trí-Kính Lượng Bette postale n° 356 Saigon hoặc nơi tiệm có Nguyễn-Trí-Kính Chợ mới Saigon hoặc các đại lý. Mua lẻ do các đại lý.

## Thuốc HO BỒ PHÔI hiệu THAI NHƯ GIA 0p.15

Trị ho dai dẳng, có cơn kíp cả Đói, nấp, do nấp thuốc Nhanh Mai phát hành



**MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN**  
có bảo đảm chắc chắn, vững vàng mà lại mỗi tháng có hy-vọng trúng một số vốn lớn đây là vé mới cách thức P mà

## HỘI VAN QUOC TIET KIEM

Hội tư-bồn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916  
vốn đã đóng tất : 1 triệu lượng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp  
Hội quán : 7, Đại-lộ Edouard VII ở THƯỢNG-HẢI  
Hàng chánh ở Đông-dương : 26 đường Chaigneau - SAIGON  
Chi-nghánh Hanoi, phố Tràng-thị, có đại-lý khắp cõi Đông-Pháp  
Sở thương-mại Saigon 29

Giúp cho quý ngài dặng gây ra số vốn

| Số vốn | Mỗi tháng dặng | 1 p.25 | 5.000 p. | Mỗi tháng dặng | 12 p.50 |
|--------|----------------|--------|----------|----------------|---------|
| 1.000  | —              | 2, 50  | 8.000    | —              | 15, 00  |
| 1.500  | —              | 3, 75  | 8.000    | —              | 20, 00  |
| 2.000  | —              | 5, 00  | 10.000   | —              | 25, 00  |

Vé này dặng lãnh vốn mục đích (từ 400 p. tới 10.000 p.) bởi cuộc xổ số hằng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không dặng may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hằng tháng.

## HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM

Vé Tiết-Kiệm cách thức P dặng dự xổ số hằng tháng từ tháng đầu mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ dặng lập nên một số vốn, mà lại có hy-vọng dặng lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp uế vé trúng ra trong tháng đầu).

## PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÉ TIẾT-KIỆM

của HỘI VAN QUOC TIET KIEM

BỒI CHỮ ĐỀ DẶNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết. — CÓ GIẢ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm. — ĐẶNG VAY 90 % số giá chuộc vé. — ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lời hay là gia kỳ hạn. — ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ hay là tặng thêm số báo kiết. — ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

|                                                                            |                 |
|----------------------------------------------------------------------------|-----------------|
| Số tiền trả cho chủ trúng vé số hoặc bán lại (tới 31 dec. 1938)            | 2.379.214.17 \$ |
| TIỀN LỜI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-pháp tới ngày 31 Décembre 1938 | 84.601.40 \$    |

## SỰ BẢO ĐẢM CHO VÉ TIẾT KIỆM

của HỘI VAN QUOC TIET KIEM

|                                                                                           |              |
|-------------------------------------------------------------------------------------------|--------------|
| Số tiền dự trữ (Hội cam đoan với chủ vé) tới ngày 31 Dec. 1938.                           | 2.317.813.96 |
| Số tiền đã bảo đảm số cam đoan trên đây. (Tài sản, cho vay có thế chấp, động sản vào vãn. | 2.457.608.07 |
| Tổng là quá số tiền cam đoan được.                                                        | 139.794.11   |

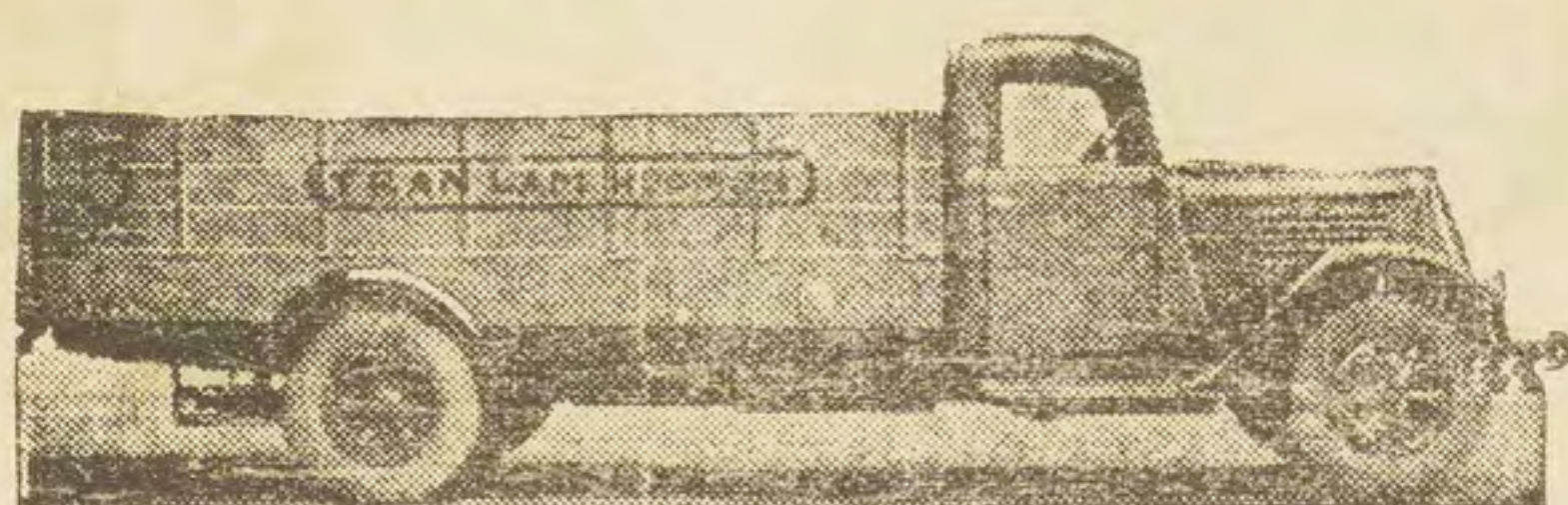


## BỆNH PHONG-TINH HUỆ-LIỀU

Lậu, dương mai, hạch-xoài

Thuốc Sưu Độc Bá Ưng Hoàn  
ÔNG TIEN, trị tận gốc tuyệt  
nọc, khỏi cần trừ căn, không  
hại sanh dục, không hành  
bệnh nhơn (chắc như vậy)

CHỈ **ÔNG-TIÊN**  
CUỘC 228, rue d'Espagne Saigon — Tél. 21.858



**TRAN LAM HOC-MON**

TELEPHONE : 4

Chuyên môn cho mượn xe vận tải hàng hóa

20 NĂM DANH TIẾNG

**NAM-THẢO-ĐUỜNG**

59, Quai de Belgique - SAIGON

Trung-Nam Y-sĩ NGUYỄN-VĂN-BÁU

Chuyên trị các chứng bệnh của Phụ-nữ và Nhi-đồng

Giờ coi mạch: Sáng từ 8 giờ tới 12 giờ. Chiều từ 3 giờ tới 7 giờ.

# VIÊN-ĐÔNG LAP-BON

Hội Đông-pháp sáng lập bởi hội Lạp-bôn  
to nhất hoàn cầu: Hội SÉQUANAISE lập bởi  
Quản-ly ở Saigon 68 đường Charner - Tel. 21.835

## QUINA FORCE

RƯỢU MÀU BÒ



Bệnh mới đỡ, xanh xao, yếu đuối, ban rét, yếu phổi, kinh nguyệt không đều, đang kỳ thai nghén, và sau khi sanh, kém ăn, ít ngủ.

Rượu bổ huyết, thơm khai vị, tiêu thực, được nhiều vị lương y trọng dụng.

1 LITRE 2\$00

DỰ TRỮ TẠI:

**Pharmacie Vương-hữu Lê**

144, rue d'Espagne - SAIGON (sau Chợ-mới)  
Ở xa gọi theo cách lãnh hóa giao ngân



Các bà các cô rui bị bệnh đau máu, hư huyết, huyết bạch, ốm o, nên uống thuốc hoàn: NGUYỆT-NGUYỆT-VIÊN có bán khắp các tiệm thuốc bắc và các tiệm tạp-hóa. Tổng phát hành: VINH-AN-HOÀ, 237 Marins - Cholon

Madame  
**Tương-van-Huân**  
200, rue d'Espagne. - SAIGON

BÁN ĐỒ ĐỒ THÊU

BAH, CHI LAINE 1001 contre remboursement

## Những điều nên biết



**CƯU-LONG-HOÀN bán tại**  
**VÔ-ĐÌNH-DÂN ĐẠI-DƯỢC-PHÒNG**

(Sáng lập năm 1921)

323, rue des Marins CHOLON - 118, rue d'Espagne SAIGON  
4, rue Obier PHNOM-PENH - 8, rue des Cantonais HANOI

**Descours**  
et  
**Cabaud**  
Représentant  
exclusif



**Mới lại**

**Dĩa BÉKA 1939**

**J. KELLER**  
72, rue Mac-Mahon  
**SAIGON**

◆ **PHU-LUU** ◆

PHAM-VAN-VIEN (Propriétaire)

Hàng chế tạo guốc kều hiệu Phú-Luu; đại-lý giày tân thời  
Hanoi và bóp dăm của các vị hoa-khôi — Bán đủ các thứ  
hàng tạp hóa — Bắc-kỳ — Valises — Cartables — Thuốc Lào  
Có xe hơi nhà vận tải hàng-hóa đi khắp Lục-tỉnh  
**BÁN SỈ BAN LÊ**

Thưa quý ngài,

Vì lòng quý ngài đã quá yêu mà vừa giúp cho bọn tiệm  
đứng vững trên đường thương-mại trong bấy nhiêu lâu, bọn  
tiệm rất cảm ơn, nay bọn tiệm xin báo cáo để quý thân chủ  
đặng rõ là bọn tiệm đã khai trương thêm một chi nhánh ở  
tại Cần-thơ. Vậy quý ngài ở miệt hậu giang muốn mua chi  
xin thương lượng với người quản-lý của bọn tiệm ở tại  
Cần-thơ hay là viết thư thẳng cho hàng chánh, chúng tôi ở  
Saigon cũng vậy. Nay kính cáo.

26, rue Marché - CANTHO - 106-114, rue Lagrandière - SAIGON

Cam đoan trị tuyệt nge bệnh phong tinh  
chỉ có nhà thuốc chuyên môn Lậu-giang

**Phong-tinh được cuc**

n 4 rue Martin des Pallières Dakao  
và n 191 193 rue Frères Louis Saigon

**BINH-LIỆT-DƯƠNG VỚI MẠNH-HỒ-HOÀN**

Dùng cơ-quan sanh-dục của loài vật (hormone) chế luyện  
với sâm nhung thiết tốt nên uống vào thuốc dần ngay xuống  
cơ-quan sanh-dục của người làm cho cơ-quan đó mạnh lên,  
trẻ lại, không khác gì phương pháp tiếp hạch của Bác-sĩ Vo-  
ronoff. Sức thuốc rất mạnh lại nhờ sự bào-chế tinh vi cho  
nên Mạnh-hồ-Hoàn cam đoan trị tuyệt bệnh liệt-dương bất kỳ  
vì một nguyên nhân gì, lại giúp sức cho sự giao-hợp lâu, bền  
được theo ý muốn. Mỗi hộp 1p. 80.

Ở xa mua hai hộp trở lên nhà thuốc sẽ chịu cả cước phí.  
Cần thêm nhiều đại-lý xin viết thư (kèm có trả lời) về  
thương lượng nơi: M. LE-GOC-HUË n 4 rue Martin des  
Pallières Dakao hay nơi Tổng đại-lý Dépôt KIM-TIÊN n 191-  
193 rue Frères Louis Saigon.

**HỎI QUÝ VI NÔNG - GIA**  
**HỎI QUÝ ÔNG ĐIỀN-CHỦ**

Mỗi năm quý ngài muốn cho ruộng được tốt, lúa  
trứng thì hãy nài cho được phân tro tấy hiệu :



**“CON CÁ”**

(PHOSPHATES DU TONKIN)

Dùng phân hiệu « **CON CÁ** » là thứ phân rất hợp đất bốn xứ, là  
thứ phân tốt nhất giá lại rẻ. Quý ngài mau đến hỏi ngay nha ông

**NGÔ - TÀN - BỬU**

Đại-lý của hàng :

« **Société Nouvelle des Phosphates du Tonkin** »  
N° 18, Quai de la Marne — **SAIGON**

# LISTE DES NUMÉROS GAGNANTS Loterie Indochinoise

1<sup>re</sup> Emission — 2<sup>e</sup> Série — Tirage du 1<sup>er</sup> Avril 1939

**Le numéro 578.673 gagne le gros lot: 4.000p.**

Huit lots gagnant chacun 1.000 piastres  
561588 437347 523188 567700  
506152 492973 539396 577381

Seize lots gagnant chacun 500 piastres  
467727 452130 589750 446046 585625 423353 440506 596635  
418113 460715 492706 563371 552285 489857 435110 571985

80 lots gagnant chacun 100 piastres  
568435 453823 478947 461760 553401 535017 551741 579639  
517893 416871 480148 444100 490226 474174 514444 562745  
512199 454980 537661 550701 438622 599073 495087 534387  
473698 551137 432741 599710 446742 502754 486513 585213  
457596 571343 532897 497813 570712 566660 572691 407396  
599088 563012 519589 565891 562622 466823 534665 478201  
435648 564181 432881 471147 402342 528020 469574 574608  
415240 455136 421566 589559 523724 519094 558670 438552  
433170 565237 506878 539074 568610 433005 473966 433742  
429646 579052 491215 575871 433645 539328 465000 584142

200 lots gagnant chacun 50 piastres se terminant par 630  
400 lots gagnant chacun 25 piastres se terminant par 632 et 659  
4.000 lots gagnant chacun 10 piastres se terminant par 46 et 08



## TIN MỪNG

Chúng tôi mới tiếp được tin mừng rằng ông bà Lê-chánh-Trừ ở vườn cao-su Chup mới hạ sanh chân gái đặt tên là Lê-chánh-Ngọc-Anh.

Xin mừng ông bà và chúc cho cháu mạnh khoẻ mau lớn. —M—

## Bạn trăm năm

Tôi rất hân-hạnh được tin đến ngày 27 tháng hai Annam, nhằm ngày 16 Avril 1937 lời đăv, chị tôi là Mlle Hồ-thị-Lý sẽ làm lễ thành-hôn cùng M. Lâm-xuân-Liêu ở làng Lâm-Kiệt (Soctrang).

Vậy có ít lời thành thật trên quí báo cầu chúc cho hai họ Lâm-Hồ được keo sơn gắn chắc.

## CHUNG VĂN TỊNH

Secrétaire Cantonal à Thanh-Phú (Soctrang)

## CÔNG TRẠM THÁP-MƯỜI

Chúng tôi muốn anh sốt sắng lên vì độc-giã của «MAL» mất báo luôn, có người mua ba bốn tháng rồi, chỉ dặng có bốn năm số thôi, mà người ta trông tờ báo đến như trông người bạn thân.

Có lẽ anh trạm làng Mỹtho và trạm Tháp-mười chia tay với nhau xài và bán hết, chớ sao không đưa cho độc-giã. Người ta còn buồn hơn nữa là có một vài ông hương không chịu lời ra một xu mua báo, thế mà cũng có báo đọc, đã dơi rồi bỏ lên bỏ xuống, còn mấy người xuất tiền mua thì lại không có báo coi —M—

## CHUYÊN TRỊ BỆNH TRE NHỎ

## + DOCTEUR Hô-ta-Khanh +

Ancien Interne des Hôpitaux  
Ancien chef de Clinique  
à la Faculté de Médecine de Marseille

GIỜ KHÁM BỆNH: Từ 3 giờ đến 6 giờ chiều

(Góc đường Colombert số 8 và Pellerin số 106)

TEL: 20.369

## TRƯỜNG

## ĐẠO-THAO-VY

ở đường ROLAND GARROS

là một trường tiêu-bọc tổ-chức  
hoàn toàn và dạy mau tấn tới



## DOCTEUR NGUYEN-VAN-TIEN

CÓ CẤP ĐĂNG VỆ-SANH VÀ VI-TRUNG-HỌC

Khi trước ở 68 đường Chasseloup Laubat  
hiện giờ dời tại số 143 đường Larégnière  
Téléphone n° 21.163

(Sân vườn Hô-rô, gần góc đường Chasseloup Laubat  
và Larégnière chừng 20 thước) — SAIGON

## CHUYÊN TRỊ CÁC CHỨNG BỆNH

Chuyên môn BỆNH NGOÀI DA: lốt, ghẻ, lở, loét, phong, đẹn, mề đay, ngứa, mụn, bết, mề đay v.v. BỆNH MÁU: PHONG TÍNH, huyết kém, tê bại, nhức mỏi, lao, mạch máu sưng nơi căng, trĩ, mạch lương, hạch, rét, kiết v.v. BỆNH VỀ ĐƯỜNG TIÊU của dân ông: CÁC THỞ LẬU, ống dài leo, họng dẹt, thận, tinh khí yếu, di tinh v.v. của dân bà: huyết bạch, tử cung, giây chằng, chườm trứng, kinh kỳ bất thường, đau đầu v.v. Ngày thường có coi mạch và trị bệnh. Ngày chửa nhưt và lễ bái sớm mai.

Có dùng điện trị bệnh rất hay và không đau

Có vài cái phòng để cho bệnh nhoran nằm. Có máy điện nhỏ chạy bằng piles để cho bệnh ở xa dùng rất tiện.

## LE PAQUES



Nhơn dịp đáng ngẫm, muốn quí ông quí bà chọn lựa đồ nữ-trang kiểu 1939 mới làm rồi thiết đẹp, khéo nhận hết xoàn mới, nhận ngọc thạch, nhận đá đen nước, nhận saphir xanh.

- ◆ Vòng nữ mặt 20 kiểu khác nhau.
- ◆ Chuỗi ngọc thạch thiết xanh mới lại.

Quận-Chùa

21, rue Amiral Courbet - Saigon

Một trăm người ...

Một ngàn người ...

Một muôn người ...

Già trẻ

Bé lớn

Trăm miệng như một

đều đều ca tụng :

# THUỐC RƯỢU BỒ HUYẾT SỐ 39 của Cụ NGUYEN-AN-CU



Uống thuốc này hết hai hộp thì tốn có 2p. mà hơn uống Sâm, uống Nhung tốn bạc trăm.

Uống thuốc này bệnh gì cũng mạnh và thấy đổi người liền.

Già thấy trẻ lại ; ốm yếu thấy mập mạnh :

Gầy xấu thấy béo tốt, da nhẵn mặt nám thấy da trắng mặt tươi.

It ăn mất ngủ thấy ăn ngon ngủ kỹ.

Còn nói gì : Nếu uống để trị bệnh phong-tê, bại nhức xương, mỏi gân, thì thuốc số 39 này là thuốc thánh, còn nói gì nữa !

Mỗi hộp ngâm uống 15 ngày giá 1p.00

Bán tại số 32 đường Catinat và các đại-lý mỗi tỉnh



MỘT PHƯƠNG  
THUỐC THÂN

THUỐC  
RƯỢU 39

NGUYỄN-AN-CU HỒC-MÔN